

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG THÀNH



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TRUNG THÀNH
(1963 - 2020)

Thái Nguyên - 2022

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG THÀNH

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ XUẤT BẢN
Trần Xuân Thường - Bí thư Đảng ủy phường Trung Thành

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

1. **Trần Xuân Thường** - *Bí thư Đảng ủy: Trưởng ban*
2. **Mâu Minh Cường** - *Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy: Phó ban*
3. **Nguyễn Minh Anh Dũng** - *Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND: Phó ban*
4. **Bùi Thị Thanh Nga** - *Ủy viên BTV, Chủ tịch UBMTTQ: Ủy viên*
5. **Trần Đăng Huân** - *Ủy viên BTV, Trưởng Công an phường: Ủy viên*

BAN BIÊN SOẠN

1. TS. Hoàng Thu Thủy (Chủ biên)
2. TS. Nguyễn Thị Mai (Đồng chủ biên)
3. TS. Triệu Đức Hạnh



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

(1890-1969)

“Dân ta phải biết sử ta

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”

LỜI GIỚI THIỆU

Đảng bộ phường Trung Thành, tiền thân là Chi bộ Liên Thành (được thành lập 11/1963) với 18 đảng viên chính thức. Trải qua gần 60 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, Đảng bộ và nhân dân phường Trung Thành không ngừng phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đạt được nhiều thành tựu trong công cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và xây dựng quê hương.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) *Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng*, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành quyết định tổ chức nghiên cứu, biên soạn cuốn sách **“*Lịch sử Đảng bộ phường Trung Thành (1963 - 2020)*”**.

Cuốn sách **“*Lịch sử Đảng bộ phường Trung Thành (1963 - 2020)*”** là công trình phản ánh khá toàn diện và chân thực lịch sử hình thành và phát triển qua những chặng đường đấu tranh cách mạng đầy gian khổ, hy sinh nhưng vô cùng hào hùng, vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân phường Trung Thành dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên cạnh những thành tựu đạt được, cuốn sách còn chỉ ra những mặt hạn chế, khuyết điểm, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm, góp phần giúp Đảng bộ có định hướng đúng đắn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ chính trị tại địa phương nhằm xây dựng phường Trung Thành ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Cuốn sách được thực hiện trên cơ sở nguồn tài liệu lưu trữ, tư liệu thu thập từ các nhân chứng lịch sử, cán bộ chủ chốt của phường qua các thời kì. Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách, Đảng bộ phường Trung Thành, Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, trực tiếp là sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Thành ủy; sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn; sự tham gia đóng góp ý kiến hết sức nhiệt tình của các nhà nghiên cứu, các đồng chí cán bộ lão thành cách mạng, lãnh đạo địa phương qua các thời kì, các nhân chứng lịch sử đã góp phần quan trọng cho việc hoàn thành cuốn sách Lịch sử Đảng bộ phường Trung Thành giai đoạn 1963 - 2020.

Mặc dù có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn, song do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, nội dung cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến, bổ sung tư liệu của cán bộ, đảng viên và nhân dân, cùng bạn đọc để lần xuất bản sau cuốn sách được hoàn thiện hơn.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

BÍ THƯ

Trần Xuân Thuởng

MỞ ĐẦU

QUÊ HƯƠNG - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Phường Trung Thành nằm ở vị trí trung tâm 7 xã, phường phía Nam thành phố Thái Nguyên, phía Đông giáp phường Hương Sơn, phường Cam Giá, phía Nam giáp phường Tân Thành, phía Tây giáp phường Tích Lương, phía Bắc giáp phường Phú Xá. Trải qua các biến động lịch sử, Trung Thành ngày nay đã nhiều lần thay đổi địa dư, tên gọi khác nhau.

Vùng đất ngày nay phường Trung Thành, vào đầu thế kỷ XIX là xã Trang Ôn thuộc tổng Mạt Hương, huyện Tư Nông, phủ Phú Bình, trấn Thái Nguyên⁽¹⁾. Cuối thế kỷ XIX, xã Trang Ôn thuộc tổng Nghĩa Hương, huyện Tư Nông, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên⁽²⁾. Đầu thế kỷ XX, xã Trang Ôn tách khỏi huyện Tư Nông, chuyển về thuộc tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên⁽³⁾.

Tháng 1/1946, các xã Tích Mễ, Trang Ôn, Cam Giá, và Lưu Xá sáp nhập thành xã Tích Lương. Xã Tích Lương khi đó, gồm các thôn: Tích Mễ, La Cóm, Hào Thọ, Ôn Lương, Cam Giá, Bình Dân và Lưu Xá, Trang Ôn (sau đổi là Trung Thành). Tháng 9/1953, xã Tích Lương chia thành 2 xã: Tích Lương và Cam Giá. Xã Tích Lương lúc

⁽¹⁾. Viện nghiên cứu Hán Nôm, *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1981, tr.78.

⁽²⁾. Ngô Đức Thọ (Chủ biên), *Đồng Khánh dư địa chí, tập 1*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2003.

⁽³⁾. Ngô Vi Liễu, *Tên làng xã và địa danh các tỉnh Bắc Kỳ 1925*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội, 1999.

ây, gồm các xóm: Đông Yên, Làng Tung, Cầu Thông, La Cóm, Trám Lãi, Ôn Lương, Thành (Trung Thành), Phố (tức Phố Hương). Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Thái Nguyên, ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên, thị trấn Trại Cau và điều chỉnh địa giới một số xã, huyện trong tỉnh Thái Nguyên. Tại Điều 1 của Quyết định, các xóm Ôn Lương, Thành, Phố của xã Tích Lương thuộc huyện Đồng Hỷ, nhập về thành phố Thái Nguyên.

Ngày 1/3/1963, xóm Phố và xóm Thành thuộc xã Tích Lương chính thức được bàn giao về thành phố Thái Nguyên; trực thuộc Khu phố Gang Thép (thời gian sau đổi thành Khu phố Lưu Xá).

Thực hiện Quyết định số 138-QĐ/UB ngày 22/2/1964 của Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên, đầu năm 1965, thành phố Thái Nguyên giải thể 5 khu phố (Trung Vương, Phan Đình Phùng, Hoàng Văn Thụ, Đội Cấn và Lưu Xá), tổ chức thành 18 tiểu khu với 35 khối phố, trong đó có 2 tiểu khu Độc Lập và Trung Thành⁽¹⁾.

Từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn hợp nhất thành tỉnh Bắc Thái và đi vào hoạt động theo địa giới hành chính mới, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái đã chia khu vực nội thành của thành phố Thái Nguyên thành 3 khu: Khu Bắc, Khu Trung tâm và Khu Nam; tiểu khu Trung Thành và tiểu khu Độc Lập thuộc Khu Nam. Theo Quyết định số 21/TCCQ ngày

⁽¹⁾. 18 tiểu khu gồm: 1 - Hoàng Văn Thụ, 2- Phan Đình Phùng, 3 - Bắc Nam, 4 - Hùng Vương, 5 - Trung Vương, 6 - Tân Long, 7 - Quán Triều, 8 - Thống Nhất, 9 - Chiến Thắng, 10 - Độc Lập, 11 - Trung Thành, 12 - Ba Cống, 13 - Tân Quang, 14 - Hương Sơn, 15 - Vó Ngựa, 16 - Tích Lương, 17 - Phú Mỹ, 18 - Lưu Xá.

23/1/1973 của Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái, tháng 3/1973 Ủy ban hành chính thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể 18 tiểu khu, tạm thời tổ chức lại thành 10 tiểu khu và thành lập 10 Ban hành chính tiểu khu, trong đó có Ban hành chính tiểu khu Trung Thành⁽¹⁾. Thực hiện Quyết định số 338/TCCQ ngày 7/8/1974 của Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố Thái Nguyên chính thức thành lập 10 tiểu khu, mỗi tiểu khu có 1 cơ quan đại diện, gọi là Ban Đại diện hành chính tiểu khu. Tiểu khu Trung Thành có dân số là 934 hộ, 3.978 nhân khẩu (trong đó dân phố: 912 hộ, 2063 nhân khẩu; tập thể cơ quan 22 hộ, 1.915 nhân khẩu) và Hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành có diện tích 351 mẫu 2 sào 4 thước (trong đó diện tích gieo cấy lúa 280 mẫu)⁽²⁾.

Ngày 5/9/1981, thực hiện Quyết định số 276-TC/UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, 10 Ban Đại diện hành chính tiểu khu của thành phố Thái Nguyên đổi tên thành 10 Ủy ban nhân dân phường, trong đó có Ủy ban nhân dân phường Trung Thành.

Ngày 30/5/1985, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ban hành Quyết định số 74-QĐ/UB về việc *điều chỉnh địa giới một số xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên*. Theo đó, phường Trung Thành có tổng diện tích tự nhiên 332,2 ha, dân số 2.004 hộ, 8.498 nhân khẩu (phi nông nghiệp: 1.769 hộ với 7.389 nhân khẩu; nông nghiệp: 235 hộ với 1.109 nhân khẩu)⁽³⁾.

(1). Tiểu khu Trung Thành: Gồm địa bàn và dân số hai tiểu khu Trung Thành và Độc Lập.

(2). Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên, Phòng số 1, mục lục số 3, cặp 01, hồ sơ 07.

(3). Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên, Phòng số 1, mục lục số 3, cặp 01, hồ sơ 15.

Năm 2020, tổng diện tích tự nhiên toàn phường là 319,57 ha (chiếm 1,43% diện tích tự nhiên toàn thành phố), trong đó đất sản xuất nông nghiệp 160,66 ha, đất lâm nghiệp 1,74 ha, đất nuôi trồng thủy sản 6,84 ha, đất chuyên dùng 83,02 ha.

Phường Trung Thành có kiểu địa hình trung du, nhiều đồi thấp, thoải, xen kẽ với đồng ruộng, làng xóm, khu dân cư, xí nghiệp, trường học; độ cao tương đối phổ biến 20 - 50 m. Cũng như phần lớn các phường, xã thuộc thành phố Thái Nguyên, phường Trung Thành nằm trên vùng đất Feralit màu nâu vàng trên phiến thạch sét, rất phù hợp để trồng các loại cây lấy gỗ như keo, bạch đàn, mỡ; các loại cây ăn quả như mít, vải, nhãn, bưởi, chuối, dứa, trám, sấu và chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Nằm trong khu vực gió mùa nhiệt đới, khí hậu phường Trung Thành cũng như cả thành phố Thái Nguyên chia làm 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mùa Xuân thường có mưa phùn, nhiệt độ ẩm dần, các loại động vật, thực vật có điều kiện sinh sôi, phát triển. Mùa hạ thời tiết nóng, nhiệt độ trung bình từ 25⁰C đến 28,5⁰C. Lượng mưa trong mùa hạ tương đối cao, cường độ mạnh và mưa tập trung; có trận mưa, chỉ trong một ngày (ngày 25/6/1959) lượng nước đo được 353 mm⁽¹⁾. Chuyển sang mùa thu, khí hậu mát dần. Đến cuối thu, trời bắt đầu se lạnh. Mùa đông thường có gió mùa Đông Bắc, nhiệt độ hạ thấp dần, dao động từ 12⁰C đến 15,5⁰C; độ ẩm không khí giảm, thời tiết thường hanh khô.

Trên địa bàn phường có suối Phố Hương, người dân địa phương thường gọi là suối Vó Ngựa phân chia ranh giới phường

(1). Địa chí Thái Nguyên, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.78.

Trung Thành với phường Tân Thành. Suối dài 2,5 km bắt đầu từ cầu Na Mơ sang cầu Vó Ngựa, rồi chảy ra sông Cầu.

Địa bàn phường Trung Thành nằm giữa Quốc lộ 3 và Quốc lộ 37. Quốc lộ 3, đoạn chạy dọc phía tây phường gọi là Đường 3/2 - ranh giới với phường Tích Lương có độ dài khoảng 2 km. Quốc lộ 37, đoạn chạy dọc phía đông phường gọi là Đường Cách Mạng Tháng Tám - ranh giới với phường Hương Sơn có độ dài khoảng 2 km. Ngoài ra, trên địa bàn phường còn có các đường phố: Đường Lưu Nhân Chú, Đường Gang Thép, Đường Phố Hương. Tuyến đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên, đoạn chạy qua phường dài khoảng 2 km. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, đường giao thông nối các tổ dân phố được bê tông hoá 100%, đi lại tương đối thuận lợi, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của phường.

Chợ Dốc Hanh (nằm ở vị trí giáp ranh giữa 3 tổ dân phố 5, 6, 7) với diện tích 9.524,5 m², là trung tâm giao lưu hàng hóa, buôn bán của các phường, xã phía Nam thành phố.

Chùa Phố Hương được dựng từ xa xưa, quy mô nhỏ. Trải qua thời gian, ngôi chùa bị xuống cấp trầm trọng. Năm 1998, chùa được tu sửa. Năm 2013, thể theo nguyện vọng của nhân dân địa phương, chùa được tôn tạo và xây dựng thêm ngôi Tam Bảo 3 tầng với diện tích 210 m². Toàn bộ kinh phí do tăng ni, phật tử, nhân dân trong và ngoài tỉnh thành tâm công đức.

Trong quá trình hình thành và phát triển của phường, nhiều công trình phúc lợi được xây dựng, phục vụ đời sống của công nhân khu Gang Thép và nhân dân phía Nam thành phố như: Nhà Văn hoá ngoài trời Công nhân Gang Thép, sân vận động Gang

Thép, bể bơi và khu luyện tập, thi đấu thể thao của cán bộ, công nhân Gang Thép. Ngoài ra, trên địa bàn phường Trung Thành có hơn 40 doanh nghiệp vừa và nhỏ, 1.240 hộ kinh doanh dịch vụ, thương mại góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, tiêu biểu như: Công ty cổ phần Kim Quy Thái Nguyên, Công ty TNHH thương mại Hà Căn, Công ty TNHH Trung Thành, Công ty TNHH Nhật Huyền,... Nhiều sản phẩm công nghiệp của địa phương có mặt trên thị trường trong và ngoài nước như: Các mặt hàng cơ khí, cán kéo thép, vật liệu xây dựng, bia hơi, nước giải khát, giày da...

Trung Thành có một hệ thống giáo dục mở rộng và thuận tiện cho con em nhân dân địa phương học tập. Toàn phường có 10 cơ sở giáo dục công lập từ hệ mầm non đến cao đẳng: 4 trường Mầm non, 2 trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp thành phố, phân hiệu trường Cao đẳng cơ khí luyện kim và Trung tâm đào tạo liên kết thuộc trường Cao đẳng nghề Cơ điện luyện kim Thái Nguyên.

II. Con người và truyền thống

Trang Ôn (Trung Thành ngày nay) là vùng đất cổ, với bề dày truyền thống lịch sử, văn hoá rất đáng tự hào. Xa xưa, đây là nơi cộng đồng người Kinh cùng một số dân tộc thiểu số quản tụ thành làng xóm từ lâu đời. Tháng 6/1959, khu Gang Thép Thái Nguyên được khởi công xây dựng, hàng vạn cán bộ, bộ đội, thanh niên các miền của Tổ quốc tập trung về đây xây dựng nhà máy, đưa dân số các xã khu vực Đông Nam huyện Đông Hỷ, trong đó có xóm Thành, xóm Phố tăng lên nhanh, tạo thành các khu dân cư tập trung của cán bộ, công nhân, viên chức các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp

thuộc khu Gang Thép. Khu vực đồi Độc Lập (nay là tổ dân phố 3) trở thành nơi đặt một số cơ quan, xí nghiệp, nhiều khu tập thể của cán bộ, công nhân Khu Gang Thép, Xí nghiệp Xây lắp luyện kim. Trải qua hơn nửa thế kỷ, do gia tăng dân số tự nhiên dân số phường Trung Thành ngày càng đông. Theo số liệu Tổng điều tra dân số toàn quốc năm 2019, phường Trung Thành có dân số 14.749 người, trong đó chủ yếu là dân tộc Kinh, ngoài ra là một số dân tộc thiểu số như Tày, Nùng, Dao, Sán Diu, Sán Chay, Mường, Thái, Hoa.

Năm 1858, lợi dụng tình trạng suy yếu của triều đình nhà Nguyễn, thực dân Pháp mở cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Sau khi hoàn thành việc chiếm đóng các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm các tỉnh miền núi phía Bắc.

Ngày 17/3/1884, quân Pháp từ Bắc Ninh kéo lên đánh chiếm thành Thái Nguyên. Mặc dù kháng cự quyết liệt, nhưng do lực lượng quá chênh lệch nên thành tỉnh lọt vào tay quân Pháp. Do bị quân dân Thái Nguyên liên tục phục kích, tập kích, ngày 21/3/1884, quân Pháp buộc phải rút khỏi Thái Nguyên về Bắc Ninh. Ngày 10/5/1884, quân Pháp quay trở lại đánh chiếm thành Thái Nguyên lần thứ 3. Chiếm được Thái Nguyên, thực dân Pháp thiết lập bộ máy chính quyền tay sai để phục vụ cho chính sách cai trị, bóc lột của chúng. Bất bình trước cảnh áp bức của bọn thực dân, phong kiến, nhân dân trong tỉnh Thái Nguyên đã liên tục nổi dậy chống Pháp.

Đêm 30, rạng ngày 31/8/1917, cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên do Trịnh Văn Cấn và Lương Ngọc Quyến lãnh đạo nổ ra. Tham gia vào cuộc khởi nghĩa có người con của Trang Ôn là Đặng Văn Phùng (23 tuổi), số lính 1259, Binh Nhì - là binh sỹ ở Trại lính Khô

Xanh tỉnh Thái Nguyên⁽¹⁾. Mặc dù thất bại nhưng cuộc khởi nghĩa có tác động tích cực tới tinh thần yêu nước và phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp ở Thái Nguyên.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đây là sự kiện có ý nghĩa lịch sử trọng đại, mở ra bước ngoặt cho cách mạng Việt Nam, chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc ở nước ta.

Vừa mới ra đời, Đảng phát động và lãnh đạo phong trào cách mạng sâu rộng trong toàn quốc, đỉnh cao là Xô Viết - Nghệ Tĩnh 1930 - 1931.

Vượt qua thời kì khủng bố trắng của thực dân Pháp và phong kiến tay sai, trong những năm 1932 - 1935, tổ chức đảng và phong trào cách mạng được khôi phục. Từ năm 1936, Đảng lãnh đạo phong trào đấu tranh dưới nhiều hình thức phong phú, nhằm đòi các quyền tự do, dân chủ và cải thiện đời sống nhân dân.

Đầu năm 1936, thực hiện chủ trương của Đảng, đồng chí Đặng Tùng, đảng viên Chi bộ hải ngoại của Đảng Cộng sản Đông Dương ở Long Châu (Trung Quốc) được cử về gây dựng cơ sở, phát triển phong trào cách mạng ở Thái Nguyên. Cuối năm 1936, cơ sở Đảng đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên (do đồng chí Đặng Tùng tổ chức) thành lập tại xóm Lau Sau, xã La Bằng, huyện Đại Từ. Đầu năm 1937, tổ chức Đảng thứ hai của tỉnh Thái Nguyên được thành lập ở xã Phú Thượng, châu Võ Nhai. Từ đây, phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Thái Nguyên có sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng.

⁽¹⁾ Sở Văn hoá TT-TT tỉnh Thái Nguyên - Viện Sử học Việt Nam, *Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại, Thái Nguyên*, 1997, tr.297.

Trong những năm 1936 - 1939, phong trào cách mạng do Đảng tổ chức và lãnh đạo gây dựng được những ảnh hưởng nhất định trong nhân dân Thái Nguyên. Đây là bước chuẩn bị về mặt tư tưởng cho nhân dân Thái Nguyên tham gia vào phong trào giải phóng dân tộc trong những năm sau đó.

Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Chính phủ Pháp đặt Đảng Cộng sản Pháp ngoài vòng pháp luật. Tháng 6/1940, phát xít Đức tấn công nước Pháp, Chính phủ Pháp đầu hàng.

Tại Đông Dương, chính quyền thực dân trở mặt, thẳng tay đàn áp, khủng bố phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo. Hàng loạt những người yêu nước, những chiến sỹ cộng sản bị bắt giam, tra tấn, tù đày. Báo chí tiến bộ bị đóng cửa. Trước hành động điên cuồng khủng bố của kẻ thù, Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đã kịp thời chỉ thị cho các cơ quan, cán bộ, đảng viên hoạt động hợp pháp và bán hợp pháp nhanh chóng rút vào hoạt động bí mật, chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, xây dựng cơ sở mạnh ở cả nông thôn và thành thị.

Tháng 9/1940, quân phát xít Nhật vào Đông Dương, câu kết với chính quyền thực dân Pháp đàn áp, bóc lột làm cho nhân dân ta phải chịu cảnh “một cổ hai tròng”, đời sống vô cùng cực khổ.

Tại Thái Nguyên, thực dân Pháp nâng cấp nhà tù Thái Nguyên, nhà tù Chợ Chu; thiết lập một trại giam mới bên cạnh đồn binh Phấn Mễ, huyện Phú Lương. Năm 1941, Pháp cho xây dựng thêm Căng Bá Vân ở giữa xã Bá Vân, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ. Như vậy, tới năm 1941, ở Thái Nguyên đã có tới 4 nhà tù.

Đầu năm 1942, thực dân Pháp chuyển gần 200 tù nhân, trong đó có một số đảng viên từ các nhà tù Sơn La, Bắc Mê về giam ở Căng Bá Vân. Tháng 6/1942, Chi bộ Căng Bá Vân được thành lập, gồm có 10 đảng viên. Tháng 8/1942, Chi bộ đã bắt liên lạc được với Xứ ủy Bắc Kỳ và được chỉ thị: Biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng; xây dựng cho được các cơ sở cách mạng ở vùng xung quanh “căng”. Thực hiện chỉ đạo của Xứ ủy, các đảng viên Chi bộ Căng Bá Vân đã giác ngộ được một số quần chúng, gây dựng được cơ sở cách mạng đầu tiên ở Bá Vân; tiếp theo là những cơ sở cách mạng ở Cầu Gáo, Mỏ Chè, Bình Định, Bá Xuyên⁽¹⁾. Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử các đồng chí: Hoàng Quốc Thịnh; Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm), Đào Ngọc Long (tức Ngọc Lan), Lê Văn Ngọ... thường xuyên qua lại trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng vùng Tây Nam Đồng Hỷ. Tới đầu năm 1944, phong trào các xã vùng Tây Nam Đồng Hỷ đã phát triển mạnh mẽ. Các tổ chức Cứu quốc, như Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc ra đời. Các đội tự vệ được xây dựng ở Bá Xuyên, Bình Định. Từ năm 1944, cùng với sự tăng cường cán bộ của Xứ ủy (các đồng chí Trường Sinh, Phạm Hoài, Nguyễn Văn Mô (tức Cương),...) và một số cán bộ do Ban cán sự ATK 2 (các đồng chí Nguyễn Thế Đạt, Dương Kim Nụ...) phong trào cách mạng vùng Tây Nam Đồng Hỷ phát triển càng mạnh mẽ, các cơ sở cách mạng đã lan rộng ra các xã Tích Mễ, Trang Ôn, Cam Giá, Thịnh Đán, Phúc Xuân...

(1) Cầu Gáo, Mỏ Chè: là các xóm thuộc xã Niệm Quang, tổng Niệm Quang, huyện Đồng Hỷ, nay thuộc xã Tân Quang và phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công. Xóm Bình Định, trước Cách mạng Tháng Tám thuộc xã Tân Cương, tổng Thịnh Đán, huyện Đồng Hỷ; nay thuộc xã Bình Sơn, thành phố Sông Công.

Đầu năm 1945, chiến thắng của phe Đồng minh chống phát xít đưa cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ II đi vào hồi kết thúc. Ở Đông Dương, mâu thuẫn giữa phát xít Nhật và thực dân Pháp ngày càng thêm trầm trọng, không thể dung hòa.

Đúng như nhận định của Đảng, đêm 9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương. Ngày 10/3/1945, một đơn vị quân Nhật từ Hà Nội hành quân lên đánh chiếm Thái Nguyên. Đến đồn điền Gia Sàng, quân Nhật gặp viên Phó Công sứ tỉnh Thái Nguyên cùng tùy tùng mang cờ trắng xin hàng. Sau khi chiếm xong Thái Nguyên, phát xít Nhật vẫn duy trì bộ máy quan lại phong kiến (do người Pháp lập ra trước đó) làm công cụ tay sai. Đồng thời, dựa vào phát xít Nhật, các đảng viên của đảng Đại Việt thân Nhật công khai các hoạt động chống phá cách mạng.

Trước tình hình Nhật đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương, ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Dưới ánh sáng Chỉ thị: “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra sôi nổi khắp trong cả nước. Tại các xã vùng Tây Nam huyện Đồng Hỷ, không khí chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền vô cùng sôi sục. Xứ ủy Bắc Kỳ đã cử đồng chí Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm), cùng một số đồng chí về chỉ đạo cùng cố, mở rộng phong trào cách mạng, đồng thời giữ vững đường dây liên lạc của Trung ương và Xứ ủy lên Khu giải phóng.

Tại các xã Tích Mễ và Trang Ôn, trong nửa cuối tháng 3/1945, các đồng chí Trịnh Thị Tâm, Nguyễn Thế Đạt, Trường Sinh... và cán bộ xây dựng phong trào là người địa phương vùng phía Nam Đồng Hỷ (Ngô Gia Hảo, Dương Thị Tiệp, Ngô Quang

Chiêm)⁽¹⁾ đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, vận động, đưa được nhiều thanh niên hai xã gia nhập Đội tự vệ Cứu quốc, Hội Thanh niên Cứu quốc, Hội Phụ nữ Cứu quốc. Các đội viên tự vệ tự trang bị vũ khí: Mã tâu, dao, giáo, mác, gậy tre... một số gia đình trong xã có súng kíp, gươm, dao găm đã đem ủng hộ đội tự vệ. Để tránh bọn chức dịch trong xã phát hiện, các đội viên đội tự vệ thường đến những nhà đội viên ở nơi vắng vẻ hoặc vào những cánh rừng để tập võ, tập bắn súng; ai cũng náo nức, hăng say tập luyện theo lệnh của chỉ huy.

Trước sự phát triển nhanh chóng của các cơ sở cách mạng và khí thế cách mạng khắp các xã của huyện Đồng Hỷ dâng cao, tháng 7/1945, Xứ ủy Bắc Kỳ và Ban lãnh đạo Khu Giải phóng quyết định thành lập Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ, do đồng chí Trịnh Thị Tâm làm Trưởng ban. Sự ra đời của Ban Cán sự Đảng và Chính quyền huyện Đồng Hỷ, là một trong những nhân tố quan trọng trong công tác lãnh đạo nhân dân giành chính quyền ở các xã khu vực Tây Nam Đồng Hỷ và tham gia khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Thái Nguyên.

Sự lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng huyện Đồng Hỷ, trực tiếp là đồng chí Trưởng ban và đồng chí Nguyễn Thế Đạt - cán bộ phụ trách phong trào một số xã Tây Nam huyện, phong trào cách mạng xã Trang Ôn phát triển mạnh mẽ. Các đoàn thể Việt Minh (Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc...) và lực lượng tự vệ gần như hoạt động công khai. Bộ máy chính quyền tay sai ở xã hoàn toàn tê

(1). Theo Lý lịch đảng viên của các đồng chí Dương Thị Tiệp, Ngô Quang Chiêm, Ngô Gia Hào và giấy xác nhận của các đồng chí lão thành cách mạng: Nguyễn Thị Minh Tâm (Trịnh Thị Tâm), Nguyễn Thế Đạt, Dương Văn Quyền.

liệt. Bọn Lý trưởng, Phó lý im hơi lặng tiếng, không dám có hành động công khai chống phá cách mạng.

Ngày 8/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật và nhanh chóng đánh tan đạo quân Quan Đông trên 1 triệu quân tinh nhuệ của Nhật ở vùng Đông Bắc Trung Quốc. Ngày 13/8/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Đêm 13/8, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra Quân lệnh số 1 phát lệnh Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 15/8/1945, Hội đồng chiến tranh tối cao và Nội các Nhật Bản tuyên bố đầu hàng Đồng minh. Quân Nhật ở Đông Dương và chính quyền tay sai hoang mang cực độ.

Ngày 16/8/1945, Đại hội quốc dân họp, quyết định thành lập *Ủy ban Giải phóng Dân tộc Việt Nam* do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch; quy định quốc kì là *cờ đỏ sao vàng*, quốc ca là bài *Tiến quân ca*.

Thực hiện Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc, chiều ngày 16/8/1945, một đơn vị Quân Giải phóng do đồng chí Võ Nguyên Giáp - Chỉ huy trưởng Quân Giải phóng làm chỉ huy, từ Tân Trào tiến về đánh quân Nhật để giải phóng thị xã Thái Nguyên. Cùng thời gian này, phần lớn các châu, huyện, trong đó có huyện Đông Hỷ nhận được lệnh của Ủy ban Khởi nghĩa, đem lực lượng của địa phương phối hợp với Quân Giải phóng sẵn sàng đánh chiếm thị xã.

2 giờ chiều ngày 19/8/1945, thị xã Thái Nguyên tràn ngập khí thế cách mạng. Một cuộc mít tinh của quần chúng đông tới hàng ngàn người tại sân vận động thị xã; sau đó biến thành cuộc tuần

hành biểu dương lực lượng do Đội Vũ trang tuyên truyền dẫn đầu qua các đường phố chính. Đến 24 giờ cùng ngày, Quân Giải phóng được lệnh xuất quân chiếm lĩnh vị trí chiến đấu. Sở chỉ huy của đồng chí Võ Nguyên Giáp đặt tại đình Hàng Phố.

Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 20/8/1945, Bộ Chỉ huy Quân Giải phóng gửi tối hậu thư cho Tỉnh trưởng Bùi Huy Lương, yêu cầu bọn chúng phải hạ vũ khí đầu hàng, trao chính quyền cho nhân dân. Nhận được tối hậu thư, Bùi Huy Lương chần chừ không trả lời. Một trung đội Quân Giải phóng tấn công vào dinh Tỉnh trưởng buộc Tỉnh trưởng Bùi Huy Lương cùng với quản Khiêm - chỉ huy Bảo an binh và Đào Văn Dương - tri huyện Đồng Hỷ đầu hàng Ủy ban Khởi nghĩa. Trong khi đó, quân Nhật không đáp ứng tối hậu thư của ta.

Đúng 7 giờ 30 phút, quân ta đồng loạt nổ súng tấn công, nhiều tên Nhật và tay sai bị tiêu diệt. Nhân dân thị xã Thái Nguyên, nhân dân huyện Đồng Hỷ không sợ hiểm nguy tiếp tế lương thực, nước uống, chỉ dẫn đường cho quân cách mạng.

Chiều ngày 20/8/1945, tại sân vận động thị xã Thái Nguyên, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức. Trước đông đảo nhân dân, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố bãi bỏ chính quyền của Nhật và tay sai, thành lập Ủy ban Nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên, chỉ định đồng chí Lê Trung Đình làm Chủ tịch.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở thị xã Thái Nguyên trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, có sự đóng góp của lực lượng tự vệ Cứu quốc, của nhân dân xã Trang Ôn nói riêng và nhân dân các xã vùng Tây Nam huyện Đồng Hỷ nói chung.

Ngay sau ngày giành được chính quyền tại thị xã Thái Nguyên, tại cuộc mít tinh quần chúng tổ chức tại xóm Thành, Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời xã Trang Ôn được thành lập, do ông Nguyễn Văn Nhâm (Lý trưởng xã Trang Ôn) làm Chủ tịch, ông Bùi Trọng Tùng (Quản lý Công ty đồn điền Tham Phảng) làm Ủy viên thư kí⁽¹⁾.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, xã Trang Ôn cũng như hầu hết các xã trong huyện Đồng Hỷ có nhiều thuận lợi rất cơ bản. Sự lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng Đồng Hỷ đối với các xã được duy trì chặt chẽ. Chính quyền và các đoàn thể của xã dần đi vào ổn định, hoạt động đều. Nhân dân trong xã rất phấn khởi, tin tưởng và quyết tâm bảo vệ chế độ mới. Đội ngũ cán bộ chính quyền, các đoàn thể, lực lượng tự vệ đều đã trải qua thực tiễn đấu tranh cách mạng, có bản lĩnh vững vàng, hăng say công tác.

Tuy nhiên, sau ngày giành được chính quyền, xã Trang Ôn cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trước hết là nạn đói. Hầu hết các gia đình tá điền, nông dân trong xã đều bị đói cơm, phải lấy sắn, khoai làm lương thực chính hằng ngày.

Dưới ách cai trị của thực dân Pháp, nạn mù chữ và các hủ tục đè nặng lên cuộc sống của người dân. Trên 95% dân số Trang Ôn mù chữ, số người học đến lớp 2, lớp 3 chỉ đếm trên đầu ngón tay.

Cuối tháng 8 và đầu tháng 9/1945, với danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp vũ khí của quân đội Nhật, từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, khoảng 20 vạn quân Trung Hoa dân quốc tràn vào

(1). Theo: Hồ sơ cách mạng ruộng đất xã Túc Duyên và Tích Lương, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên năm 1954, Trung tâm lưu trữ lịch sử, phòng số 1, mục 1, đơn vị bảo quản 1021, hộp số 114.

nước ta. Hơn 5.000 quân Tưởng thuộc Quân đoàn 93, Phương diện quân thứ nhất tràn vào chiếm đóng thị xã Thái Nguyên và nhiều vị trí quan trọng khác trên Quốc lộ 3 đến cầu Đa Phúc. Nằm trên trục Quốc lộ 3 Thái Nguyên đi Hà Nội, các xã Lưu Xá, Cam Giá, Trang Ôn, Tích Mễ bị quân Tưởng hành quân qua phá phách, cướp bóc. Đến cuối tháng 10/1945, đơn vị cuối cùng của quân Tưởng mới rút hết khỏi Thái Nguyên, về Hà Nội⁽¹⁾.

Tại Thái Nguyên, giữa tháng 9/1945, Tỉnh ủy lâm thời đã họp, đề ra các chủ trương, biện pháp cấp bách nhằm giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ chính quyền cách mạng, tập trung lãnh đạo nhân dân trong tỉnh thực hiện tốt các nhiệm vụ trước mắt.

Để nhanh chóng đưa những hộ nông dân nghèo thoát khỏi nạn đói, Tỉnh ủy đã chỉ đạo tổ chức cuộc vận động tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”. Trên tinh thần đó, chính quyền và Hội Nông dân Cứu quốc xã đã vận động nhân dân tích cực chăm bón lúa mùa, phục hồi ruộng hoang, khai phá nương rẫy, trồng thêm nhiều diện tích khoai lang, khoai sọ, rau xanh. Phong trào thi đua thực hiện “*tắc đất tắc vàng*”, trồng cây lương thực ngăn ngày từ rau, củ, quả như rau muống, khoai lang, ngô... được phổ biến rộng rãi để chống đói trước mắt cho mỗi người, mỗi nhà. Hội Phụ nữ Cứu quốc vận động hội viên thực hiện phong trào lập hũ gạo tiết kiệm để giúp người khó khăn, cơ nhỡ... Đồng thời, để giảm bớt khó khăn cho nhân dân, chủ trương miễn thuế của Chính phủ được thực thi... Học tập tấm gương tiết kiệm gạo cứu đói của Hồ Chủ tịch: “Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa.

⁽¹⁾ Theo hồi kí của đồng chí Ma Đình Tương, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên

Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”⁽¹⁾, các gia đình ở Trang Ôn mỗi bữa nấu cơm bít lại một, hai nắm gạo bỏ vào “Hũ gạo cứu đói” để cứu giúp những hộ thiếu đói trong xã. Nhờ số thóc vụ mùa đạt sản lượng khá, hoa màu được thu hoạch và số gạo tiết kiệm từ những “Hũ gạo cứu đói” mà trong khoảng 3 tháng cuối năm 1945, Tích Lương đã quyên góp được 3,3 tấn gạo, riêng thôn Trang Ôn quyên góp được nhiều nhất với 1,0 tấn, cơ bản hoàn thành bước đầu mục tiêu “diệt giặc đói”.

Ngày 4/9/1945, Hội đồng Chính phủ kí Sắc lệnh số 4/SL tổ chức “Quỹ độc lập” và sau đó phát động “Tuần lễ vàng” từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945 huy động sự đóng góp của nhân dân để giải quyết khó khăn lớn về tài chính của đất nước. Nhân dân Trang Ôn tuy còn nhiều khó khăn nhưng nhà nhà, người người đều tích cực tham gia, có chị em tháo đôi hoa tai đang đeo để ủng hộ Chính phủ. Kết quả, Trang Ôn đã ủng hộ được 0,3 lượng vàng cho Chính phủ.

Ngày 7/9/1945, Chủ tịch Chính phủ lâm thời ký Sắc lệnh số 11/SL bãi bỏ thuế thân - một thứ thuế vô lý do chế độ phong kiến, thực dân đánh vào mỗi người đàn ông từ 18 đến 60 tuổi.

Chống “giặc dốt”, thực hiện ý kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngay sau phiên họp đầu tiên của Chính phủ, ngày 8/9/1945, Chính phủ Lâm thời ban hành 3 sắc lệnh, đó là: Sắc lệnh 17/SL thành lập Nha bình dân học vụ, Sắc lệnh 19/SL quy định mọi làng phải có lớp học bình dân và Sắc lệnh 20/SL cưỡng bách học chữ quốc ngữ không mất tiền; đặt sự nghiệp bình dân học vụ vừa là một phong trào cách mạng, vừa là thiết chế giáo dục của nước Việt

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr.33.

Nam dân chủ cộng hòa. Khẳng định tầm quan trọng của việc diệt “giặc dốt”, ngày 4/10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi “Chống nạn thất học” gửi tới toàn thể quốc dân đồng bào. Người viết: “Muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân mạnh nước giàu, mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”⁽¹⁾.

Phong trào “diệt giặc dốt” theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Trang Ôn diễn ra khá sôi nổi. Khẩu hiệu “*Đi học là yêu nước*” được chính quyền xã và các đoàn thể quần chúng quán triệt đầy đủ đến từng người dân với tinh thần “*ban ngày sản xuất, ban đêm đi học*”. Cuối tháng 9/1945, Ban Bình dân học vụ xã được thành lập. Ở các xóm thành lập Tiểu ban Bình dân học vụ. Nhiều lớp học được mở ra ở các xóm, ở từng nhà dân. Mặc dù khó khăn, thiếu thốn nhưng nhân dân rất tích cực tham gia đi dạy, đi học. Phong trào Bình dân học vụ được duy trì kéo dài đến kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp, giúp cho Trang Ôn cơ bản hoàn thành mục tiêu “diệt giặc dốt”.

Những thắng lợi trong công tác “diệt giặc đói”, “diệt giặc dốt” và xây dựng đời sống mới góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và củng cố chính quyền, đưa nhân dân Trang Ôn vượt qua khó khăn, nạn đói dần được đẩy lùi, sản xuất được khôi phục, đời sống nhân dân từng bước cải thiện.

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: Biên niên tiểu sử, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.36.

Xây dựng và củng cố chính quyền là một trong những nhiệm vụ vô cùng cấp thiết, quan trọng của đất nước lúc này. Cùng với cử tri trong tỉnh Thái Nguyên, ngày 23/12/1945, cử tri xã Trang Ôn hân hoan đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa I⁽¹⁾. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, người dân xã Trang Ôn từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt thành phần, giai cấp, dân tộc, nam nữ, trình độ đã được tự tay cầm lá phiếu bầu ra những người đại diện vào Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà.

Ngày 22/11/1945, Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 63/SL quy định chế độ tổ chức chính quyền nhân dân các cấp ở các địa phương trong cả nước. Theo Sắc lệnh số 63/SL, không còn đơn vị hành chính cấp tổng, chính quyền ở mỗi xã, tỉnh sẽ thành lập 2 cơ quan: Hội đồng Nhân dân; Ủy ban Hành chính (riêng cấp huyện chỉ có Ủy ban Hành chính, không có Hội đồng Nhân dân). Thực hiện Sắc lệnh của Chính phủ lâm thời và chỉ đạo của tỉnh, huyện Đông Hỷ, đầu năm 1946, đơn vị hành chính cấp tổng bị bãi bỏ, nhiều xã được hợp nhất thành xã lớn. Tháng 1/1946, các xã: Tích Mỹ, Cam Giá, Trang Ôn, Lưu Xá hợp nhất thành xã Tích Lương. Xã mới Tích Lương có diện tích trên 30 km², dân số trên 3.000 người, ruộng cấy lúa trên 4.500 mẫu⁽²⁾, gồm các thôn: Trang Ôn, Ôn Lương, Tích Mỹ, Na Cóm, Hào Thọ, Cam Giá, Bình Dân. Dưới

(1). Do tỉnh Thái Nguyên không nhận được Sắc lệnh số 76/SL ngày 18/12/1945 hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946 nên vẫn tổ chức bầu cử theo thời gian quy định tại Sắc lệnh số 51/SL ngày 17/10/1945.

(2). Theo Lý lịch đảng viên của đồng chí Nguyễn Văn Bình, số 30409AB, lập ngày 12/6/1975, lưu tại Lưu trữ văn phòng Thành ủy Thái Nguyên và tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp-TL đd.

thôn là các xóm; thôn Trang Ôn gồm các xóm: Trung Thành và Phố Hương.

Để có một tổ chức cơ sở Đảng trực tiếp lãnh đạo xã Tích Lương vừa thành lập, ngày 10/1/1946, tại cơ sở hoạt động của cán bộ Xứ ủy Bắc Kỳ thuộc làng Nham Lỗ (nay thuộc địa bàn tổ 15 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên), đồng chí Trịnh Thị Tâm - Trưởng Ban Cán sự Đảng huyện Đông Hỷ cùng các đồng chí: Nguyễn Thế Đạt, Trường Sinh... đã giới thiệu, kết nạp các đồng chí: Dương Thị Tiệp (bà Xã Lương), Ngô Quang Chiêm, Ngô Gia Hảo và Phạm Đình Giảng vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Thay mặt cho Ban Cán sự Đảng huyện Đông Hỷ, đồng chí Trịnh Thị Tâm tuyên bố thành lập Chi bộ xã Tích Lương và chỉ định đồng chí Nguyễn Thế Đạt giữ chức Bí thư chi bộ⁽¹⁾.

Sau khi ra đời, Chi bộ xã Tích Lương bắt tay ngay vào việc lãnh đạo nhân dân trong xã tăng gia sản xuất, đẩy mạnh phong trào Bình dân học vụ, đồng thời, chuẩn bị tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp xã và cấp tỉnh.

Từ đầu tháng 2/1946, xã đã gấp rút chuẩn bị mọi mặt để tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử. Chi bộ đã chỉ đạo thành lập Ban Bầu cử xã, do đồng chí Ngô Văn Bạch - Chủ nhiệm Việt Minh xã làm Trưởng ban. Ban bầu cử và các đoàn thể Nông dân Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc làm tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, thể lệ của cuộc bầu cử. Cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân xã và tỉnh trong tháng 2/1946 tại các điểm bầu

(1). Theo giấy xác nhận đồng chí Dương Thị Tiệp, tham gia hoạt động cách mạng trước năm 1945 của đồng chí Nguyễn Thế Đạt, nguyên Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên, viết ngày 1/9/2001.

cử ở xã đạt kết quả cao. Tại kì họp thứ nhất, Hội đồng Nhân dân xã đã nhất trí cử ra các thành viên Ủy ban Hành chính xã, do ông Ngô Văn Khoa giữ chức Chủ tịch; ông Nguyễn Văn Nhâm giữ chức Phó Chủ tịch; ông Nguyễn Văn Bình giữ chức Ủy viên Thường trực⁽¹⁾; các ông Nguyễn Văn Lâm và Dương Đình Dũng giữ chức Ủy viên.

Về phía thực dân Pháp, với âm mưu quyết tâm cướp nước ta một lần nữa, sau khi kéo quân ra miền Bắc, chúng liên tục gây hấn với ta ở nhiều nơi. Đặc biệt, ngày 18/12/1946, thực dân Pháp liên tiếp gửi 2 tối hậu thư cho Chính phủ ta, đòi tước vũ khí tự vệ Hà Nội, đòi kiểm soát an ninh trật tự ở Thủ đô, nếu các yêu sách không được chấp nhận, sáng ngày 20/12/1946 quân Pháp sẽ hành động.

Trước tình hình đó, ngày 18 và 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp mở rộng tại Vạn Phúc, Hà Đông do đồng chí Hồ Chí Minh chủ tọa, đã quyết định không thể nhân nhượng được nữa, vì nhân nhượng nữa là mất nước, nhân dân sẽ trở lại cuộc đời nô lệ. Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã quyết định phát động quần dân ta kháng chiến chống thực dân Pháp trên toàn quốc.

Từ ngày Toàn quốc kháng chiến đến đầu tháng 10/1947, chiến sự chưa lan đến địa bàn Thái Nguyên nên đây là thời gian cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân xã Tích Lương tập trung đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ căn cứ địa, nơi nhiều cơ quan Trung ương đóng ở Thái Nguyên đồng thời tích cực chuẩn bị mọi mặt để bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ, tự lực cánh sinh của dân tộc.

(1). Ông Nguyễn Văn Bình và Nguyễn Văn Nhâm là người thôn Trang Ôn, nay là phường Trung Thành.

Thực hiện Chỉ thị “*Toàn dân kháng chiến*” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng ngày 12/12/1946; Sắc lệnh số 1/SL ngày 20/12/1946 của Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Bảo vệ tại các Khu quân sự, các đơn vị hành chính từ tỉnh trở xuống; Sắc lệnh số 5/SL ngày 31/12/1946 của Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Tản cư, di cư và chỉ đạo của tỉnh Thái Nguyên, của huyện Đồng Hỷ, Chi ủy Tích Lương đã quán triệt đến cán bộ, đảng viên, nhân dân về mục đích, tính chất, phương châm và cách đánh địch, đồng thời chỉ đạo thành lập Ủy ban Bảo vệ (tháng 3/1947, đổi là Ủy ban Kháng chiến) và Ban Tiếp cư xã.

Ngay sau khi thành lập, Ủy ban Kháng chiến của xã đã bắt tay ngay vào việc tổ chức cho lực lượng tự vệ luyện tập quân sự, tăng cường tuần tra canh gác, gìn giữ trật tự trị an. Xã Tích Lương xây dựng được 4 trung đội: Tích Mễ, Trang Ôn, Lưu Xá, Cam Giá. Thực hiện chủ trương “*Tiêu thổ kháng chiến*” trên địa bàn xã, trong nửa đầu của năm 1947, lực lượng tự vệ và nhân dân đã bỏ ra hàng ngàn ngày công phá hủy cầu cống, đào nhiều hố sâu cắt ngang mặt đoạn đường số 3 qua địa bàn các thôn: Trang Ôn, Ôn Lương... Các xóm được xây thành các “*Làng chiến đấu*”. Đường chính vào các xóm thuộc thôn Trang Ôn cũng được xẻ rãnh, đắp ụ, rào tre gai. Đến giữa năm 1947, công tác “*Tiêu thổ kháng chiến*” ở xã cơ bản đã hoàn thành.

Cũng trong nửa đầu năm 1947, một số gia đình từ Hà Nội, Bắc Ninh; Phúc Yên và thị xã Thái Nguyên... tản cư về thôn Trang Ôn. Ban Tiếp cư xã đã đón tiếp bà con tản cư, đưa một số gia đình về ở chung với bà con các xóm, giúp một số gia đình làm nhà tạm, làm lều quán bán hàng. Nhờ vậy, cuộc sống, sinh hoạt của bà con tại nơi tản cư chỉ một thời gian ngắn là dần đi vào ổn định.

Thực hiện chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh”, ngày 7/10/1947, thực dân Pháp cho 12.000 quân tinh nhuệ tấn công Việt Bắc. Sau hơn một tháng tấn công lên Việt Bắc và bị đánh toi bời trên các mặt trận Đường số 3, Đường số 4, Sông Lô; bước 1 của chiến dịch mang mật danh Lê-A thất bại nặng nề. Ngày 20/11/1947, quân Pháp mở cuộc hành binh Xanh-tuya (siết chặt) bao vây, càn quét khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Phủ Lạng Thương - Việt Trì, trong đó Thái Nguyên là trọng tâm. Hơn 2.600 quân Pháp tấn công, càn quét, chiếm đóng nhiều nơi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Với quyết tâm tiêu diệt địch, bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não kháng chiến, bộ đội địa phương, dân quân, du kích các địa phương trong tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bộ đội chủ lực đã liên tục chặn đánh, tập kích địch nhiều trận, giết và làm bị thương nhiều tên, phá hủy và tịch thu nhiều vũ khí, quân trang của chúng. Ngày 21/12/1947, toàn bộ quân Pháp tham gia cuộc hành quân Xanh - Tuya trên đất Thái Nguyên, rút về xuôi.

Trong những năm 1948 - 1950, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng Tích Lương, nhân dân thôn Trang Ôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ vừa đẩy mạnh sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và trực tiếp chiến đấu; đóng góp nhiều sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc.

Năm 1949, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo của Huyện ủy, nhân dân địa phương đã hưởng ứng lời kêu gọi bán gạo khao quân của Hồ Chủ tịch, cả xã bán 11.300 kg, trong đó riêng thôn Trang Ôn 2.200 kg.

Năm 1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên Giới nhằm tiêu diệt sinh lực địch; khai thông biên

giới Việt - Trung để mở đường liên lạc với quốc tế; củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc. Thái Nguyên trở thành hậu phương trực tiếp phục vụ chiến dịch.

Ngày 16/9/1950, bộ đội ta nổ súng tấn công cụm cứ điểm Đông Khê, mở màn chiến dịch Biên Giới. Sau hơn 2 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, quân ta đã tiêu diệt cụm cứ điểm này của địch. Quân địch ở thị xã Cao Bằng bị cô lập hoàn toàn; cụm cứ điểm địch ở Thất Khê bị uy hiếp trực tiếp. Toàn tuyến phòng thủ Đường số 4 của địch bị rung chuyển. Địch rơi vào tình trạng nguy khốn.

Bộ chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết định mở cuộc hành binh Phôcơ đánh lên Thái Nguyên. Ngày 29/9/1950, hơn 3.000 quân Pháp, có máy bay, tàu chiến, ca nô yểm trợ chia làm 3 hướng tấn công lên thị xã Thái Nguyên, huyện Đồng Hỷ. Cánh quân thứ nhất đi theo hướng từ Hà Nội qua Phở Yên, để lên thị xã; cánh quân thứ hai đi đường thủy tới Hà Châu rồi bộ đi theo đường Đất Đỏ tiến lên thị xã (cả hai cánh quân địch đều hành quân qua Trang Ôn, Gia Sàng); Cánh quân thứ 3 từ Phúc Yên theo dãy Tam Đảo tiến sang xã Phúc Thuận huyện Phở Yên rồi qua các xã Bình Sơn, Thịnh Đức, Thịnh Đán (huyện Đồng Hỷ) ra thị xã Thái Nguyên.

Ngay trong ngày đầu tiên tiến vào đất Thái Nguyên, cánh quân thứ hai của địch đã bị Đại đội 224 bộ đội địa phương Phú Bình và dân quân, du kích các xã mà chúng đi qua chặn đánh quyết liệt ở Cầu Mây, Cỏ Dạ, Đá Gân diệt 45 tên, làm bị thương nhiều tên⁽¹⁾.

(¹). Thái Nguyên Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941 - 1954) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, XB 1999, tr 243.

Chiếm thị xã Thái Nguyên, quân Pháp đóng ở 2 vị trí chính là thị xã Thái Nguyên, Đồng Bầm và nhiều vị trí dọc Đường số 3. Tại Trang Ôn, địch đóng quân tại nhiều địa điểm như: Đình Phó Hương, xóm Thành, xóm Phố. Từ các vị trí chiếm đóng, quân Pháp mở các cuộc hành quân, càn quét ra nhiều nơi trong xã. Quyết tâm tiêu diệt giặc, bảo vệ quê hương, lực lượng dân quân, du kích xã vừa tổ chức chiến đấu độc lập, vừa phối hợp chặt chẽ với bộ đội Trung đoàn 246 của Bộ, Đại đội 223 bộ đội địa phương Đồng Hỷ liên tục phục kích, tập kích địch, gây cho chúng nhiều tổn thất. Ngày 30/9/1950, du kích xã chặn đánh địch tại dốc Mèo trên Quốc lộ 3 (giáp chợ Dốc Hanh) tiêu diệt và làm bị thương nhiều tên địch. Ngày 7/10, một đơn vị 80 lính Pháp, từ Gia Sàng càn xuống Tích Mễ, Phó Hương đã bị bộ đội địa phương và du kích xã chặn đánh, tiêu diệt nhiều tên. Tại Phó Hương, đơn vị quân Pháp chiếm đóng đình - chùa Phó Hương đã cho đặt một khẩu đại liên trên nóc đình, thường xuyên bắn xả về núi Lải, La Cóm. Quyết tâm tiêu diệt khẩu đại liên của địch, Xã đội trưởng Nguyễn Văn Diệu giao nhiệm vụ cho đồng chí Tấn, một du kích dũng cảm, bò vào đình đặt được một quả mìn. Tuy nhiên, khi đồng chí Tấn giật mìn, hai kíp mìn xịt khói nhưng mìn không nổ. Vô cùng hoảng sợ, quân địch phải đưa khẩu đại liên khỏi nóc đình.

Chiều ngày 11/10/1950, quân Pháp bắt đầu rút khỏi thị xã Thái Nguyên, theo Quốc lộ 3, qua Gia Sàng, Lưu Xá, Trang Ôn, Ôn Lương... qua cầu Đa Phúc để về xuôi. Đến trưa ngày 12/10/1950, quân địch rút hết khỏi thị xã Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾. Cuộc hành binh Phôcơ của quân đội Pháp vào địa bàn Thái Nguyên kết thúc thảm bại.

⁽¹⁾ Theo: *Thái Nguyên Lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941- 1954)*, Sđd, tr 243,244,246,248 và tư liệu do đồng chí Nguyễn Quang Trung cung cấp, TLđd.

Cuối năm 1951, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Tích Lương tổ chức đợt sinh hoạt chính trị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (tổ chức từ ngày 11 đến 19/12/1951), đánh giá những ưu, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Chi bộ, tập trung vào công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn mới, gắn nhiệm vụ chính trị với nâng cao chất lượng đảng viên; củng cố chi bộ với nhiệm vụ kháng chiến, lấy đó làm nội dung rèn luyện phẩm chất đảng viên và đánh giá năng lực lãnh đạo của cấp ủy.

Công tác xây dựng chính quyền, đoàn thể được củng cố, kiện toàn. Hoạt động tích cực của Chính quyền, các hội góp phần động viên thanh niên hăng hái tham gia bộ đội, đi dân công phục vụ các chiến dịch, giúp nhau sản xuất, thi đua đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến.

Thực hiện Sắc lệnh số 13-SL ngày 1/5/1951 về cải cách chế độ đảm phụ, bãi bỏ các thứ đóng góp cũ và đặt ra thuế nông nghiệp, đến nửa cuối năm 1951, các xóm trong thôn Trang Ôn đã lập xong sổ bộ Thuế đóng thuế nông nghiệp đúng, đủ theo quy định. Năm 1952, với sự nỗ lực trong sản xuất nông nghiệp, xã Tích Lương vận động nhân dân bán cho Chính phủ thêm được 9 tấn thóc góp phần phục vụ cho kháng chiến mau thành công.

Hội Phụ nữ cùng Hội Mẹ chiến sỹ đã vận động nhân dân xây dựng “Quỹ công lương”, rang gạo làm lương khô cho bộ đội. Toàn xã thực hiện tốt phong trào “Hũ gạo kháng chiến”. Với ý thức tiết kiệm, mỗi bữa cơm bốc lại một nắm gạo cho vào hũ hay lọ để dành lương thực nuôi bộ đội. Tích Lương là một trong những địa phương đóng góp tích cực hoàn thành vượt mức, vượt thời gian, được Huyện khen và tặng Cờ thi đua.

Phong trào bình dân học vụ được giữ vững và mở rộng. Chi bộ xã giao trách nhiệm cho từng đoàn thể vận động hội viên tham gia học tập. Nhân dân thôn Trang Ôn hào hứng đi học, quyên góp vật chất nuôi dưỡng giáo viên và xây dựng lớp học. Với tinh thần “mỗi người biết chữ là một giáo viên bình dân học vụ”, phong trào học tập ở thôn Trang Ôn phát triển, số người thoát nạn mù chữ ngày càng nhiều.

Việc xây dựng đời sống mới ở các xóm được chú trọng. Nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện đời sống mới trong việc cưới hỏi, ma chay, đình đám. Những hủ tục phong kiến lạc hậu dần được xóa bỏ. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm. Trong những năm kháng chiến, thôn Trang Ôn không xảy ra dịch bệnh, nhân dân biết dùng thuốc chữa bệnh, không tin vào bói toán.

Để tăng cường cho công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội ở địa phương, thực hiện Nghị định số 438-NĐ/TT ngày 10/10/1950 của Bộ Nội vụ về việc thành lập Ban Công an ở cấp xã, Công an xã Tích Lương được thành lập.

Từ cuối năm 1951 đến cuối năm 1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định mở nhiều chiến dịch quân sự lớn như: Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên Phủ. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy Đồng Hỷ, xã Tích Lương thành lập Ban chỉ huy động viên công với đầy đủ các thành phần quân - dân - chính tham gia nhằm động viên nhân lực, vật lực, tài lực cho cuộc kháng chiến. Tính riêng Trang Ôn (Trung Thành ngày nay): Chiến dịch Tây Bắc: chỉ tiêu giao là 20 người đã có 25 người tham gia; Chiến dịch Hoà Bình: chỉ tiêu giao là 32 người đã có 37 người

tham gia; Chiến dịch Điện Biên Phủ: chỉ tiêu giao là 40 người đã có 65 người tham gia dân công hoả tuyến⁽¹⁾.

Ở địa phương, Chi bộ xã chỉ đạo vận động nhân dân giúp đỡ những gia đình có người đi bộ đội, đi dân công gặp khó khăn trong cuộc sống.

Trong những năm 1951 - 1953, Chi bộ Tích Lương còn lãnh đạo triển khai tốt các đợt tuyển quân để bổ sung vào các đại đoàn chủ lực. Hàng chục thanh niên Tích Lương, trong đó có nhân dân thôn Trang Ôn đã xung phong nhập ngũ, vào các đại đoàn 308, 312, 351 đóng góp vào sự nghiệp kháng chiến kiến quốc. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, chỉ riêng thôn Trang Ôn (Trung Thành ngày nay) có 7 thanh xung phong gia nhập quân đội⁽²⁾.

Ngày 13/3/1954, quân ta nổ súng mở màn tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Trải qua ba đợt tiến công, chiến đấu quyết liệt, trong 55 ngày đêm, ngày 7/5/1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng. Ngày 21/7/1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, miền Bắc được giải phóng.

Hội nghị Giơnevơ ký kết, đất nước tạm thời chia làm hai miền, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, miền Nam do đối phương tạm thời kiểm soát. Cuộc đấu tranh để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất hoàn thành độc lập dân tộc của nhân dân ta chuyển sang một thời kì mới đầy gay go, gian khổ và phức tạp.

Trong giai đoạn 1954 - 1957, thực hiện chủ trương cải cách ruộng đất của Trung ương, nông dân Tích Lương đã đứng lên đấu

(1). Theo: Báo cáo tại Đại hội thi đua yêu nước xã Cam Giá, ngày 24/12/1975.

(2). Báo cáo tổng kết phong trào thi đua năm 1953, số 270-KTTC ngày 11/4/1954 của Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh Thái Nguyên.

tranh xoá bỏ những tàn tích của chế độ phong kiến, vươn lên làm chủ ruộng đất, làm chủ cuộc sống mới.

Để giải quyết khó khăn về kinh tế, trước hết là tình trạng thiếu lương thực, từ cuối năm 1954, thực hiện “Phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói” của Tỉnh ủy Thái Nguyên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi ủy, Ủy ban Hành chính xã, nhân dân Trang Ôn⁽¹⁾ tích cực khai hoang mở rộng diện tích nông nghiệp, tu sửa các công trình thuỷ lợi, tăng cường gieo trồng các loại cây lương thực ngắn ngày như ngô, khoai, củ từ...; áp dụng các kỹ thuật mới như thâm canh, tăng vụ, cày sâu, bừa kỹ, tăng cường bón phân chuồng, phân xanh... Nhờ đó, tổng sản phẩm lương thực được tăng lên. Đời sống của nhân dân có nhiều đổi mới. Hầu hết các gia đình thoát khỏi cảnh đói ăn. Đã có một vài gia đình có trâu cày, xây cất được nhà ngói.

Trong những năm 1958 - 1960, thực hiện chủ trương của Đảng về việc tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Đông Hỷ, Chi bộ xã Tích Lương đã lãnh đạo nhân dân địa phương tập trung xây dựng, củng cố các tổ đổi công. Đến tháng 8/1958, có 100% gia đình đảng viên trong Chi bộ tham gia tổ đổi công; nhiều đảng viên được bầu làm Tổ trưởng tổ đổi công. Các tổ đổi công trong xã, chủ yếu là tổ đổi công vụ việc có từ 5 đến 20 hộ nông dân, đã hoạt động hiệu quả, luôn tỏ rõ tính ưu việt trong những công việc cày, cấy, gặt lúa, làm nhà, đào ao, đào mương...

⁽¹⁾. Thôn Trang Ôn (thuộc xã Tích Lương), sau hoà bình lập lại (1954) có 75 hộ gia đình, do ông Nguyễn Văn Trường làm Trưởng thôn.

Năm 1959, huyện Đồng Hỷ chỉ đạo các xã đưa giống lúa mới Nam Ninh “Vệ quốc” vào gieo trồng trên diện tích lớn, song nhiều nơi lúa bị hư hỏng, có trên 100 mẫu không cho thu hoạch, trong đó, riêng xóm Phố xã Tích Lương (thuộc địa bàn phường Trung Thành ngày nay) hỏng 12 mẫu⁽¹⁾.

Thực hiện đường lối hợp tác hoá nông nghiệp của Đảng, chỉ đạo của Tỉnh ủy Huyện ủy, mùa thu năm 1959, Chi bộ xã Tích Lương đã lãnh đạo xây dựng thành công Hợp tác xã nông nghiệp Trám Lãi. Đây là hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên của xã.

Năm 1959 và đầu năm 1960, các hợp tác xã của các xóm còn lại cũng lần lượt ra đời. Toàn xã có 9 Hợp tác xã trong đó có 2 hợp tác xã Trung Thành (xóm Thành), Phố Hương. Trên 90% số hộ nông dân trong xã đã gia nhập các hợp tác xã nông nghiệp, phấn khởi đi vào con đường làm ăn tập thể theo đường lối hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng. Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Chi ủy, Ủy ban và Nông hội, trong nửa đầu năm 1960, các hợp tác xã tổ chức đại hội xã viên thông qua kế hoạch làm ăn, bầu ra Ban Chủ nhiệm. Làm ăn tập thể trong các hợp tác xã là rất mới mẻ với bà con nông dân; song bước đầu đã tạo không khí mới, động lực mới cho sự phát triển sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

Thực hiện đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa của Đảng, Khu Gang Thép Thái Nguyên được khởi công xây dựng tại Cam Giá, Lưu Xá thuộc huyện Đồng Hỷ. Trong 3 năm (1959 - 1961), hơn 1,5 vạn người ở khắp mọi miền đất nước đã về đây, bạt trên 50

⁽¹⁾. Theo: Báo cáo công tác tháng 5/1959 của Huyện ủy Đồng Hỷ, số 17-BC-ĐH ngày 28/5/1959.

quả đồi làm mặt bằng xây dựng Khu Công nghiệp nặng quy mô lớn nhất miền Bắc nước ta lúc đó. Một số đơn vị thuộc Khu Gang Thép và nhiều cán bộ, công nhân đã xây dựng trụ sở làm việc, các khu nhà tập thể để ở, làm việc lâu dài trên đất xóm Thành, xóm Phố và các xóm khác thuộc xã Tích Lương. Các khu đồi Độc Lập, các dải đồi rộng lớn phía nam xóm Thành được san lấp để xây dựng các Khu tập thể của công nhân Khu Gang Thép, Xí nghiệp xây lắp luyện kim, Viện Luyện kim... Nhiều cán bộ, thanh niên xóm Thành, xóm Phố cũng được tuyển dụng vào làm việc tại Khu Gang Thép.

Từ ngày 5 đến 10/9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III Đảng Lao động Việt Nam được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đã xác định nhiệm vụ cách mạng mới ở nước ta là: Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Đại hội thông qua Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Xã Tích Lương bước vào thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) trong điều kiện công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa trong 3 năm (1958 - 1960) đã thu được một số kết quả. Thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và căn cứ vào tình hình thực tế địa phương, Chi bộ xác định nông nghiệp là mặt trận hàng đầu; tiếp tục chỉ đạo phát triển nông nghiệp, trước hết là củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Phong trào thi đua đuổi kịp và vượt Hợp tác xã Đại Phong (tỉnh Quảng Bình), phát triển rộng khắp các hợp tác xã.

Phong trào thanh niên xung kích trên mặt trận thủy lợi trong những năm thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đã tạo nên nhiều công trình như: đập chắn nước, mương, phai, ao, hồ... giúp cho đồng ruộng đảm bảo được nguồn nước tưới. Vụ Chiêm năm 1961, nhiều xã trong huyện Đông Hỷ bị hạn hán nặng, nhưng nhờ làm tốt công tác thủy lợi, sản xuất lúa của huyện vẫn bội thu, sản lượng ngô và hoa màu đều đạt và vượt mức so với kế hoạch. Hợp tác xã Liên Thành xã Tích Lương (phường Trung Thành ngày nay) bình quân chia trên 5 kg thóc Chiêm cho 1 công lao động⁽¹⁾. Trong lĩnh vực chăn nuôi, đến giữa năm 1962, Hợp tác xã Liên Thành đã xây dựng được chuồng trại chăn nuôi lợn và chăn nuôi bò tập thể⁽²⁾. Các hợp tác xã Liên Thành (Tích Lương), Tân Phong (Tân Cương), Soi (Túc Duyên), Liên Minh (Cam Giá), Văn Cao (Dân Chủ)... là những đơn vị dẫn đầu phong trào đỏi kịp Hợp tác xã Đại Phong⁽³⁾.

Trước những thắng lợi to lớn của vụ Chiêm đông xuân 1961 - 1962, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động đợt 2 thi đua thực hiện vụ mùa “4 nhất” kết hợp với một tháng đấu tranh thống nhất. Phong trào thi đua “5 ngày 7 việc” ở xã Tích Lương đã mở đầu cho phong trào toàn huyện Đông Hỷ. Trong 5 ngày, Hợp tác xã Liên Thành đã làm được 306 tấn phân các loại, xây dựng 7 nhà văn hoá ở 7 đội sản xuất, vận động 100 gia đình mua và làm dây sách, xây dựng 2

(1). Theo: Báo cáo công tác tháng 5/1962 của Huyện ủy Đông Hỷ, số 94/BC-ĐH ngày 12/6/1962.

(2). Theo: Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1962 của Huyện ủy Đông Hỷ, số 75/BC-ĐH ngày 18/6/1962.

(3). Theo: Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 1962 của Huyện ủy Đông Hỷ, số 75/BC-ĐH ngày 18/6/1962.

nhóm giữ trẻ 12 em, 2 lớp mẫu giáo 30 em, xây dựng 1 công trình thủy lợi, tổ chức 3 lớp bổ túc văn hoá 50 người học, củng cố thông tin viên các đội⁽¹⁾.

Cũng trong những năm 1961, 1962, mỗi năm có hàng trăm lượt người dân Tích Lương tham gia hàng ngàn ngày công đắp đê Chã - Hà Châu; tham gia sửa chữa hệ thống thủy lợi Ba đa Tác cun theo điều động dân công của huyện Đồng Hỷ.

Dưới sự chỉ đạo của Chi ủy, sự nghiệp văn hóa, xã hội đã có một số chuyển biến tích cực. Các trường Phổ thông cấp I và cấp II đều được xây dựng trường mới. Trường mới được dựng ở khu vực trung tâm xã, dù mới chỉ làm bằng gỗ tạp, tre, nứa, lá gồi, song cũng khá khang trang, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, học tập lúc đó. Trạm xá xã Tích Lương, dù đơn sơ, nhỏ hẹp, phương tiện và thuốc men thiếu thốn và chỉ có 1 y tá sơ cấp, song luôn tích cực chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Công tác phun thuốc DDT phòng trừ muỗi sốt rét, chủng đậu phòng bệnh đậu mùa được triển khai đều hằng năm. Cuộc vận động nhân dân đưa chuồng nuôi gia súc ra xa nhà, đào giếng lấy nước sạch, “ăn chín, uống sôi, diệt ruồi, đốt rác” phát triển đều khắp, được mọi gia đình ủng hộ, thực hiện.

Nhằm phát triển kinh tế - xã hội thị xã Thái Nguyên - tỉnh lỵ tỉnh Thái Nguyên, Thủ phủ Khu tự trị Việt Bắc, trung tâm công nghiệp luyện kim của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 114/CP thành lập thành phố Thái Nguyên, thị trấn Trại Cau và điều chỉnh địa giới

(1). Theo: Báo cáo công tác một tháng đấu tranh thống nhất thực hiện vụ mùa 4 nhất (tháng 7/1962) của Huyện ủy Đồng Hỷ, số 04/BC-ĐH ngày 31/7/1962.

một số xã, huyện trực thuộc tỉnh Thái Nguyên. Theo Quyết định số 114/CP, các xóm Thành, Phố, Ôn Lương tách khỏi xã Tích Lương, huyện Đông Hỷ để nhập về thành phố Thái Nguyên.

Có thể khẳng định, trải qua nhiều thế kỷ khai phá đất đai, lập nên làng xóm, xây dựng và bảo vệ quê hương, nhân dân các dân tộc xã Trang Ôn xưa, phường Trung Thành ngày nay đã hun đúc nên những truyền thống tốt đẹp. Đó là truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất; là truyền thống đoàn kết, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong đời sống; là tinh thần yêu nước, ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm, chống áp bức bóc lột. Kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời lãnh đạo cách mạng Việt Nam, nhất là từ khi Chi bộ xã Tích Lương thành lập (1/1946) trực tiếp lãnh đạo nhân dân địa phương tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, thì các truyền thống quý báu đó càng được nhân lên gấp bội. Quân dân xã Tích Lương, trong đó có nhân dân thôn Trang Ôn đã tích cực chống “giặc đói”, đóng góp nhiều sức người, sức của góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; thực hiện thắng lợi công tác triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất. Sau ngày hoà bình lập lại (1954), Chi bộ đảng địa phương tiếp tục lãnh đạo nhân dân hoàn thành nhiệm vụ sửa sai trong cải cách ruộng đất; khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội; hợp tác hoá nông nghiệp; thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965). Những kết quả mà cấp ủy Đảng và nhân dân địa phương đã đạt được là nền tảng vững chắc để tiếp tục phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, cùng với nhân dân miền Bắc cung cấp sức người sức của cho cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam.

CHƯƠNG I

CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TRUNG THÀNH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1963 - 1975)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội (1963 - 1965)

Thực hiện Công văn số 219/CV-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ngày 22/11/1963 về việc chuẩn y cho thành lập ban cán sự khu phố Gang Thép và thành lập 6 chi bộ dưới sự lãnh đạo của Ban cán sự khu phố trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên, Chi bộ Liên Thành được thành lập với 18 đảng viên chính thức. Thành ủy Thái Nguyên chỉ định Chi ủy lâm thời, do đồng chí Bùi Xuân Bảng giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức vụ Phó Bí thư.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Đồng Hỷ, năm 1961, hai hợp tác xã Trung Thành và Ôn Lương hợp nhất thành Hợp tác xã Trung Thành do đồng chí Nguyễn Ngọc Thường giữ chức Chủ nhiệm. Năm 1963, Hợp tác xã Trung Thành lại tách thành 2 hợp tác xã: Trung Thành và Lương Thành. Ở Trung Thành thời kì này, sản xuất nông nghiệp vẫn là chủ đạo, phần lớn các hộ gia đình đều tham gia 2 hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành và Liên Thành.

Nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Chi bộ trong tình hình mới, cuối năm 1964, Chi bộ tiểu khu Trung Thành tổ chức Đại hội lần thứ II. Trên cơ sở đánh giá kết quả công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hoá, xã hội 2 năm 1963 - 1964, Đại hội quán triệt chủ trương của Thành ủy Thái Nguyên trong giai đoạn hiện tại là tiếp tục tổ chức động viên quần chúng nhân dân thực hiện thắng

lợi những mục tiêu còn lại của Kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Đại hội bầu Chi ủy; đồng chí Bùi Xuân Bạng giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức Phó Bí thư⁽¹⁾.

Qua học tập hợp tác xã nông nghiệp Đại Phong (Quảng Bình), phong trào làm bờ vùng, bờ thửa, phong trào làm phân xanh ở 2 hợp tác xã Trung Thành, Liên Thành phát triển mạnh mẽ. Từ xưa nhân dân chỉ quen bón phân chuồng, phân trâu nay đã làm quen với các loại phân hóa học, vôi bột để cải tạo đồng ruộng. Một số công cụ sản xuất mới được đưa vào sử dụng nhằm nâng cao năng suất lao động như cày 51, bừa trục lăn, cào cỏ cải tiến... đã được phát triển rộng rãi. Do có nguồn phân bón phong phú, cải tiến công cụ, lại được sự lãnh đạo sát sao của Chi bộ nên sản xuất nông nghiệp đạt kết quả cao.

Sự nghiệp giáo dục có bước phát triển. Các phong trào vệ sinh phòng bệnh, đào giếng ăn, xây hố xí hai ngăn, buồng tắm được hợp tác xã hỗ trợ gạch, xi măng phát triển rộng khắp.

Cùng với việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác xây dựng Đảng qua các kỳ đại hội không ngừng được củng cố và kiện toàn. Chi bộ Đảng đã tổ chức học tập các Nghị quyết 5, 7, 8 của Trung ương (khóa 3), nhằm nâng cao nhận thức và quán triệt tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, trên cơ sở đó thực hiện cuộc vận động xây dựng chi bộ 4 tốt. Qua cuộc vận động, Chi bộ Đảng và đảng viên ngày càng thể hiện trách nhiệm cùng với nhân dân đẩy mạnh thực hiện

(1). Theo tư liệu đồng chí Trần Thị Thơm - Ủy viên Ban đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành giai đoạn (1973 - 1975), hiện ở tại tổ 6 phường Trung Thành, cung cấp ngày 10/2/2022 và Lý lịch đảng viên của đồng chí Bùi Xuân Bạng.

thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Các đoàn thể quần chúng có nhiều hoạt động sôi nổi trong thực hiện nghị quyết của Đảng. Đoàn thanh niên lao động đã thể hiện tính tiên phong gương mẫu trên các mặt trận sản xuất, thủy lợi, trong phong trào 3 sẵn sàng. Hội phụ nữ có phong trào 5 tốt trong lao động sản xuất. Phong trào 3 đảm đang trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước được chị em hưởng ứng nhiệt liệt.

Lực lượng dân quân tự vệ phát triển mạnh mẽ về số lượng, tăng cường khâu huấn luyện, nâng cao cảnh giác cách mạng, xây dựng quốc phòng an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, chuẩn bị tốt thế trận phòng không nhân dân sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương, đập tan mọi âm mưu phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên miền Bắc.

Những kết quả quan trọng về kinh tế - xã hội thể hiện trong đời sống của nhân dân lao động được cải thiện rõ rệt, nhân dân yên tâm phấn khởi với một xã hội trong đó công bằng xã hội được tôn trọng với lối sống tương thân tương ái, “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người” tạo ra cơ sở vật chất và tinh thần để củng cố sức mạnh hậu phương và phát huy vai trò tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam; an ninh - quốc phòng được giữ vững. Trong công cuộc xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, những năm thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đã thể hiện truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, văn hóa - xã hội của nhân dân tiểu khu Trung Thành; đồng thời cũng ghi nhận vai trò lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Chi bộ Đảng đối với mọi mặt công tác ở địa phương.

Trong lúc công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc giành được thắng lợi to lớn, đế quốc Mỹ đã cho tàu chiến xâm

phạm vùng biển, bắn phá vào các mục tiêu kinh tế, giao thông... ở miền Bắc. Sau khi tạo dựng “Sự kiện vịnh Bắc Bộ” (4/8/1964), ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ cho không quân ném bom bắn phá các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hoá, Quảng Ninh. Cuối năm 1964, Chi bộ phát động phong trào thi đua thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt: “Mỗi người làm việc bằng hai”, “Tất cả vì miền Nam ruột thịt, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”.

II. Lãnh đạo quần chúng nhân dân vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ; chi viện chiến trường (1965 - 1975)

Thực hiện *Quyết định số 138/QĐ-UB, ngày 22/2/1964 của Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên*, đầu năm 1965, Thành ủy, Ủy ban hành chính thành phố Thái Nguyên lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức giải thể 5 khu phố (Hoàng Văn Thụ, Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Đội Cấn, Lưu Xá)⁽¹⁾ để thành lập 18 tiểu khu⁽²⁾, trong đó có tiểu khu Trung Thành. Trong mỗi tiểu khu, bộ máy lãnh đạo, chỉ đạo có Chi bộ và Ban Đại diện hành chính tiểu khu; Trong Ban Đại diện hành chính tiểu khu có 2 cán bộ là Trưởng ban và Phó ban; có 1 đến 3 ủy viên làm Trưởng hoặc Phó các tiểu ban; nhiệm kỳ của Ban Đại diện hành chính tiểu khu là 2 năm.

Ban Đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành do đồng chí Nguyễn Văn Chung Phó Bí thư Chi bộ, kiêm Chính trị viên đại đội dân quân giữ chức vụ Trưởng ban. Cùng với việc thành lập tiểu khu,

(1). Khu phố Gang Thép đổi thành Khu phố Lưu Xá.

(2). 18 tiểu khu: Hùng Vương, Trưng Vương, Phan Đình Phùng, Bắc Nam, Hoàng Văn Thụ, Tân Long, Quan Triều, Thống Nhất, Chiến Thắng, Lưu Xá, Độc Lập, Trưng Thành, Ba Cống, Hương Sen, Tích Lương, Vó Ngựa, Phú Mỹ, Tân Quang.

Bai Đại diện hành chính tiểu khu, Chi bộ tiểu khu Trung Thành được thành lập trên cơ sở Chi bộ Liên Thành, do đồng chí Bùi Xuân Bàng giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức vụ Phó Bí thư.

Thực hiện kế hoạch tổ chức đại hội Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc của Thành ủy Thái Nguyên, năm 1965, Chi bộ tiểu khu Trung Thành tổ chức Đại hội lần thứ III. Đại hội đã tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ II, đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác trong những năm tiếp theo và bầu Chi ủy, do đồng chí Bùi Xuân Bàng giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức vụ Phó Bí thư⁽¹⁾.

Nhận định không quân Mỹ có thể đánh phá ác liệt Thái Nguyên, ngày 8/7/1965 Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái⁽²⁾ đã ra Chỉ thị số 01/CT “Về những biện pháp cơ bản của công tác phòng không nhân dân”.

Quán triệt nội dung các nghị quyết của cấp ủy cấp trên, Chi bộ tiểu khu Trung Thành khẩn trương chỉ đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân chuyên hướng mọi hoạt động trong đời sống và xã hội từ thời bình sang thời chiến. Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban Hành chính thành phố, Tiểu khu đã chủ trì cuộc họp khẩn Quân - Dân - Chính - Đảng để triển khai ngay công tác phòng không nhân dân. Ban Phòng không nhân dân Tiểu khu được thành lập. Ban phòng không nhân dân đã lệnh các cơ quan, đoàn thể, hợp tác xã, đặc biệt là các Trường phổ thông cấp I, Trường Phổ thông

(1). Theo tư liệu đồng chí Trần Thị Thơm - Ủy viên Ban đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành giai đoạn (1973 - 1975), hiện ở tại tổ 6 phường Trung Thành, cung cấp ngày 10/2/2022 và Lý lịch đảng viên của đồng chí Bùi Xuân Bàng.

(2). Từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn hợp nhất thành tỉnh Bắc Thái.

cấp II, phải triển khai ngay công tác phòng không cụ thể. Phụ huynh học sinh, các thầy cô giáo và học sinh lớp lớn đào mấy trăm mét hào giao thông, nhiều đoạn được rải thân tre tươi rồi đổ đất lên nhằm tránh mảnh đạn. Trên các bờ hào, để tránh máy bay địch phát hiện, đều được đắp bằng các văng cỏ.

Ngày 17/10/1965, không quân Mỹ đánh phá ác liệt khu vực Gia Bẫy, giết và làm bị thương 147 người. Hàng ngàn hộ gia đình, nhiều cơ quan đơn vị khẩn cấp dời khỏi khu vực trung tâm thành phố Thái Nguyên, sơ tán về nông thôn, vùng núi. Một số hộ đã sơ tán về địa bàn tiểu khu, chủ yếu ở dọc Quốc lộ 3. Những gia đình sơ tán đã được chính quyền và bà con địa phương giúp đỡ, ổn định nơi ăn ở, mở được các điểm bán hàng tạp hóa, hàng quà, hàng kem, sửa chữa xe đạp, may vá, chụp ảnh... để đảm bảo cuộc sống.

Trong những năm chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ diễn ra ác liệt, Trung Thành là nơi sơ tán của một số cơ quan, đơn vị thuộc Khu Gang Thép Thái Nguyên. Những năm 1965 - 1966, khu vực đồi Thông, đồi Độc Lập là nơi đặt trận địa pháo cao xạ của Trung đoàn 210, thuộc Quân chủng phòng không - Không quân, đơn vị làm nhiệm vụ bảo vệ Khu Gang Thép Thái Nguyên và thành phố Thái Nguyên.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (tháng 3/1965) *Về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt*; Nghị quyết Trung ương lần thứ 12 (tháng 12/1965) *Về tình hình và nhiệm vụ mới*, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên chỉ đạo nhân dân khẩn trương chuyển sang trạng thái thời chiến, xây dựng kế hoạch phòng thủ, tác chiến, sẵn sàng chiến đấu, sơ tán, động viên nhân dân chuẩn bị tốt mọi mặt, đồng thời có kế hoạch bảo vệ tài sản, tính

mạng cho nhân dân. Thành ủy Thái Nguyên xác định quyết tâm: “Kiên quyết góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại của Mỹ vào thành phố..., giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và của. Đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện có chiến tranh và làm tốt công tác chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến”⁽¹⁾.

Chuyển sang trạng thái thời chiến, cán bộ và nhân dân tiểu khu Trung Thành, Độc Lập khẩn trương đào đắp hầm hào tại các khu vực đông người như chợ Hanh, trường cấp I, các khu tập thể công nhân Gang Thép. Lực lượng dân quân được củng cố, luyện tập các khoa mục dùng súng trường bắn máy bay Mỹ bay thấp. Các đội dân phòng cứu thương, cứu sập hầm thành lập ở các tổ dân phố. Ở hai hợp tác xã Tân Thành và Liên Thành, các xã viên là dân quân “tay cày, tay súng”, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu. Năm 1965, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, hai hợp tác xã ở Trung Thành nỗ lực trong các khâu, làm đất, cấy đúng thời vụ, cấy thẳng hàng, làm cỏ đúng kỹ thuật, bón phân đúng lúc, đạt trên 3 tấn/1 mẫu cho cả vụ chiêm và vụ mùa. Song do lúa bị sâu lụi vàng trên phần lớn diện tích nên trong năm năng suất và sản lượng thóc thu hoạch thấp. Sản lượng thóc thấp ảnh hưởng lớn đến công tác ba thu⁽²⁾ tại địa phương. Đến cuối năm 1965, hợp tác xã Liên Thành chỉ đạt 21,8% và hợp tác xã Trung Thành chỉ đạt 23,6% kế hoạch được giao⁽³⁾.

(1). Báo cáo thành tích của quân và dân thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên (tháng 5 -1967), lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

(2). Ba thu: Thuê; Nghĩa vụ, Bán lương thực, thực phẩm giá khuyến khích cho Nhà nước.

(3). Nghị quyết cuộc họp Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên ngày 24, 25/11/1965, số 24-NQ/Tp, tr.12.

Qua một số năm hoạt động theo mô hình hợp tác xã bậc thấp (xóm) mặc dù đã thu được nhiều kết quả, song cũng bộc lộ rõ nhiều hạn chế. Đó là quy mô sản xuất nhỏ lẻ, manh mún; việc huy động sức lao động và nguồn vốn phát triển các công trình thủy lợi, bờ vùng bờ thửa, trạm bơm, trại chăn nuôi, mở rộng quy mô sản xuất lúa, rau màu gặp nhiều khó khăn ách tắc. Trước tình hình trên, thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh, ngày 22/3/1966, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Nghị quyết số 5-NQ/TP về tình hình phòng không sơ tán, thành lập các trạm xá dân lập và quy mô các Hợp tác xã nhỏ thành các hợp tác xã quy mô lớn⁽¹⁾. Theo Nghị quyết 5-NQ/TP của Ban Thường vụ Thành ủy, nhiều hợp tác xã nhỏ ở các xã, tiểu khu được hợp nhất thành hợp tác xã lớn, trong đó: 2 hợp tác xã Trung Thành và Liên Thành, hợp nhất thành Hợp tác xã Trung Thành quy mô toàn tiểu khu. Hợp tác xã Trung Thành có 143 hộ, 826 nhân khẩu⁽²⁾ do ông Nguyễn Văn Chung làm Chủ nhiệm, ông Nguyễn Văn An làm Phó Chủ nhiệm và ông Nguyễn Ngọc Tô làm kế toán.

Ngày 17/7/1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước. Sau khi vạch trần hành động dã man, tàn bạo của đế quốc Mỹ đối với đồng bào ta, Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch nêu rõ: “Chúng có thể dùng hàng nghìn máy bay, tăng cường đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng quyết không thể lay chuyển được chí khí sắt đá, quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam anh hùng... Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm,

(1). Thành ủy Thái Nguyên, Nghị quyết số 5-NQ/TP ngày 22/3/1966.

(2). Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên, Phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Ban Thi đua khen thưởng, cấp 92, Hồ sơ 660, tập 3; Hồ sơ 661, tập 1.

20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”⁽¹⁾.

Trong những năm 1966 - 1968, đế quốc Mỹ đẩy mạnh đánh phá miền Bắc bằng không quân.

Tháng 4/1966, máy bay Mỹ ném bom bắn phá 34 vị trí trong thành phố, có vị trí bắn 6, 7 trận; trong đó có 3 trận ở đồi Độc Lập, đồi O (Gang Thép), E bộ 210, 1 trận bắn vào ngã ba đường vào Lò mổ Gang Thép (Khu Nam)⁽²⁾.

Ngày 20/7/1966, máy bay Mỹ thả 3 quả bom vào khu vực lối rẽ và Cộng đoàn và lò mổ Gang Thép (gần đồi Độc Lập) và 1 quả bom vào khu vực bãi chiếu bóng, 1 người bị thương; xóm Thành (gần đồi O) bị 2 quả bom, sập 2 nhà dân, không có thương vong về người⁽³⁾.

Ngày 20/1/1967, máy bay Mỹ ném 12 quả bom xuống Hương Sen, Bình Dân, và Trung Thành làm 1 người chết, 1 người bị thương, hỏng 7 nhà và một số tài sản. Tiếp đó, ngày 18/4/1967, máy bay Mỹ thả 6 quả bom xuống đồi Độc Lập làm 2 người bị thương⁽⁴⁾.

Trong những lần máy bay Mỹ đánh phá địa bàn, lực lượng dân quân tiêu khu Trung Thành do đồng chí Nguyễn Văn Hùng phụ

(1). Hồ Chí Minh toàn tập, tập 15 (1966 -1969), Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.131.

(2). Thành ủy Thái Nguyên, Báo cáo số 21 ngày 8/8/1966.

(3). Thành ủy Thái Nguyên, Báo cáo tình hình ngày 20/7/1966 gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, ngày 21/7/1966.

(4). Thành ủy Thái Nguyên, Báo cáo số 1-BC/TP về tình hình công tác tháng 1/1967 gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, ngày 30/1/1967.

trách đã chiến đấu hoặc phối hợp với các đơn vị cao xạ, tên lửa phòng không chiến đấu với máy bay Mỹ. Không chỉ chiến đấu giỏi, các chiến sỹ dân quân Trung Thành, có sự hỗ trợ của nhân dân các xóm khắc phục hậu quả sau mỗi trận bom, san lấp hàng chục hố bom trên Quốc lộ 3, trên các con đường làng, đồng ruộng; nhặt và đưa đi phá hủy hàng ngàn quả bom bi chưa nổ nằm rải rác khắp các cánh đồng, đồi cây, vườn tược...

“Tay cày tay súng”, “Giặc đến là đánh, giặc đi lại sản xuất”, không chỉ chiến đấu, phục vụ chiến đấu giỏi, nhân dân Trung Thành còn sản xuất giỏi. Hằng năm, Hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành đều cấy hết diện tích, gieo trồng, chăm bón, thu hoạch đúng kỹ thuật, đảm bảo nộp đủ, nộp vượt mức thóc thuế và các chế độ nghĩa vụ khác. Tính riêng năm 1966, hợp tác xã Trung Thành thu hoạch lúa ba gang tốt hơn mọi năm, năng suất đạt 550 kg/mẫu⁽¹⁾.

Trong những năm 1966-1968, Trung Thành thường xuyên làm tốt công tác động viên tuyển quân. 100% đoàn viên thanh niên tiểu khu đã đăng ký “Ba sẵn sàng”. 100% thanh niên được gọi khám sức khỏe để tuyển quân đã nghiêm chỉnh chấp hành. Nhiều thanh niên viết đơn tình nguyện nhập ngũ để được ra chiến trường đánh giặc. Mỗi năm có hàng chục thanh niên Trung Thành lên đường chiến đấu khắp các chiến trường B,C,K². Cùng với phong trào “Ba sẵn sàng” của thanh niên, phong trào “Ba đảm đang” của phụ nữ phát triển rộng khắp, thu hút không chỉ các nữ thanh niên, mà còn có các mẹ, các cô có chồng là bộ đội đang chiến đấu ở chiến trường tham gia.

(1). Thành ủy Thái Nguyên, Báo cáo số 25-BC/TP ngày 28/8/1966 về tình hình công tác tháng 8 năm 1966.

(2). Các chiến trường: Miền Nam, Lào, Campuchia.

Năm 1967, là năm toàn bộ khu Nam trong đó có Trung Thành bị máy bay Mỹ ném bom, bắn phá nhiều trận nhất, ác liệt nhất. Tuy nhiên, quân dân Trung Thành chiến đấu ngoan cường, góp phần vào chiến công bắn rơi nhiều máy bay Mỹ của quân và dân Thái Nguyên và lao động sản xuất đạt nhiều thành tích.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 của quân và dân miền Nam và trong cuộc chiến tranh phá hoại ở miền Bắc nước ta, ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam, từ vĩ tuyến 20 trở ra, chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Pari.

Trong những năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, công tác giáo dục tại địa phương vẫn luôn được cấp ủy quan tâm, lãnh đạo. Năm 1969, trường Phổ thông công nghiệp cấp III Gang Thép⁽¹⁾ từ khu vực Dốc Ngụy Hiểm (tiểu khu Lưú Xá) chuyển về khu đồi C2 (thuộc tổ dân phố 15 phường Trung Thành ngày nay).

Năm 1969, Chi bộ Trung Thành tổ chức Đại hội lần thứ IV. Nghị quyết Đại hội khẳng định: Trong điều kiện máy bay Mỹ đánh phá ác liệt địa bàn thành phố (tháng 10/1965 đến tháng 3/1968), dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, quân và dân tiểu khu Trung Thành “tay cày, tay súng” vừa sản xuất, vừa chiến đấu đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, đồng thời phối hợp với lực lượng phòng không đóng trên địa bàn đánh trả máy bay Mỹ một số trận. Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ của tiểu khu trong những năm tiếp theo và bầu

⁽¹⁾ Trường thành lập ngày 10/10/1965.

Chi ủy; do đồng chí Bùi Xuân Bằng giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Phùng Đức Chiến giữ chức Phó Bí thư⁽¹⁾.

Giữa lúc nhân dân miền Bắc đang đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhân dân miền Nam quyết tâm chống Mỹ cứu nước, ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ của dân tộc Việt Nam qua đời. Sự ra đi của Người là một tổn thất lớn đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Thực hiện Chỉ thị số 173-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 29/9/1969, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên mở đợt sinh hoạt chính trị “Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Biền đau thương thành hành động, nhân dân tiểu khu Trung Thành đoàn kết chặt chẽ, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần cùng cả nước “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”.

Bước sang năm 1970, tình hình trong nước có nhiều chuyển biến, Trung ương Đảng một lần nữa nhấn mạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế toàn diện, vững chắc của miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Các hợp tác xã được củng cố và kiện toàn về tổ chức. Thực hiện Nghị quyết số 149-CP⁽²⁾ của Hội đồng Chính phủ ban hành ngày 17/8/1970, hợp tác xã Trung Thành tiến hành Đại hội xã viên. Báo cáo tại Đại hội nêu rõ: Hợp tác xã Trung Thành đã hoàn thành việc lập kế hoạch sản xuất từng vụ và cả năm, xác định phương hướng sản xuất phù hợp với tình hình thực tế. Cơ sở vật chất của hợp tác

(1). Theo tư liệu đồng chí Trần Thị Thơm - Ủy viên Ban đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành giai đoạn (1973 - 1975), hiện ở tại tổ 6 phường Trung Thành, cung cấp ngày 10/2/2022 và Lý lịch đảng viên của đồng chí Bùi Xuân Bằng.

(2). Ngày 17/8/1970, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị quyết số 149-CP “Về việc chỉ đạo cuộc vận động phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể ở nông thôn, đẩy mạnh việc thực hiện điều lệ hợp tác xã nông nghiệp”.

xã: Trụ sở làm việc, sân kho, trại giống, trại chăn nuôi... cũng dần được hoàn thiện. Những chuyển biến tích cực trong hoạt động của hợp tác xã và tinh thần làm chủ của xã viên đã tác động mạnh mẽ và toàn diện, tạo nên khí thế mới trong thi đua lao động sản xuất.

Năm 1971, Chi bộ Trung Thành tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ V. Đại hội tổng kết, đánh giá công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ IV (1969 - 1971); thông qua phương hướng, nhiệm vụ những năm tiếp theo, là: Đẩy mạnh sản xuất, đóng góp nhiều sức người, sức của cho chiến trường miền Nam; làm tốt công tác xây dựng Đảng, chăm lo đời sống nhân dân. Đại hội đã bầu Chi ủy; Chi ủy bầu đồng chí Bùi Xuân Bảng giữ chức vụ Bí thư Chi bộ, Nguyễn Văn Tân giữ chức vụ Phó Bí thư⁽¹⁾.

Năm 1972, quân và dân ta thắng lớn tại các mặt trận Trị - Thiên, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên. Trước những thất bại nặng nề trên chiến trường miền Nam, ngày 6/4/1972, đế quốc Mỹ bắt đầu mở lại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ hai trên miền Bắc Việt Nam. Ngày 24/5/1972, máy bay Mỹ đánh phá Nhà máy điện Cao Ngạn. Các cơ quan và nhân dân từ trong thành phố Thái Nguyên lại sơ tán ra vùng nông thôn, rừng núi. Chi ủy tiểu khu Trung Thành đã chỉ đạo chính quyền, các đoàn thể, nhất là các trường phổ thông trên địa bàn và nhân dân khẩn trương đào và sửa chữa hầm hào, đưa những người thuộc diện phải sơ tán ra khỏi khu vực có nguy cơ bị máy bay địch bắn phá. Các trận địa phòng không trực chiến, sẵn sàng chiến đấu. Các đội cấp

(1). Theo tư liệu đồng chí Trần Thị Thơm - Ủy viên Ban đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành giai đoạn (1973 - 1975), hiện ở tại tổ 6 phường Trung Thành, cung cấp ngày 10/2/2022 và Lý lịch đảng viên của đồng chí Bùi Xuân Bảng.

cứu phòng không, cứu sập hầm diễu tập, chuẩn bị phương tiện đối phó với mọi tình huống xảy ra. Các kho tàng của hợp tác xã được di dời, phân tán về một số nhà dân. Tất cả đã sẵn sàng để đối phó với cuộc chiến tranh bằng không quân lần thứ 2 của giặc Mỹ.

Từ ngày 18 đến ngày 29/12/1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích bằng không quân chiến lược đánh phá các thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và một số địa phương khác trên miền Bắc. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, đế quốc Mỹ đã sử dụng 69 lần máy bay B-52, 170 lượt máy bay chiến thuật ném hàng nghìn tấn bom hủy diệt nhiều khu vực dân cư, các kho tàng, nhà máy, xí nghiệp ở thành phố Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ. Chỉ riêng đêm 24/12/1972, đế quốc Mỹ đã dùng 34 chiếc B-52, gần 40 máy bay chiến thuật ném bom hủy diệt khu vực phía Nam thành phố Thái Nguyên. Bom B-52 đã tạo thành 3 vết lớn, trong đó có 2 vết bắt đầu từ địa bàn xã Tích Lương. Đó là thảm bom B-52 từ xóm Cầu Thông (xã Tích Lương) qua Xí nghiệp 19/5, Khu tập thể Công ty Xây lắp, Khu tập thể Bệnh viện Khu Gang Thép Thái Nguyên và thảm bom từ Đại học Cơ điện (nay là Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp thuộc Đại học Thái Nguyên) ở xóm Ba Nhất (nay là tổ 9, phường Tích Lương) qua ga Lưu Xá, đến xưởng Gang thuộc Khu Gang Thép Thái Nguyên⁽¹⁾. Từ 22 giờ 5 phút đêm 26/12/1972, giặc Mỹ huy động 21 chiếc B-52, có nhiều máy bay chiến thuật hộ tống, thả gần 600 quả bom phá xuống khu vực rộng lớn thuộc thành phố Thái Nguyên. Khu vực từ núi Đỏ (Cam Giá) đến đồi Độc

⁽¹⁾ Thành phố Thái Nguyên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Nxb Đại học Thái Nguyên, 2018, tr 187-188

Lập⁽¹⁾ (ngày nay thuộc phường Trung Thành) bom Mỹ đã huỷ diệt nhiều nhà cửa, ruộng vườn, giết hại và làm bị thương một số người dân trong tiểu khu.

Trong những ngày cuối tháng 12/1972, trong tiếng bom thù gầm rú, đất trời rung chuyển, các chiến sỹ dân quân Trung Thành vẫn vững vàng trên trận địa, nổ súng chiến đấu quyết liệt với máy bay chiến thuật của địch. Một bộ phận các chiến sỹ dân quân, công an tiểu khu đã có mặt tại các địa điểm bị bom B-52 kịp thời đào bới những người bị vùi lấp và cứu chữa những người bị thương.

Trước những thất bại vô cùng nặng nề khi tiến hành cuộc tập kích đường không bằng máy bay chiến lược B-52 vào Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và một số địa phương khác ở miền Bắc Việt Nam (34 chiếc B-52 và 5 chiếc F111 bị bắn rơi, nhiều phi công bị tiêu diệt và bị bắt sống), ngày 15/1/1973, Tổng thống Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc nước ta, từ vĩ tuyến 20 trở ra.

Ngày 27/1/1973, Hiệp định Pa ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết. Hiệp định nêu rõ, Hoa Kỳ và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam. Hoa Kỳ chấm dứt chiến tranh xâm lược, chấm dứt dính líu về quân sự và can thiệp về quân sự ở miền Nam Việt Nam. Ngày 29/3/1973, tướng Uay oen - Tổng tư lệnh quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam và những lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam.

Hiệp định Pa ri được ký kết là một thắng lợi vô cùng to lớn và quan trọng của quân và dân ta. Việc quân đội Mỹ và quân đội

(1). Theo: Thành phố Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2017), Bổ sung, tái bản lần thứ nhất, Nxb Đại học Thái Nguyên, 2018, tr.191,192.

các nước đồng minh của Mỹ tham gia cuộc chiến tranh Việt Nam phải rút hết khỏi miền Nam Việt Nam, đã làm cho so sánh lực lượng giữa ta và địch có sự thay đổi căn bản, có lợi cho ta.

Sau ngày Hiệp định Pa ri được ký kết, ngày 28/1/1973 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sỹ cả nước: “Tăng cường đoàn kết, luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được và tiến lên giành những thắng lợi mới, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà”.

Thực hiện Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương, chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Thành ủy Thái Nguyên, Chi ủy tiểu khu Trung Thành đã xác định nhiệm vụ cấp thiết, quan trọng nhất lúc này là khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh phát triển sản xuất, củng cố hợp tác xã, đóc lòng, đóc sức chi viện cho đồng bào miền Nam.

Thực hiện Quyết định số 21/TCCQ của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, tháng 3/1973 Ủy ban Hành chính thành phố Thái Nguyên tiến hành giải thể 18 tiểu khu tạm thời tổ chức lại thành 10 tiểu khu. Thực hiện Quyết định số 388/TCCQ ngày 7/8/1974 của Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Thái, thành phố Thái Nguyên chính thức thành lập 10 tiểu khu. Quyết định chỉ rõ: Trong Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có các tiểu ban chuyên môn: Quân sự (Tự vệ), Bảo vệ (Công an), Thống kê - Kế hoạch, Văn hoá - Thông tin, Y tế - Giáo dục, Bảo vệ bà mẹ và trẻ em. Mỗi Ban Đại diện Hành chính tiểu khu có 2 cán bộ trong biên chế là Trưởng ban và Phó ban; có từ 1 đến 3 ủy viên làm Trưởng hoặc Phó các tiểu ban. Nhiệm kỳ của Ban Đại diện Hành chính tiểu khu là 2 năm. Khu Nam giải thể 9 tiểu khu (Phú

Mỹ, Lưu Xá, sơ tán Tích Lương, Độc Lập, Trung Thành, Ba Cống, sơ tán Tân Quang, Hương Sen, Vó Ngựa) để thành lập 4 tiểu khu (Phú Xá, Trung Thành, Tân Thành, Hương Sơn). Tiểu khu Trung Thành thành lập trên cơ sở hợp nhất hai tiểu khu Độc Lập và Trung Thành; trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Lâm giữ chức Trưởng Ban Đại diện Hành chính tiểu khu, đồng chí Chu Bắc Thái giữ chức Phó Trưởng Ban Đại diện Hành chính tiểu khu, đồng chí Trần Thị Thơm giữ chức vụ Ủy viên, đồng chí Đặng Văn Bảy giữ chức vụ Trưởng tiểu ban Quân sự⁽¹⁾.

Sau khi ổn định địa giới hành chính, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên lãnh đạo kiện toàn tổ chức Đảng của tiểu khu Trung Thành. Đảng bộ tiểu khu Trung Thành được thành lập gồm 2 Chi bộ: Độc Lập và Trung Thành. Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tiểu khu Trung Thành được chỉ định gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Bùi Xuân Bằng giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức Phó Bí thư.

Đảng bộ tiểu khu được thành lập là dấu mốc quan trọng đối với phong trào cách mạng của địa phương; là cơ sở cho mọi thắng lợi, thành tựu đạt được về kinh tế - xã hội của tiểu khu Trung Thành.

Cuối năm 1973, Đảng bộ tiểu khu Trung Thành tổ chức Đại hội lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1974 - 1977). Đại hội thảo luận và nhất trí đề ra phương hướng: tập trung phát triển sản xuất, trong đó đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát triển chăn nuôi, từng bước nâng cao đời sống nhân dân; tích cực chi viện sức người, sức của cho

⁽¹⁾ Theo tư liệu đồng chí Trần Thị Thơm - Ủy viên Ban đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành giai đoạn (1973 - 1975), hiện ở tại tổ 6 phường Trung Thành, cung cấp ngày 10/2/2022 và Lý lịch đảng viên của đồng chí Nguyễn Văn Lâm.

tiền tuyến lớn miền Nam; ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 5 đồng chí; đồng chí Nguyễn Văn Lụa được Ban Chấp hành bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức Phó Bí thư.

Để tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, thực hiện khẩu hiệu “Thóc thừa cân, quân thừa người”, trong những năm 1973 - 1975, tiểu khu luôn nộp đúng hạn, nộp đủ và vượt mức thóc thuế, bán nhiều thóc gạo, lợn và các loại lương thực, thực phẩm khác cho Nhà nước. Xác định công tác tuyển quân để chi viện cho chiến trường là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, Chi ủy đã chỉ đạo Hội đồng tuyển quân, Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Mẹ chiến sỹ... làm tốt công tác động viên Thanh niên đi khám tuyển nghĩa vụ quân sự và xung phong nhập ngũ đi chiến đấu... Nhờ tinh thần yêu nước của nhiều gia đình trong xã nên năm nào Trung Thành cũng hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu tuyển quân được giao. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đã có 164 thanh niên Trung Thành lên đường nhập ngũ, góp sức cùng cả nước. Ở hậu phương, nam nữ thanh niên Trung Thành tích cực tham gia dân quân tự vệ làm lực lượng hậu bị và nguồn bổ sung cho quân đội.

Trong lĩnh vực giáo dục, đến năm 1975, đại bộ phận con em trong tiểu khu đều có trình độ văn hoá tốt nghiệp lớp 7, trong đó trình độ lớp 10 có 30 người, đại học có 18 người.

Trải qua hai lần có chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, nhờ có chủ trương, biện pháp đúng đắn, tinh thần chiến đấu can trường quân và dân Trung Thành đã giữ vững cơ sở vật chất,

đảm bảo sản xuất, tổ chức tốt công tác phòng không nhân dân, an toàn trật tự xã hội, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, nỗ lực chi viện sức người, sức của cho miền Nam. Mùa xuân năm 1975, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước giành được thắng lợi trọn vẹn, đất nước thống nhất, non sông thu về một mối, cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, trong đó có 8 năm trực tiếp chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, Chi bộ tiểu khu Trung Thành lãnh đạo cán bộ, nhân dân, lực lượng vũ trang địa phương giữ vững và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; trực tiếp phục vụ chiến đấu và chiến đấu, góp phần đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên địa bàn; làm tròn nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội, từng bước cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Những thành tựu đó góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Những thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là động lực to lớn để Chi bộ và nhân dân xã Trung Thành cùng cả nước bước sang một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

CHƯƠNG II

ĐẢNG BỘ TRUNG THÀNH TRONG THỜI KÌ XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC (GIAI ĐOẠN 1975 - 1986)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc chiến đấu bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc (1975 - 1980)

Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975). Đất nước thống nhất, niềm vui độc lập, khí thế chiến thắng là thuận lợi to lớn để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Báo cáo của Bộ Chính trị tại Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III (tháng 8/1975) đã nhận định về cách mạng nước ta trong giai đoạn mới: “Thống nhất nước nhà làm cho nền độc lập của Tổ quốc ta được đảm bảo vững chắc, tạo ra những điều kiện để triển khai toàn diện sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách nhanh, mạnh và vững chắc, làm cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội được bảo đảm chắc chắn”⁽¹⁾. Báo cáo nhấn mạnh: “Cần xúc tiến việc thống nhất nước nhà một cách tích cực và khẩn trương”; “Củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, công thương nghiệp tư bản tư doanh và thương nghiệp nhỏ ở miền Nam”⁽²⁾.

(1). Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2005, tr.300.

(2). Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2005, tr.307, 311.

Quán triệt Báo cáo của Bộ Chính trị tại Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Đảng bộ tiểu khu Trung Thành chỉ đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền ý nghĩa thắng lợi to lớn của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đồng thời phát động phong trào thi đua lao động sản xuất và tiết kiệm, ổn định đời sống nhân dân, đời sống xã hội, tích cực chuẩn bị cho những bước đi tiếp theo.

Ngày 3/1/1976, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 228-CT/TW *Về việc lãnh đạo cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước*. Ngày 25/4/1976, đồng đảo cử tri tiểu khu Trung Thành cùng cử tri cả nước hăng hái đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI (1976 - 1981). Quốc hội khóa VI họp kì thứ nhất từ ngày 24/6 đến ngày 3/7/1976, trong đó, quyết định đổi tên nước Việt Nam thống nhất là Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào ngày 2/7/1976.

Tiếp theo, từ ngày 14 đến 20/12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã thông qua đường lối chung xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong thời kì mới với 4 mục tiêu cơ bản. Đồng thời, Đại hội đề ra đường lối xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa với 5 nội dung cơ bản. Những mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng được cụ thể hóa trong Kế hoạch 5 năm (1976 - 1980). Đứng trước yêu cầu mới của lịch sử, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12/1976) đã đề ra mục tiêu, phương hướng đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đại hội đặt ra nhiệm vụ của Kế hoạch 5 năm (1976 - 1980) là vừa phải nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa phải tổ chức lại nền kinh tế, xây dựng một nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa đặt nền móng cho sự nghiệp công nghiệp hóa nước nhà.

Cùng với cả nước, bước vào quá trình thực hiện Kế hoạch 5 năm (1976 - 1980), Đảng bộ, Ban Đại diện hành chính tiểu khu và nhân dân tiểu khu Trung Thành có những điều kiện thuận lợi rất to lớn, đó là sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng các cấp; sự hoạt động tích cực, hiệu quả các đoàn thể quần chúng, đó còn là niềm tin vững chắc trong nhân dân, là sự đồng lòng gắng sức của cả nước cùng thực hiện mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh đó, những khó khăn, thách thức còn rất nặng nề như năng lực quản lý, điều hành kinh tế của đội ngũ cán bộ, đảng viên còn nhiều hạn chế, bất cập; sự chống phá của các lực lượng đế quốc, phản động ở trong và ngoài nước.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 (số 247-NQ/TW ngày 29/9/1975) của Trung ương Đảng (khóa III) “Về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới” và Nghị quyết số 45-NQ/BT của Ban Chấp hành Đảng bộ Bắc Thái ngày 14/4/1976 “Về phương hướng, nhiệm vụ năm 1976”, theo chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ tiểu khu Trung Thành tổ chức công tác giáo dục tuyên truyền, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận rõ tình hình, nhiệm vụ của cách mạng và địa phương trong giai đoạn mới.

Trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng bộ đặc biệt quan tâm đến công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và củng cố sức mạnh quân sự địa phương. Tiểu ban Bảo vệ do đồng chí Nguyễn Xuân Hoà làm Trưởng Tiểu ban, đồng chí Nguyễn Văn Mão làm Phó Tiểu ban bảo vệ tiểu khu và các tổ an ninh nhân dân ở cơ sở (gồm Tổ trưởng, Tổ phó) đi vào hoạt động hiệu quả; phối hợp với lực lượng dân quân thường xuyên tổ chức tuần tra, canh gác giữ gìn ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tháng 8/1977, Đảng bộ tiểu khu Trung Thành tổ chức Đại hội lần thứ II. Đại hội đánh giá hoạt động của Đảng bộ trong nhiệm kỳ

(1974 - 1977) và đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác trong nhiệm kỳ (1977 - 1979), với những nội dung căn bản là: Cùng cố các hợp tác xã, tiếp tục nâng cao tinh thần làm chủ tập thể của xã viên, tổ chức khôi phục, phát triển sản xuất; phát triển văn hóa, giáo dục; củng cố an ninh, quốc phòng; mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân; không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1977 - 1979 gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Lụa giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức vụ Phó Bí thư⁽¹⁾

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, Đảng bộ, chính quyền tiểu khu đặc biệt quan tâm đến công tác khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Năm 1977, Hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành đạt 80% tổng sản phẩm cả năm.

Song song với việc tập trung chỉ đạo tổ chức lại sản xuất, tăng thêm công ăn việc làm, ổn định đời sống nhân dân, đảm bảo an toàn xã hội, Đảng bộ và chính quyền tiểu khu quan tâm phát triển các hoạt động văn hóa, giáo dục. Nhờ làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, thầy và trò các nhà trường ở tiểu khu tiếp tục thi đua “Hai tốt”. Kết quả năm học 1976 - 1977, Trường Phổ thông cấp I - II Trung Thành đạt tỷ lệ gần 90% học sinh lên lớp, số học sinh khá giỏi chiếm hơn 50%, công tác giáo dục được quan tâm nên số học sinh có hạnh kiểm tốt đạt hơn 90%.

(1). Theo tư liệu đồng chí Trần Thị Thơm - Ủy viên Ban đại diện hành chính tiểu khu Trung Thành giai đoạn (1973 - 1975), hiện ở tại tổ 6 phường Trung Thành, cung cấp ngày 10/2/2022 và Lý lịch đảng viên của đồng chí Nguyễn Văn Lụa.

Ban Văn hoá thông tin tiểu khu do đồng chí Đặng Văn Sách phụ trách từng bước được củng cố và đi vào hoạt động hiệu quả, góp phần vào việc tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở địa phương được kịp thời. Công tác văn nghệ quần chúng được củng cố và phát triển.

Thực hiện Quyết định số 56-CP ngày 18/3/1975 của Hội đồng Chính phủ về việc ban hành bản thể lệ về tổ chức việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội, tiểu khu Trung Thành đã xây dựng được Quy ước nếp sống mới và tổ chức đám tang, đám cưới đúng theo Quy ước.

Đoàn Thanh niên tiểu khu luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Trong năm 1977, tiểu khu Trung Thành đã huy động cán bộ, chiến sĩ dân quân, đoàn viên thanh niên tham gia 2 đợt thi công hệ thống kênh mương hồ Núi Cốc. Cùng với Trung đội dân quân các xã Gia Sàng, Đồng Quang, tiểu khu Trung Thành đã quản lý lao động chặt chẽ, phát huy dân chủ, bàn bạc, nên năng xuất lao động tăng từ 35% lên 95%.

Năm 1978, hưởng ứng chiến dịch làm đường Bắc Chợ Rã, cùng với dân quân, du kích, tự vệ trong thành phố, lực lượng dân quân tiểu khu Trung Thành trong suốt thời gian tham gia luôn vượt chỉ tiêu năng suất lao động, thời gian và khối lượng công việc⁽¹⁾.

Nhằm không ngừng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, Đảng ủy tiếp tục tổ chức cuộc vận động học tập và thực hiện Chỉ thị số 192/CT-TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *Về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên*

(1). Ban Chỉ huy quân sự thành phố Thái Nguyên, *Thành phố Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, xuất bản 2007, tr.277-279.

ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh. 100% tổ đảng và đảng viên tham gia học tập. Công tác đấu tranh tự phê bình và phê bình gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ công tác được thực hiện nghiêm túc từ Đảng ủy đến các chi bộ. Qua học tập, ý thức giác ngộ chính trị và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ được nâng lên rõ rệt. Điều đó được thể hiện qua kết quả của công tác đánh giá, phân loại các chi bộ và đảng viên. Trong năm 1978, có hơn 90% đảng viên và 7/7 tổ đảng trực thuộc trong Đảng bộ đạt tiêu chuẩn “*phấn đấu tốt*”. Đảng bộ đạt “*phấn đấu tốt*”. Công tác phát triển đảng viên mới chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Những trận mưa lớn do hoàn lưu bão xảy ra vào tháng 10/1978 ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất và đời sống nhân dân. Hơn 90% diện tích canh tác của hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành bị ngập nặng, nhiều nhà cửa, tài sản của nhân dân bị hư hỏng. Ứng phó với tình hình, Đảng ủy, chính quyền tiểu khu khẩn trương tổ chức các lực lượng, huy động cao nhất sức người và phương tiện khắc phục hậu quả mưa lũ. Ban Chỉ đạo chống thiên tai tiểu khu do đồng chí Bùi Xuân Bằng - Phó Ban Đại diện Hành chính tiểu khu phụ trách, đã lên kế hoạch, phân công công việc cụ thể cho từng bộ phận, ưu tiên cứu người và tài sản của nhân dân. Trung đội dân quân do đồng chí Nguyễn Văn Hùng chỉ huy đã huy động 100% lực lượng, với hơn 40 đồng chí, cùng Tiểu Ban Bảo vệ và lực lượng Đoàn Thanh niên tiểu khu tổ chức tuần tra canh gác 24/24 giờ, kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra, giữ vững trật tự xã hội, an ninh chính trị trên địa bàn. Công tác khắc phục hậu quả của bão lũ để lại cho Đảng bộ những bài học kinh nghiệm quý báu về việc chủ động, kịp thời đề ra chủ trương

lãnh đạo, chỉ đạo và biện pháp thực hiện giải quyết những vấn đề có tính cấp bách ở địa phương, nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, đời sống xã hội, không trông chờ, ỷ lại vào cấp trên.

Sau mưa bão, Đảng bộ, chính quyền tiểu khu đã vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia ủng hộ những gia đình khó khăn, thiếu lương thực ở địa phương. Huy động lực lượng dân quân, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ ra quân thau rửa đồng ruộng, tăng thêm nguồn phân bón (phân xanh và phân chuồng) giúp đỡ bà con nông dân nhanh chóng khôi phục sản xuất, ổn định đời sống.

Giữa lúc nhân dân Việt Nam nói chung, nhân dân Trung Thành nói riêng đang ra sức thi đua sản xuất, khôi phục và tái thiết đất nước sau chiến tranh thì chủ quyền đất nước ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc liên tiếp bị vi phạm. Thực hiện Chỉ thị ngày 3/3/1979 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái về việc “*Phát động tổ chức toàn dân chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc*”, các cơ quan, xã, tiểu khu, trường học trên địa bàn thành phố Thái Nguyên đã kịp thời xây dựng và củng cố các đơn vị dân quân tự vệ, thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở và tham gia các hoạt động do cấp trên điều động.

Đảng ủy, chính quyền tiểu khu Trung Thành đã cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ, dân quân tham gia lực lượng đào giao thông hào, xây dựng trận địa phòng thủ dọc Quốc lộ 3, Quốc lộ 1B. Hàng chục thanh niên địa phương hăng hái nhập ngũ, kịp thời bổ sung cho chiến trường biên giới. Đông đảo học sinh các nhà trường trên địa bàn tiểu khu tích cực tham gia chiến dịch “*Trần Quốc Toản ra quân đánh giặc*” do Phòng Giáo dục thành phố phát động. Phong trào luyện tập quân sự sẵn sàng chiến đấu sôi nổi, khẩn trương

trong toàn tiểu khu. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, ngay lập tức hàng trăm cán bộ, đảng viên, bộ đội xuất ngũ đã viết quyết tâm thư, tình nguyện nhập ngũ, tái ngũ, nguyện sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Tổ quốc.

Những nỗ lực to lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Trung Thành đã góp phần vào thắng lợi chung của quân dân cả nước trong cuộc chiến đấu giữ vững chủ quyền dân tộc.

Từ ngày 4 đến 7/2/1980, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ VIII được tổ chức. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ VII, Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu của kế hoạch hai năm 1980-1981 và những năm tiếp theo. Dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, Đảng ủy tiểu khu tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, xác định vị trí, vai trò của tiểu khu trong Kế hoạch 2 năm của thành phố (1980 - 1981), đồng thời tiếp tục đề cao vai trò lãnh đạo toàn diện các hoạt động ở địa phương.

Từ cuối thập niên 70 của thế kỷ XX, nền kinh tế - xã hội nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng. Một mặt, do hậu quả của các cuộc chiến tranh để lại, mặt khác do duy trì khá lâu mô hình kinh tế kế hoạch hóa, tập trung bao cấp. Phần lớn các ngành kinh tế không đạt chỉ tiêu; đời sống nhân dân và cán bộ, công nhân, viên chức, lực lượng vũ trang trở nên rất khó khăn; nhiều nhu cầu tối thiểu như lương thực, hàng tiêu dùng thiết yếu thiếu gay gắt; nạn đói xuất hiện ở nhiều nơi; tệ nạn xã hội ngày càng phức tạp. Tình hình đó đòi hỏi bản lĩnh vững vàng, đổi mới tư duy, xuất phát từ thực tiễn đất nước của Đảng. Bằng trí tuệ, sức sáng tạo, niềm tin vào mục tiêu đã lựa

chọn, Đảng và nhân dân không ngừng sáng tạo, kiên trì tháo gỡ khó khăn, từng bước tìm tòi đường lối đổi mới.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân (1981 - 1986)

Căn cứ vào Hiến pháp năm 1980 (do Quốc hội thông qua ngày 18/12/1980) và Quyết định số 03/CP ngày 3/1/1981 của Hội đồng Chính phủ quy định thống nhất tên gọi các đơn vị hành chính ở nội thành, nội thị, ngày 5/9/1981 Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 276-TC/UB đổi tên Ban Đại diện Hành chính tiểu khu thành Ủy ban nhân dân phường; theo đó, Ban Đại diện hành tiểu khu Trung Thành đổi thành Ủy ban nhân dân phường Trung Thành thuộc thành phố Thái Nguyên. Đây là một quyết định có ý nghĩa thay đổi tính chất quản lý nhà nước của một đơn vị hành chính cấp cơ sở.

Phường Trung Thành nằm ở vị trí trung tâm của 7 xã, phường phía Nam thành phố Thái Nguyên. Năm 1981, diện tích toàn phường là 3,2 km², dân số là 7.520 người với 1.654 hộ, gồm các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Mường, Sán Dìu, Hoa⁽¹⁾. Thành ủy chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ phường Trung Thành gồm 5 đồng chí, chỉ định đồng chí Nguyễn Văn Tiền giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy lâm thời, đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Nguyễn Văn Bình, Nguyễn Thị Hợi, Nguyễn Quang Chính giữ chức vụ Ủy viên Ban Chấp hành. Tổng số đảng viên trong Đảng bộ phường là 53 đồng chí, sinh hoạt trong 7 chi bộ.

(1) Đảng ủy, HỒND, UBND, UBMTTQ phường Trung Thành, *Kỷ yếu phường Trung Thành 30 năm xây dựng phát triển*, 2010.

Từ những ngày đầu mới thành lập, Đảng ủy phường Trưng Thành đã khẩn trương chỉ đạo Ủy ban nhân dân kiện toàn bộ máy tổ chức nhằm đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo và tổ chức các hoạt động ở địa phương. Sau cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường khoá I, tháng 10/1981, tại phiên họp thứ nhất với sự tham dự của 21 đại biểu đã bầu Ủy ban nhân dân phường khoá I gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tiến, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, phụ trách chung, trực tiếp theo dõi khối an ninh, chính trị, an toàn xã hội, quân sự; đồng chí Nguyễn Văn Chung giữ chức vụ Phó Chủ tịch, phụ trách công an, đời sống, lao động, thương binh xã hội; đồng chí Vũ Quang Lương giữ chức vụ Ủy viên Thư ký Thường trực phụ trách Văn phòng; đồng chí Đặng Đức Hiến giữ chức vụ Ủy viên phụ trách quân sự; đồng chí Nguyễn Quang Chính giữ chức vụ Ủy viên phụ trách an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Sau khi được kiện toàn, Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Theo đó, ông Nguyễn Văn Bình giữ chức vụ Trưởng ban Ban Công tác mặt trận phường, ông Nguyễn Văn Khuê giữ chức vụ Phó Trưởng ban; ông Nguyễn Văn Diệm giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân phường, bà Phùng Thị Vạn giữ chức vụ Phó Chủ tịch hội; đồng chí Bùi Thị Oanh giữ chức vụ Bí thư Ban Chấp hành lâm thời Đoàn phường; bà Nguyễn Thị Hợi giữ chức vụ Hội trưởng Hội phụ nữ phường, bà Trần Thị Thơm giữ chức vụ Phó Hội trưởng.

Từ giữa năm 1979, những khó khăn do sản xuất tăng chậm mà nhu cầu nhiều mặt tại tăng lên, làm cho tình trạng mất cân đối kéo dài, thêm vào đó là chiến tranh ở biên giới Tây Nam, biên giới

phía Bắc, thiên tai đã làm cho đất nước rơi vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Trước thực trạng đó, với bản lĩnh vững vàng và xuất phát từ thực tiễn đất nước, Đảng và nhân dân ta bằng trí tuệ, sức sáng tạo của mình đã kiên trì tháo gỡ khó khăn, từng bước tìm tòi đường lối đổi mới đất nước, trong đó nông nghiệp được xác định là khâu đột phá.

Để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất nông nghiệp, Ban Bí thư ra Chỉ thị 100/CT-TW ngày 13/1/1981 “*Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp*”. Chỉ thị 100/CT-TW là kết quả quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách một bước mô hình hợp tác xã nông nghiệp. Chỉ thị 100/CT-TW đáp ứng bước đầu những đòi hỏi cấp bách trước tình hình sản xuất nông nghiệp ở Trung Thành nói riêng và cả nước nói chung, khuyến khích hơn nữa lợi ích chính đáng của người lao động và làm cho mọi người tham gia các khâu trong quá trình sản xuất thực sự gắn bó với sản phẩm cuối cùng, nhiệt tình lao động sản xuất và xây dựng, củng cố hợp tác xã. Sự thay thế hình thức khoán việc sang khoán sản phẩm đã tạo ra động lực thúc đẩy nông nghiệp phát triển mạnh mẽ. “Khoán 100” mở ra thời kì phát triển mới trong nông nghiệp, nông thôn.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể ở Trung Thành tích cực tổ chức cho nhân dân học tập và thực hiện phương thức khoán theo tinh thần của Chỉ thị 100. Nhằm tận dụng triệt để nguồn lực lao động, phường Trung Thành tiến hành khoán diện tích canh tác đến nhóm hộ hoặc từng hộ gia đình trên cơ sở tính toán các phương án giao khoán cho xã viên ở từng

thôn, mức sản lượng giao khoán tùy vào từng khu ruộng. Các hộ xã viên được nhận ruộng theo hình thức bình quân 2 lao động phụ bằng 1 lao động chính. Người lao động nhận làm 3 khâu: gieo trồng, chăm bón và thu hoạch; tập thể đảm nhận các khâu: làm đất, thủy lợi, phân bón, giống, phòng trừ sâu bệnh. Hợp tác xã tiến hành củng cố các đội chuyên phục vụ đầy đủ và kịp thời cho xã viên trong quá trình sản xuất. Để thực hiện Khoán 100 theo đúng kế hoạch, hợp tác xã chú trọng đến công tác thủy lợi, kiện toàn lại các đội giống, bảo vệ thực vật nhằm phục vụ kịp thời, đầy đủ cho sản xuất nông nghiệp. Đảng ủy chỉ đạo các hợp tác xã hạch toán rõ ràng, xác định giá thành sản phẩm, làm cơ sở cho việc ăn chia, phân phối hợp lý, đảm bảo hài hòa lợi ích nhà nước, tập thể và lợi ích của xã viên. “Khoán 100” tạo ra một cơ chế mới, tạo động lực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp ở Trung Thành phát triển. Khoán 100 được nhân dân Trung Thành đồng tình hưởng ứng, ngay trong vụ sản xuất đầu tiên, “Khoán 100” đã phát huy được tác dụng tích cực. Bà con xã viên tự giác cao trong lao động, gắn bó với mảnh ruộng khoán, nhiều hộ xã viên còn mạnh dạn đầu tư thêm phân bón, chủ động phòng trừ sâu bệnh. Đời sống của xã viên đã giảm bớt khó khăn. Tuy nhiên, do mới bước đầu thực hiện đổi mới cơ chế quản lý nên vẫn tồn tại nhiều vướng mắc, các đội chuyên thực hiện công việc còn chênh mảng, một số lĩnh vực tiếp tục làm ăn sa sút. Trong quá trình thực hiện Chỉ thị 100 trên thực tế, một số vướng mắc, bất cập đã được Đảng ủy Trung Thành kịp thời điều chỉnh, vì vậy, đã hạn chế được tình trạng dong công, phóng điểm, bớt xén sản phẩm, ngăn chặn được tình trạng tham ô, lãng phí.

Tháng 3/1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở quán triệt đường lối chung của Đại hội V của Đảng, Đảng bộ Trung Thành tiếp tục lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất theo tinh thần Khoán 100 của Ban Bí thư, kết hợp với việc phát triển ngành nghề, ứng dụng rộng rãi tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, ngày 20 và 21/10/1982, Đảng ủy phường Trung Thành đã triệu tập Đại hội Đảng bộ lần thứ I, nhiệm kỳ 1982 - 1984. Dự đại hội có 53 đại biểu. Sau khi kiểm điểm, đánh giá đúng mức thành tích và hạn chế khuyết điểm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1982 - 1984: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, động viên toàn dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá I gồm 11 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí; đồng chí Nguyễn Văn Lụa được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường, đồng chí Nguyễn Văn Tiễn được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1982 - 1984, Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh.

Nhằm đẩy nhanh phát triển kinh tế, đặc biệt để đảm bảo cho sản xuất nông nghiệp đạt kết quả cao, Đảng bộ, chính quyền và

nhân dân phường Trung Thành đã tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt công tác thuỷ lợi, kịp thời đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ cho nông nghiệp gieo cấy đúng thời vụ. Cùng với phân bón hoá học, bà con xã viên còn đẩy mạnh phong trào làm phân xanh, đảm bảo lượng phân xanh, phân chuồng. Các loại giống lúa mới có năng suất cao được đưa vào gieo trồng sản xuất như Chân trâu lùn, Bao thai. Chăn nuôi đàn gia súc, gia cầm được duy trì và có bước phát triển tốt; Đảng bộ, chính quyền phường đã rất quan tâm tới đội ngũ cán bộ kỹ thuật chăn nuôi. Các cán bộ thú y làm tốt công việc của mình khi hướng dẫn bà con nhân dân cách thức chăn nuôi, chăm sóc gia súc, gia cầm nhằm đạt năng suất cao.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ và chính quyền địa phương còn luôn quan tâm chỉ đạo hoạt động của hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng. Hợp tác xã mua bán hoạt động theo phương thức vừa thu mua các mặt hàng do nhân dân của phường làm ra, vừa làm đại lí cho thương nghiệp của thành phố nên đảm bảo được các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân. Với nhiệt tình công tác, trách nhiệm cao, đoàn kết nên Hợp tác xã mua bán ngày càng vững mạnh. Hợp tác xã tín dụng của phường cũng đi vào hoạt động đã huy động được tiền gửi tiết kiệm trong nhân dân, tạo nguồn vốn cho các xã viên hợp tác xã nông nghiệp vay để phát triển sản xuất.

Việc xây dựng cơ sở vật chất của các nhà trường luôn được Đảng ủy quan tâm. Đảng bộ phường trích quỹ phúc lợi, huy động nhân dân đóng góp để mua sắm thêm bàn ghế, xây dựng cơ sở vật chất cho các nhà trường.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, từ ngày 24 đến ngày 25/5/1984, Đảng ủy phường Trung Thành triệu tập

Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ II (vòng 1) nhiệm kỳ 1984 - 1986. Dự Đại hội có 105 đồng chí. Đại hội đã tiến hành tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1982 - 1984 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1984 - 1986. Ngày 21/6/1985, Đại hội vòng 2 được tổ chức, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Quang Thanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Chung được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư.

Nghị quyết Đại hội xác định: cùng với phát triển nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại - dịch vụ là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm phát triển kinh tế theo hướng toàn diện.

Để thực hiện mục tiêu đó, Đảng bộ phường đã tìm tòi hướng đi cho lĩnh vực sản xuất tiểu - thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ phát triển đúng tiềm năng, thế mạnh của phường. Theo đó, các ngành nghề như: Cơ khí, luyện kim, sửa chữa máy móc, làm gạch nung... được khuyến khích phát triển; nhiều hộ dân đã mạnh dạn tham gia lĩnh vực thương mại - dịch vụ như mở cửa hàng kinh doanh các mặt hàng đồ gia dụng, lương thực, thực phẩm... Thu nhập từ các loại hình kinh doanh góp phần nâng cao đời sống của nhân dân trong phường.

Đi đôi với việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ, chính quyền phường quan tâm phát triển giáo dục, y tế, văn hoá. Hệ thống trường học, bàn ghế, bảng viết được tu sửa, do đó, không còn tình trạng lớp học dột nát, hoặc thiếu lớp phải học ba ca.

Giáo viên tích cực làm đồ dùng trực quan, trao đổi, cải tiến phương pháp giảng dạy, quan tâm động viên học sinh chăm ngoan, học giỏi. Các lớp học vỡ lòng, mẫu giáo, nhà trẻ được duy trì thường xuyên.

Công tác y tế được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm. Trạm xá phường tiến hành khám và điều trị bình quân mỗi năm hàng trăm lượt bệnh nhân; đồng thời, từng bước làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Phong trào vệ sinh phòng dịch được triển khai đến từng xóm. Công tác thực hiện “Ba dứt điểm” các công trình giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh được đẩy mạnh trên phạm vi toàn phường.

Phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tự giác tham gia phong trào xây dựng đời sống văn hoá mới, giảm thiểu tình trạng cúng bái mê tín, tổ chức cỗ bàn linh đình. Ma chay, lễ cưới được tổ chức theo mô hình “đời sống mới” lành mạnh, tiết kiệm, hiệu quả. Hoạt động văn nghệ được duy trì trong các hợp tác xã.

Đảng ủy phường Trung Thành tăng cường lãnh đạo công tác an ninh- quốc phòng. Lực lượng dân quân được củng cố và phát triển với quy mô lớn hơn trước, biên chế thành đại đội gắn với các hợp tác xã. Lực lượng dân quân thường xuyên kết hợp sản xuất với luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an của các xóm. Hằng năm, Trung Thành luôn hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ tuyền quân.

Từ thực tiễn lãnh đạo tại địa phương, Đảng bộ Trung Thành trưởng thành về mọi mặt: số lượng, chất lượng đảng viên, năng lực

tổ chức lãnh đạo của đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng cao. Đảng ủy phường luôn coi trọng nâng cao chất lượng đảng viên, tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; chủ động trong công tác xây dựng quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cải tiến nền nếp chế độ làm việc.

Công tác phân loại đảng viên, kiểm tra Đảng được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên đối với từng chi bộ, từng đảng viên. Đảng ủy kiên quyết xử lý kỷ luật đối với những cán bộ, đảng viên phạm sai lầm, lệch lạc về tư tưởng; kiên quyết thay thế những cán bộ không có trình độ, năng lực, thoái hóa biến chất, độc đoán chuyên quyền, làm mất lòng tin của quần chúng đối với Đảng. Vì vậy, uy tín của tổ chức Đảng đối với quần chúng được củng cố, vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự lớn mạnh của Đảng bộ là nhân tố tiên quyết đảm bảo mọi thắng lợi của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc phường làm tốt nhiệm vụ tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Bên cạnh đó, Mặt trận vận động các tầng lớp nhân dân, thanh niên, phụ nữ, người cao tuổi hưởng ứng các đợt phát động gửi tiền tiết kiệm, mua công trái xây dựng Tổ quốc.

Đoàn Thanh niên phường Trung Thành luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Đoàn phường phát động phong trào thanh niên thi đua làm phân xanh, cải tạo đồng ruộng, làm thủy lợi, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Cùng với tinh thần lao động hăng say, thanh niên Trung Thành tích cực xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, viết đơn tình nguyện lên đường chiến đấu bảo vệ đất nước. Qua rèn luyện, thử thách trong sản xuất và sẵn sàng chiến

đầu, nhiều đoàn viên ưu tú được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Phát huy truyền thống “Ba đảm đang” từ những năm kháng chiến chống Mỹ, bước vào thời kì hòa bình, xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Hội Phụ nữ phường luôn có các phong trào thi đua yêu nước thiết thực. Phụ nữ là một trong những lực lượng chính tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, góp phần đưa năng suất lúa lên cao. Phụ nữ còn là lực lượng chủ động thực hiện kế hoạch hóa gia đình, góp phần hạ tỷ lệ tăng dân số. Phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình văn hoá mới được chị em nhiệt tình hưởng ứng và có hiệu quả rõ rệt.

Ngày 30/5/1985, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái ra Quyết định số 74-UB/QĐ về việc điều chỉnh địa giới một số xã, phường thuộc thành phố Thái Nguyên. Theo đó, phường Trung Thành phía Đông giáp phường Hương Sơn và Cam Giá, phía Tây giáp xã Tích Lương, phía Nam giáp phường Tân Thành, phía Bắc giáp phường Phú Xá. Từ khi thực hiện Quyết định số 74-UB/QĐ ngày 30/5/1985 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, địa giới phường Trung Thành ổn định.

Trong 5 năm (1981 - 1985), cùng cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, vượt qua những khó khăn, thử thách lớn, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng và truyền thống quê hương, đạt nhiều thành tích quan trọng, góp phần vào thành tích to lớn của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên. Tuy nhiên, do cơ chế kế hoạch tập trung bao cấp duy trì quá lâu, cùng với việc thực hiện không thành công Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa V) về giá - lương - tiền, trong đó có việc đổi tiền (9/1985), đất nước ta đã rơi vào tình trạng khủng

hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Trong bối cảnh ấy, đời sống nhân dân Trung Thành cũng như nhân dân cả nước gặp nhiều khó khăn. Mặc dù còn có những bất cập, hạn chế cần khắc phục, song kết quả đạt được trong giai đoạn này ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh của quần chúng nhân dân Trung Thành. Kinh nghiệm thành công và không thành công là những bài học quý cho Đảng bộ và nhân dân Trung Thành bước vào thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

CHƯƠNG III

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG THÀNH TRONG THỜI KÌ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1986 - 1990)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)

Sau 10 năm hòa bình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, đất nước ta đạt nhiều thành tựu quan trọng trong khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, nhất là việc huy động các nguồn lực vào phát triển thủy lợi, giao thông nông thôn. Tuy nhiên, do những sai lầm trong xác định mô hình, bước đi và cơ chế quản lý nên đất nước ngày càng lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Ở phường Trung Thành, đời sống của xã viên các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân trên địa bàn phường gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. Trước tình hình trên, quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy Bắc Thái và Thành ủy Thái Nguyên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các hợp tác xã nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất với tinh thần đổi mới tư duy, nhất là đổi mới tư duy về kinh tế.

Sáu tháng đầu năm năm 1986, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, cùng với 21 đảng bộ xã, phường khác trực thuộc Đảng bộ thành phố, Đảng bộ phường Trung Thành tiến hành đợt sinh hoạt chính trị phê bình và tự phê bình theo tinh thần Chỉ thị

79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Trong đợt sinh hoạt chính trị này, tập thể các cấp ủy Đảng, từ Đảng bộ đến các chi bộ từng đảng viên kiểm điểm trên 3 mặt: phẩm chất đạo đức, phong cách lãnh đạo và chính sách cán bộ. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị này, ý chí cách mạng của đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ được nâng lên, tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn hơn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, từ ngày 12 đến ngày 13/9/1986, Đảng bộ phường Trung Thành tiến hành Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1986-1988. Tham dự Đại hội có 75 đại biểu chính thức thay mặt cho 238 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội nghiêm túc kiểm điểm quá trình thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh, thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II. Đồng thời, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1986-1988 và những năm tiếp theo.

Đại hội đã tổng kết nhiệm kỳ 1984 - 1986, đồng thời, thảo luận, phân tích tình hình, đặc điểm của Đảng bộ, quyết định phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của nhiệm kỳ 1986 - 1988 với những nội dung chủ yếu là: Ổn định sản xuất và đời sống nhân dân; tiếp tục củng cố và phát triển kinh tế địa phương theo mô hình thương nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; quan tâm phát triển văn hóa giáo dục, y tế; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong đó, đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, duy trì nền nếp tự phê bình và phê bình, rà soát phân loại đảng viên của từng chi bộ, kiên

quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách, chú trọng công tác phát triển đảng viên mới.

Những mục tiêu chủ yếu do Đại hội Đảng bộ phường khóa III đề ra thể hiện quyết tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Trung Thành trong việc phát triển kinh tế - xã hội nhằm đưa Trung Thành thoát ra khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, từng bước nâng cao mức sống của nhân dân.

Ngoài ra, Đại hội thảo luận về một số nội dung như vấn đề phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân, an ninh, quốc phòng, ổn định chính trị.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa III, nhiệm kỳ 1986 - 1988 gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Quang Thanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Chung được bầu chức vụ Phó Bí thư.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 1986 - 1988 là những định hướng quan trọng để Đảng bộ phường Trung Thành lãnh đạo cán bộ và nhân dân địa phương thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới toàn diện đất nước do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986) đề ra.

Trong phạm vi cả nước, trước yêu cầu của thực tiễn, trên cơ sở những sáng kiến của các địa phương và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân, với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, Đảng đã dũng cảm chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm và kiên quyết đổi mới để tiến lên. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986) đề ra đường lối đổi mới toàn diện nhằm từng bước đưa đất nước vượt

qua khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đại hội đề ra 3 chương trình kinh tế lớn là: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo đã tạo nên động lực mới của sự phát triển, mở ra thời kì phát triển mới của đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Bước vào thực hiện công cuộc đổi mới, Trung Thành gặp nhiều khó khăn: Sản xuất nông nghiệp sau khi thực hiện Khoán 100 đã có những bước phát triển mới, song bắt đầu bộc lộ rõ những mặt hạn chế, nông dân không còn hào hứng với đồng ruộng, sản xuất nông nghiệp có dấu hiệu trì trệ và đi xuống. Hoạt động thương nghiệp, tín dụng, ngành nghề sa sút do hàng hóa khan hiếm, hiệu quả kinh tế rất thấp, chủ yếu là phục vụ nhu cầu tự cấp, tự túc. Hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền nhiều lúc lúng túng trong việc lãnh đạo, quản lý, chưa chủ động đề ra được các chủ trương, biện pháp thích hợp nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

Bên cạnh những khó khăn, Trung Thành có những điều kiện thuận lợi cơ bản: Tổ chức Đảng lớn mạnh và không ngừng củng cố, sức chiến đấu được tăng cường, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được kiện toàn một bước, giành được nhiều thành tựu và có kinh nghiệm trong công tác quản lý, kinh tế - xã hội phát triển, cơ sở vật chất và đời sống của nhân dân càng được nâng cao.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kì 1986-1988, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể phường Trung Thành tích cực xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Trung Thành tập trung trí tuệ nhằm đổi mới tư duy mà trước hết là tư duy kinh tế, phát triển sản

xuất theo 3 chương trình kinh tế lớn do Trung ương Đảng đề ra (lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu). Đặc biệt là tăng cường các biện pháp đầu tư cho chương trình trọng điểm về lương thực - thực phẩm.

Trong những năm 1986 - 1988, thực hiện cơ chế quản lý mới, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trên tất cả các mặt, nhưng sản xuất vẫn giữ được nhịp độ không ngừng tăng lên theo mục tiêu của đại hội đề ra.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp: Đảng bộ phường lãnh đạo hợp tác xã Trung Thành tiếp tục thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Hợp tác xã đã hướng dẫn, tổ chức xã viên đầu tư thêm phân bón, vận dụng kỹ thuật xen canh gối vụ, tận dụng tối đa diện tích canh tác, giảm chi phí sản xuất; chọn và đưa vào sản xuất các giống rau quả cho năng suất, hiệu quả kinh tế cao. Chăn nuôi tiếp tục phát triển, đàn gia súc, gia cầm được giữ vững, mạng lưới thú y được tổ chức đến đội sản xuất và hoạt động thường xuyên, đảm bảo công tác phòng dịch cho gia súc.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp được chú trọng. Mô hình kinh tế mới ở địa phương đã bước đầu được phát huy tác dụng, tạo thêm việc làm cho người lao động, đời sống nhân dân giảm bớt khó khăn. Năm 1986, Hợp tác xã mành cọ được thành lập. Sản xuất ngày càng phát triển với các mặt hàng mành cọ, thảm len. Từ số vốn ban đầu 8.200 đồng, đến năm 1989 nâng lên 12 triệu đồng⁽¹⁾.

Công tác văn hóa - xã hội bước đầu được quan tâm và từng bước đổi mới cho phù hợp với tình hình mới. Mặc dù công tác giáo

⁽¹⁾ Cuộc họp Thường vụ Đảng ủy ngày 19/9/1996.

dục của địa phương còn nhiều khó khăn, tuy nhiên, tình trạng thiếu lớp học và trang thiết bị dạy học từng bước được giải quyết. Tình trạng học sinh bỏ học giảm. Chất lượng dạy và học được cải thiện. Trường học được ngói hoá hoàn toàn, chấm dứt tình trạng học 3 ca.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở các xóm được duy trì đều đặn. Các hoạt động văn hoá thông tin bám sát nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đấu tranh đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực, các tệ nạn xã hội và các hủ tục, mê tín dị đoan trên địa bàn phường.

Công tác bảo vệ sức khỏe toàn dân được Đảng ủy, chính quyền quan tâm; hệ thống cơ sở vật chất khám chữa bệnh được tăng cường. Đội ngũ cán bộ y tế có nhiều cố gắng trong phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh cho nhân dân. Công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trên địa bàn đạt mục tiêu đề ra. Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo các đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình, góp phần giảm tỉ lệ tăng dân số tự nhiên.

Năm 1985 - 1987, Công an phường hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua do Công an thành phố phát động “Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân”. An ninh chính trị tại địa phương luôn được giữ vững. Các cán bộ công an phường phối hợp với lực lượng dân quân có nhiều cố gắng trong công tác tuần phòng, luôn cảnh giác với những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của kẻ địch trước những khó khăn về đời sống kinh tế ở địa phương. Lực lượng công an hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ các ngày lễ lớn, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Đại hội Đảng...

Phường đội tích cực làm tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thực hiện lệnh động viên quân dự nhiệm. Đảng ủy phường làm tốt công tác động viên, huy động các đồng chí quân dự nhiệm tham gia các đợt huấn luyện hằng năm. Tổ chức huấn luyện dân quân sẵn sàng chiến đấu. Kết hợp với lực lượng dân quân, công an địa phương truy quét những phần tử quấy rối tại địa phương, giữ gìn an ninh trật tự.

Thực hiện Chỉ thị số 16 của Tỉnh ủy Bắc Thái về nhiệm vụ “Tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng đối với công tác Mặt trận Tổ quốc”, Chỉ thị số 17 của Ban Bí thư Trung ương về Củng cố khối công nông liên minh, đoàn kết với trí thức và các tầng lớp nhân dân lao động trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường vận động, tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt những quy ước của từng tổ nhân dân, cụm dân cư (Hương ước) về việc cưới, việc tang, đảm bảo văn minh, tiết kiệm, chống các hiện tượng mê tín, dị đoan. Vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.

Năm 1986, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá VIII, đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1986 - 1989 được diễn ra an toàn, đúng luật. Tháng 5/1986, tại kì họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân phường đã bầu Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 1986 - 1989 gồm 7 đồng chí. Đồng chí Tô Quang Hoà được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nguyễn Văn Chung được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch.

Trong công tác xây dựng Đảng, đầu năm 1987, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Đảng ủy phường Trung Thành tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng

bộ Thành phố lần thứ X (tháng 10/1986), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V (tháng 11/1986) và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Kế hoạch thực hiện được xây dựng cụ thể, gắn kết các nội dung học tập với việc thực hiện công tác chuyên môn của từng cá nhân, đơn vị. Hiệu quả đã đem đến cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn về đường lối đổi mới của Đảng, đặc biệt là đổi mới về cơ cấu kinh tế, về cơ chế quản lí kinh tế.

Đầu năm 1988, Đảng ủy phường Trung Thành tập trung chỉ đạo học tập quán triệt và thực hiện nội dung Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 13/9/1987 của Bộ Chính trị về “*Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*” và Chỉ thị 06-CT/TU của Tỉnh ủy Bắc Thái “*Về kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng*”. Đảng ủy chủ trương kết hợp triển khai cuộc vận động với việc tổng kết công tác năm 1987, phân loại chi bộ và tư cách đảng viên, rà soát lại đội ngũ đảng viên theo Nghị quyết 04 đặt ra. 100% chi bộ, đảng viên trong Đảng bộ tham gia với tinh thần trách nhiệm cao. Các đảng viên trong toàn Đảng bộ có những ưu điểm như: Tuyệt đối tin tưởng vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; giữ vững phẩm chất đạo đức, lẽ lối tác phong trong công tác, trong sinh hoạt; có nhiều cố gắng trong lĩnh vực sản xuất, phát triển kinh tế, giữ vững an ninh, quốc phòng, chăm lo đời sống nhân dân; hoàn thành nhiều chỉ tiêu kế hoạch. Tuy nhiên, còn một số thiếu sót, hạn chế cần phải khắc phục: Chưa liên hệ chặt chẽ giữa nội dung các nghị quyết làm rõ từng mặt mạnh, yếu của từng chi bộ để có biện pháp sửa chữa tích cực; một số chi ủy chưa thực sự sâu sát trong chỉ đạo

Năm 1986, Đảng bộ phường Trung Thành được Đảng bộ cấp trên công nhận là Đảng bộ loại khá.

Ngày 17 và 18/10/1988, Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ IV, nhiệm kì 1988 - 1991 được tổ chức. Dự đại hội có 93 đại biểu thay mặt cho 250 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Báo cáo tổng kết nhiệm kì 1986 - 1988 khẳng định: Đại bộ phận đảng viên và quần chúng nhân dân đều tuyệt đối tin tưởng vào đường lối đổi mới mà Trung ương Đảng đề ra. Với cơ chế kinh tế mới đã tạo điều kiện cho sản xuất phát triển, đời sống nhân dân ổn định và ngày một nâng lên. Công tác Đảng, chính quyền và các đoàn thể được duy trì đều đặn. Bên cạnh đó, Báo cáo tổng kết nhiệm kì chỉ rõ Đảng bộ vẫn mắc một số khuyết điểm như việc lãnh đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của các cấp, các ngành chưa sâu sát, chưa sáng tạo; việc lãnh đạo dân trí, thiếu tập trung, chưa phát huy, khai thác được hết thế mạnh của phường.

Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu tổng quát nhiệm kì 1988 - 1991: Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, bước đầu hình thành một số cơ sở thủ công nghiệp, dịch vụ, thương nghiệp xã hội chủ nghĩa; ổn định đời sống nhân dân, chăm lo tới việc ăn, ở, học hành, khám chữa bệnh và việc làm cho người lao động, các đối tượng trong diện chính sách; có quy hoạch tổng thể xây dựng, sớm hình thành các cụm dân cư để có cơ sở mở mang ngành nghề dịch vụ và các công trình phục vụ công cộng khác. Để thực hiện ba nhiệm vụ trên, Đảng bộ nhấn mạnh: Đảng bộ phải sớm củng cố tổ chức, phải thực sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối trong mọi lĩnh vực; Các tổ chức, đoàn thể quần chúng phát huy được chức năng và vai trò làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa.

Đại hội thảo luận những nhiệm vụ, chỉ tiêu, biện pháp thực hiện về các lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội, công tác xây dựng chính quyền, công tác xây dựng, củng cố các đoàn thể, công tác xây dựng Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khoá IV, nhiệm kì 1988 - 1991 gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, đồng chí Tô Quang Hoà được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Chung được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy phường Trưng Thành.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp và để tiếp tục hoàn chỉnh cơ chế quản lý trong nông nghiệp, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về *đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong hợp tác xã nông nghiệp* (viết tắt là Khoán 10). Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị thổi một luồng gió mới, tạo động lực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Triển khai Nghị quyết số 05-NQ/BT ngày 1/3/1988 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về *hoàn thiện cơ chế khoán sản trong hợp tác xã nông nghiệp* và Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị về *đổi mới cơ chế quản lý trong sản xuất nông nghiệp*, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng ủy tập trung giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân. Đảng ủy chỉ đạo: thực hiện các giải pháp nhằm tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp phát triển như: huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế; đầu tư cho công tác thuỷ lợi, tu bổ hệ thống thuỷ lợi nội đồng; đưa giống có năng suất cao vào sản xuất, tăng hệ số sử dụng đất...

Tuy nhiên, vụ chiêm năm 1989, thời tiết diễn biến phức tạp, hạn hán và rét đậm kéo dài gây khó khăn cho sản xuất nông nghiệp. Trước tình hình đó, với sự chỉ đạo chặt chẽ và toàn diện của Đảng ủy, trong nông nghiệp từng bước tháo gỡ được khó khăn, vận dụng linh hoạt Khoán 10 vào sản xuất trên nguyên tắc tập trung dân chủ, lãnh đạo thống nhất, tránh những va chạm mất đoàn kết trong nhân dân. Nhờ đó, tình hình sản xuất nông nghiệp của địa phương từng bước có những chuyển biến, năng suất đạt hơn 4 tấn/ha.

Sản xuất thủ công nghiệp đã được đổi mới cách tổ chức và quản lý. Một số ngành nghề được phát triển thu hút lao động tự do, giảm bớt phần nào khó khăn cho một số gia đình có con cháu trong độ tuổi lao động.

Thực hiện Chỉ thị 06 ngày 12/8/1989 về kế hoạch thực hiện bước 2 lập lại kỷ cương trật tự của Thành phố Thái Nguyên, ngày 14/6/1990, Ủy ban nhân dân phường Trung Thành quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo sắp xếp trật tự xây dựng đô thị phường do ông Dương Quốc Bảo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm Trưởng ban, ông Nguyễn Công Chính làm Phó ban. Nhờ đó, công tác xây dựng cơ bản được quản lý, các trường hợp xây dựng trái phép bị xử lý, vỉa hè lòng đường khang trang, sạch đẹp hơn, việc xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị cũng được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân quan tâm.

Đảng ủy thường xuyên quan tâm tới các hoạt động văn hoá. Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước được truyền tải tới đảng viên và nhân dân trong phường kịp thời, chính xác. Các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được diễn ra nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước và phục vụ các nhiệm vụ của địa phương.

Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc đối các đối tượng chính sách luôn được Đảng ủy quan tâm. Hằng năm, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cùng các đoàn thể đến thăm và tặng quà các gia đình chính sách trong các ngày lễ như Tết Nguyên đán, ngày 27/7...

Trạm Y tế của phường được duy trì hoạt động đều đặn. Các hoạt động tiêm chủng mở rộng cho trẻ trong độ tuổi được tiến hành hằng năm, tỷ lệ đạt 86%. Trạm Y tế làm tốt công tác tuyên truyền, vận động bà con nhân dân thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình, góp phần làm giảm tỷ lệ sinh trong toàn phường. Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm đúng mức, vì vậy không có dịch bệnh lớn nào xảy ra trong phường.

Đảng bộ, chính quyền địa phương luôn coi trọng sự kết hợp thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội với xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, đề cao cảnh giác trước âm mưu “*diễn biến hoà bình*” của các thế lực thù địch. Đảng bộ phường đã lãnh đạo triển khai công tác quốc phòng - an ninh xuống tận các tổ dân phố, tạo bước chuyển biến nhận thức tư tưởng và hành động cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các tổ chức đoàn thể đối với nhiệm vụ xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân và nền quốc phòng toàn dân. Trong nhiệm kỳ, các Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, phường đội trưởng, phường đội phó đều tham dự các lớp huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - quân sự địa phương do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức. Ban Chỉ huy phường đội đã hoàn thành kế hoạch phòng, chống biểu tình, gây rối, bạo loạn, lật đổ. Lực lượng dân quân được củng cố theo hướng giảm số lượng, nâng cao chất lượng, tăng tỉ lệ đảng viên, đoàn viên.

Đội ngũ công an viên ở cơ sở được củng cố, hoàn thiện. Ban Công an tăng cường phối hợp với các lực lượng dân quân địa phương kiên quyết đấu tranh chống tội phạm, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các vụ phạm pháp. Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Hằng năm, phường Trung Thành luôn thực hiện tốt công tác tuyển quân, giao quân đảm bảo cả về số lượng và chất lượng.

Tháng 12 năm 1989, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, phường Trung Thành tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp. Tại cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường khoá IV (nhiệm kỳ 1989 - 1994), cử tri đã bầu được 23 đại biểu. Kỳ họp thứ nhất, ngày 8/12/1989, ông Nông Thanh Đình được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban thư ký Hội đồng nhân dân, ông Nguyễn Phương Lâm và ông Đỗ Duy Thành được bầu giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng. Cũng tại kỳ họp thứ nhất, ông Dương Quốc Bảo đã được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ông Đỗ Hồng Kỳ được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tháng 3/1990, hai đại biểu Hội đồng nhân dân chuyển công tác, song Hội đồng không bổ sung đại biểu, nên số đại biểu nhiệm kỳ 1989 - 1994 còn lại 21 đồng chí.

Hội đồng nhân dân phường cùng Mặt trận Tổ quốc phường tổ chức tiếp xúc cử tri. Qua đó những quan điểm, chủ trương, biện pháp giải quyết những vấn đề kinh tế, xã hội ở địa phương góp phần ổn định tư tưởng, vững lòng tin và xác định được trách nhiệm trước tình hình và nhiệm vụ mới ở địa phương.

Mặc dù còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất và phương tiện làm việc, song nhờ tinh thần đoàn kết, Ủy ban nhân dân xác định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Nâng cao

hiệu quả quản lý nhà nước. Chi bộ chính quyền thường xuyên được củng cố.

Quán triệt Nghị quyết số 4/NQ-TW ngày 12/9/1987 của Bộ Chính trị *Về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội*, từ năm 1988, Đảng ủy phường Trung Thành tiến hành triển khai thực hiện cuộc vận động đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ. Thông qua cuộc vận động, nhận thức và cách nghĩ của phần lớn cán bộ, đảng viên đã được nâng lên một bước. Vì vậy, cơ bản trong nhiệm kỳ hoạt động này của Ban Chấp hành thể hiện được sự đoàn kết, thẳng thắn, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đối với hệ thống chính trị có chuyển biến. Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xác định rõ chức năng nhiệm vụ của mình. Do đó, từng bước khắc phục tình trạng chông chéo hay bao biện, làm thay hoặc buông lỏng quản lý, lãnh đạo. Hiệu lực quản lý của chính quyền ngày càng được nâng cao. Hoạt động của Hội đồng nhân dân có hiệu quả, cụ thể hoá được nghị quyết của Đảng bộ để chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động xã hội trên địa bàn phường. Ủy ban nhân dân tích cực chỉ đạo việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đảng ủy và Hội đồng nhân dân đề ra. Ủy ban nhân dân phường phát huy được vai trò quản lý kinh tế, an ninh quốc phòng, giáo dục pháp luật và tổ chức đời sống của nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng hoạt động ngày càng hiệu quả. Ngày 31/5/1990, Đảng ủy phường Trung Thành ra quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo Thiếu niên nhi đồng phường gồm 21 đồng chí, do đồng chí Dương Quốc Bảo, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân phường làm Trưởng ban có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo hoạt động thiếu niên, nhi đồng ở địa phương.

Ngày 23/10/1990, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành ra Nghị quyết số 01/NQ-ĐU về việc thành lập Hội Cựu chiến binh phường Trung Thành và chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Hội Cựu chiến binh gồm 7 đồng chí do đồng chí Nguyễn Xuân Thanh giữ chức vụ Chủ tịch. Sau khi thành lập, Hội vừa tập trung củng cố tổ chức vừa tích cực chỉ đạo các chi hội, đồng viên hội viên giúp nhau phát triển sản xuất, làm kinh tế gia đình, tham gia các hoạt động tình nghĩa, nhân đạo từ thiện, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, xây dựng gia đình hội viên gương mẫu.

Các đoàn thể chính trị hoạt động tích cực, đã góp phần quan trọng vào việc tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đến hội viên. Tuy nhiên, trong giai đoạn này, hoạt động của các đoàn thể còn đơn điệu, thiếu sức lôi cuốn quần chúng.

Giai đoạn 1986 - 1990 là khoảng thời gian không dài với biết bao khó khăn thử thách, song Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đã nỗ lực vượt qua, bước đầu thực hiện có hiệu quả đường lối đổi mới của Đảng trong điều kiện thực tiễn ở địa phương, tạo nên những chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế - xã hội. Kinh tế có sự tăng trưởng khá và bước đầu chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo cơ sở tiền đề cho sự phát triển các ngành nghề thương mại, dịch vụ, tiểu - thủ công nghiệp phát triển; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện; các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố, kiện toàn ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu đòi hỏi của công cuộc đổi mới; an ninh

quốc phòng được tăng cường vững mạnh... Những thành tựu bước đầu đó đã tạo cơ sở để Đảng bộ và nhân dân Trung Thành củng cố niềm tin, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996)

Tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng thông qua kế hoạch 5 năm 1991 - 1995 với mục tiêu tổng quát: *“Vượt qua khó khăn thử thách, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa đất nước cơ bản ra khỏi khủng hoảng”*.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, Đảng bộ phường Trung Thành tổ chức học tập, quán triệt Dự thảo Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Dự thảo Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000 do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII thông qua và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Đợt sinh hoạt đã củng cố niềm tin của cán bộ và nhân dân đối với Đảng, với công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua lao động sản xuất của địa phương.

Trong 2 ngày 6 và 7/11/1991, Đại hội đại biểu lần thứ V của Đảng bộ phường Trung Thành được tổ chức. Dự đại hội có 95 đại biểu thay mặt cho 275 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên ngày 7/11/1991, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Xuân Thanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Quốc Bảo được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân ta đang nỗ lực phấn đấu thực hiện đường lối đổi mới thì tình hình thế giới diễn biến ngày càng phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ. Nhân cơ hội này, các thế lực phản động tăng cường chống phá cách mạng Việt Nam. Tình hình kinh tế - xã hội trong nước chưa thoát khỏi khủng hoảng. Điều đó tác động mạnh đến tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân. Song, với quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng bộ phường, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành nỗ lực cố gắng trên các lĩnh vực.

Trong nông nghiệp, diện tích cấy lúa chiêm, lúa mùa được duy trì, năng suất bình quân đạt 110 - 120 kg/sào. Việc áp dụng giống mới trong sản xuất được đẩy mạnh. Năm 1994, thực hiện được 100% lúa giống cấp I và giống mới. Tổng lương thực quy thóc đạt 390 tấn, vượt 20% chỉ tiêu Đại hội V. Đảm bảo đủ gạo ăn cho lực lượng sản xuất nông nghiệp (bình quân 21,7 kg gạo/người/tháng). Diện tích ngô lai tăng nhanh; năm 1994, tổng diện tích gieo trồng đạt 1.157 ha, trong đó vụ mùa là 863,5 ha; vụ chiêm là 284,3 ha. Tổng sản lượng lương thực đạt 407.235 kg. Diện tích cây ăn quả là 1,5 ha. Chăn nuôi: đàn lợn đạt 548 con, đàn trâu cày có 149 con⁽¹⁾.

Năm 1994, Đại hội xã viên hợp tác xã Trung Thành được tiến hành, Ban quản lý Hợp tác xã được củng cố, tổ chức lại từ 3 lên 5 đội sản xuất, hoạt động có hiệu quả công tác thu nợ tồn đọng trong nội bộ hợp tác xã. Năm 1995, úng lụt, nắng hạn gây thiệt hại

(1). Đảng bộ phường Trung Thành, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành khoá V tại Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ VI (1994 - 1996)*, tháng 10/1994, tr.4.

tới 30 - 35% sản lượng lúa của hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của các hộ xã viên.

Trong sản xuất thủ công nghiệp và dịch vụ, phường đã chú trọng phát triển một số nghề phụ như xây dựng, xay xát, vận chuyển, chất đốt, làm bún... Các doanh nghiệp tư nhân như sản xuất gang, gạch men, dịch vụ chế biến lương thực, thực phẩm được mở rộng, nâng cao chất lượng sản phẩm, ổn định và phát triển được nguồn tiêu thụ, tạo điều kiện cho trên 200 lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập 200 - 400 đồng/tháng; Chấp hành đầy đủ các chính sách pháp luật về kinh doanh sản xuất và quyền lợi của người lao động, có doanh nghiệp tư nhân thành lập được công đoàn cơ sở có 34 đoàn viên (đơn vị thứ 2 ngoài quốc doanh trong tỉnh có tổ chức công đoàn). Đảng bộ khuyến khích và tạo điều kiện cho các tập thể và cá nhân phát triển sản xuất. Trên thực tế, cơ sở sản xuất mảnh cọ đã chuyển đổi hoạt động sang dệt thảm, hình thành dần công ty trách nhiệm hữu hạn của thương binh, doanh nghiệp tư nhân sản xuất bia được thị trường chấp nhận.

Hoạt động dịch vụ ngày càng được phát triển. Số hộ kinh doanh tăng từ 133 hộ (năm 1991) lên 300 hộ (năm 1994), giải quyết cho 500 - 600 người có công ăn việc làm. Hàng hóa, dịch vụ của phường ngày càng phong phú đa dạng. Dịch vụ nông nghiệp phát triển, tăng từ 1 lên 2 cửa hàng để phục vụ các vật tư thiết yếu cho sản xuất.

Năm 1994, tổng thu ngân sách của phường đạt hơn 255,293 triệu đồng, vượt chỉ tiêu 47 triệu đồng, là 1 trong 6 phường có nguồn thu ngân sách cao nhất thành phố. Tổng chi ngân sách hơn

247,717 triệu đồng. Năm 1993, phường được công nhận là đơn vị sớm hoàn thành thu ngân sách của thành phố⁽¹⁾.

Theo Luật đất đai 1993, Đảng bộ chỉ đạo điều chỉnh ruộng đất, đo đạc và chỉnh lý lại bản đồ để giao quyền sử dụng ruộng đất ổn định lâu dài cho người dân. Các thủ tục chuyển nhượng, mua bán, nâng cấp xây dựng nhà cửa được thực hiện đúng pháp luật. Phối hợp với các cơ quan chức năng của thành phố, phường tiến hành làm 4 tuyến đường nông thôn dài 6,5 km; vận động nhân dân và cưỡng chế dỡ bỏ 232 lều quán, trong đó nhân dân tự tháo dỡ 131 cái, phá bỏ 293m tường rào, phát quang 900m hàng rào vi phạm lộ giới góp phần vào việc chấp hành quy tắc đô thị.

Bên cạnh đó, hạ tầng cơ sở của phường được quan tâm xây dựng. Trạm xá được xây mới; xin và tu sửa lại Cầu lạc bộ Độc Lập, tạo điều kiện cho việc tách cơ sở vật chất giữa trường cấp I và cấp II; Trụ sở Ủy ban nhân dân phường được tu sửa (tường rào, sân, mua sắm trang thiết bị) đảm bảo đủ điều kiện làm việc và hội họp thường xuyên của phường. Phong trào làm đường làng, ngõ xóm được thực hiện rộng rãi, lắp đặt được 100 cống thoát nước trong toàn phường.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo phát triển lĩnh vực văn hóa - xã hội.

Công tác giáo dục được Đảng ủy đặc biệt quan tâm. Năm 1992, Đảng ủy có Nghị quyết chuyên đề về xã hội hóa công tác giáo dục, khơi dậy được sự nỗ lực của các thầy, cô giáo thi đua sôi

(1). Đảng bộ phường Trung Thành, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành khoá V tại Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ VI (1994-1996)*, tháng 10/1994, tr.5.

nổi trong việc chấp hành các quy định giảng dạy, nhất là trong chuẩn bị và thông qua, kiểm tra giáo án; Có giải thưởng để khuyến khích thầy, cô giáo và các em học sinh đoạt giải cao trong giảng dạy và học tập. Nhờ đó, công tác giáo dục ở địa phương đạt kết quả khá. Trường Cấp II Độc Lập có 2 học sinh đạt học sinh giỏi toàn quốc; cả cấp tiểu học và phổ thông trung học đều có học sinh giỏi toàn tỉnh. Năm học 1993 - 1994, tất cả lớp 1 đều thực hiện theo chương trình giáo dục mới, lớp bán trú được tổ chức thí điểm. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt từ 95,4 đến 98%, tỷ lệ thi hết cấp đạt 92 - 95%, cháu ngoan Bác Hồ đạt tỷ lệ 98%, tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt từ 32 - 41%. Các cuộc thi *Vẽ đẹp đội viên*, *Vẽ đẹp tuổi hoa* được đông đảo học sinh và cha mẹ học sinh hưởng ứng rộng rãi. Bên cạnh đó, trường cấp II Độc Lập phối hợp cùng với Xí nghiệp Đường sắt Hà Thái tổ chức 3 *Đội bảo vệ đường sắt quê em* trên chiều dài 2 km đường sắt đi qua địa bàn phường với trên 6.000 buổi lao động.

Hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Trạm Y tế được xây dựng mới khang trang, trang bị được bổ sung mới hằng năm. Cùng với Trung tâm y tế của thành phố, Trạm Y tế phường thực hiện việc phổ cập kiến thức về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm như bệnh phong, bệnh da liễu, bệnh dại, AIDS... thực hiện kế hoạch hóa gia đình, tiêm chủng mở rộng... Số lượng tham gia khám hoặc tiêm phòng năm sau cao hơn nhiều so với năm trước. Công tác dân số kế hoạch hóa thu được kết quả đáng kể. Từ năm 1991 đến năm 1993, trạm chữa trị 105 trường hợp và đặt vòng 197 ca, đình sản nữ được 10 ca.

Phong trào thể dục thể thao của phường có bước phát triển. Đội bóng đá của phường giành giải vô địch năm 1993 khu vực phía

Nam. Hoạt động thể dục thể thao của học sinh phổ thông cơ sở cũng được đẩy mạnh và thu được kết quả khá. Với những thành tích đạt được, phường được thành phố tặng giấy khen và nhận phần thưởng về phong trào văn hóa thể thao.

Đảng ủy chăm lo toàn diện hơn việc thực hiện các chính sách xã hội. Thực hiện cuộc vận động đền ơn đáp nghĩa, phường đã trao 60 sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách (gần 8 triệu đồng). Các cuộc vận động lớn có tính chất toàn quốc như ủng hộ nhân dân Cuba; xây dựng quỹ trẻ thơ; quỹ chống bạo lụt cũng được Mặt trận Tổ quốc phường phát động trong toàn dân, số tiền đóng góp vào quỹ gần 10 triệu đồng. Hằng năm vào những ngày kỷ niệm lớn như 30/4 - Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam; ngày 27/7 - Thương binh liệt sỹ; ngày 7/5 - Chiến thắng Điện Biên Phủ,... phường tổ chức những buổi gặp mặt thương, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và các đối tượng chính sách khác, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta. Trong 3 năm (1991 - 1993), phường Trung Thành thực hiện trợ cấp cho các gia đình khó khăn với số tiền 12 triệu đồng. Đến năm 1993, qua số liệu điều tra của hợp tác xã, trong tổng số 271 hộ có 97 hộ khá, 143 hộ trung bình, 31 hộ thiếu, không có hộ đói.

Công tác an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác tuyển quân được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chỉ tiêu trên giao, trong 3 năm (1991 - 1993), không có trường hợp nào đảo ngũ, nhiều quân nhân được cử đi đào tạo sĩ quan. Kế hoạch phòng thủ khu vực, kế hoạch phòng chống gây rối bạo loạn được bổ sung.

Cùng với việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng không ngừng được củng cố và kiện toàn. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy trong việc triển khai thực hiện bước 2 Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VII) ngày 26/6/1992 về “một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”, Đảng bộ Trung Thành đã có sự chuyển biến rõ rệt. Kết quả phân loại năm 1994, trong tổng số 402 đảng viên đã phân loại 389 đồng chí; chỉ có 13 đồng chí chưa phân loại (6 đồng chí mới về, 4 đồng chí đi vắng xa, 2 đồng chí mới kết nạp, 1 đồng chí chưa kết luận được thư tố cáo). Kết quả phân loại: Loại 1: 287 đảng viên (chiếm 73,77%); Loại 2: 79 đảng viên (chiếm 20,30%); Loại 3: 23 đảng viên (chiếm 5,9%). Đảng bộ được công nhận là Đảng bộ khá.

Một số chi bộ có liên quan đến hoạt động chung của toàn phường như chi bộ Công an khi tiến hành phân loại chi bộ đều tổ chức cho quần chúng tham gia góp ý kiến thông qua các tổ trưởng nhân dân; các chi bộ nhà trường lấy ý kiến của các công đoàn; chi bộ cơ quan phường lấy ý kiến của Ban Chấp hành các đoàn thể. Sau phân loại, các chi bộ đã tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên, định thời hạn sửa chữa khuyết điểm, xét miễn sinh hoạt hoặc xóa tên đảng viên. Phân loại các chi bộ trong toàn Đảng bộ, trong đó có 10 chi bộ vững mạnh trong sạch⁽¹⁾, có 12 chi bộ khá⁽²⁾⁽³⁾.

(1). Các chi bộ 1, 2, 3, 11, 12, 14, 15; Công an; Trường cấp I Độc Lập; Trường cấp II Độc Lập.

(2). Các chi bộ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 13; NN; Trường cấp I Trung Thành; Cơ quan và Thủ công nghiệp.

(3). Báo cáo thực hiện bước II, Nghị quyết Trung ương lần thứ 3, Trung Thành 26/1/1994.

Nguyên tắc sinh hoạt Đảng được duy trì, từ sinh hoạt chi bộ đến sinh hoạt Đảng ủy, Ban Thường vụ, giao ban các Bí thư chi bộ trực thuộc được tiến hành thường xuyên. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã thực hiện được 2 lần lấy ý kiến từ dưới lên và ý kiến của các đoàn thể; thực hiện được 7 lần sinh hoạt toàn Đảng bộ bao gồm việc quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, của Thành ủy, Đảng bộ phường và nghe thời sự. Riêng đối với các Bí thư chi bộ, tháng nào cũng có 1 giờ để nghe thời sự trước khi quán triệt Nghị quyết hằng tháng, hằng quý.

Trong công tác phát triển Đảng có chỉ đạo cụ thể từ tổ chức học tập cho các đối tượng Đảng. Công tác điều tra, xác minh lý lịch quần chúng để xét, kết nạp vào Đảng được thực hiện đúng quy định. Trong 3 năm (1991 - 1993), Đảng bộ kết nạp được 7 đảng viên; tổ chức trao 9 Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng một cách trang trọng.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được Đảng ủy quan tâm. Trong 3 năm (1991 - 1993), 3 đồng chí được cử đi đào tạo dài hạn, nhờ đó đội ngũ cán bộ của phường đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới.

Việc kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, xem xét kỷ luật đảng viên được tiến hành chặt chẽ. Các đơn thư tố cáo, khiếu nại, góp ý, kiến nghị lên Đảng ủy được giải quyết (4 đơn thư đều đã được xác minh, trả lời hoặc chuyển sang Ủy ban nhân dân hoặc cấp trên giải quyết).

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đảm bảo đúng luật, tất cả các kỳ họp theo luật định đều được tiến hành. Nội dung từng kỳ họp đều được chuẩn bị và chọn được những vấn đề trọng tâm cho từng thời điểm. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân cùng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thống nhất nội dung chương trình, có kế hoạch phân công chuẩn bị các văn kiện cũng như cơ sở vật chất phục vụ, thông báo nội dung họp đến đại biểu Hội đồng nhân dân trước ngày họp. Trong các cuộc họp, tính dân chủ được đảm bảo; những vấn đề quyết nghị trong kì họp đều được đại biểu thảo luận, góp ý trước khi biểu quyết.

Từ tháng 1/1992 đến năm 1994, Hội đồng nhân dân họp 9 kì, trong đó có những kì họp chuyên đề như: Tổ chức hoạt động hè cho thiếu niên, nhi đồng; quyết định việc thu nợ tồn đọng trong hợp tác xã nông nghiệp; công tác thương binh xã hội thực hiện 5 chương trình của Bộ Thương binh xã hội; công tác nông thôn, nông dân và nông nghiệp; ngân sách.

Hoạt động của bộ máy chính quyền phường bám sát được nhiệm vụ chính trị của địa phương, cụ thể hóa được các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân và của thành phố. Trong chỉ đạo điều hành phối hợp được giữa các ngành, các đoàn thể, mối quan hệ giữa ủy ban, cụm, tổ nhân dân từng bước được củng cố. Mối quan hệ này được mở rộng và dần dần có tác dụng tốt đến phong trào.

Công tác vận động quần chúng được Đảng ủy phường thường xuyên quan tâm lãnh đạo. Ngoài việc thu hút các thành viên của các đoàn thể trong học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương nói chung và Đảng bộ phường nói riêng, mỗi đoàn thể tổ chức các phong trào riêng của mình. Hội Phụ nữ có phong trào giúp nhau vay vốn để giảm bớt khó khăn, thúc đẩy phong trào thi đua sản xuất, xóa đói giảm nghèo, giúp nhau trong lúc hoạn nạn, tặng sổ tình nghĩa cho các gia đình thương binh liệt sĩ. Hội Cựu chiến binh kết nghĩa với các Nhà

trường, phối hợp trong việc giáo dục các học sinh chưa ngoan, giáo dục truyền thống, sửa chữa vừa và nhỏ trong các trường học. Mặt trận Tổ quốc phường tổ chức chúc thọ các cụ cao niên, xây dựng cải tạo nghĩa trang. Đoàn Thanh niên phường tuy còn khó khăn, nhưng hằng năm đã làm tốt công tác tổ chức hoạt động hè cho thiếu niên và nhi đồng.

Hoạt động vận động quần chúng của từng đoàn thể đều đạt kết quả tốt, đóng góp vào hoạt động chính trị và kinh tế nói chung của địa phương, chăm lo và bảo vệ lợi ích thiết thực của nhân dân. Hầu hết các đoàn thể của phường được công nhận là những đơn vị tiên tiến và xuất sắc.

Ủy ban nhân dân và các bộ phận chuyên môn giúp việc đã có nhiều biện pháp phối hợp, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các hoạt động đoàn thể. Sự phối hợp giữa thường trực Mặt trận Tổ quốc - Ủy ban nhân dân - Hội đồng nhân dân luôn gắn kết chặt chẽ, góp phần quan trọng trong các công tác tuyên truyền thực hiện pháp luật, xây dựng chính quyền, để thực hiện chủ trương chung xây dựng phường ngày càng vững mạnh.

Với những kết quả đạt được, trong nhiệm kỳ 1991 - 1994, Ủy ban nhân dân phường được tặng giấy khen và 5 phần thưởng cho các mặt công tác như: Văn hóa thông tin; Chăm sóc thiếu niên, nhi đồng; Bảo vệ và chăm sóc bà mẹ trẻ em... Năm 1992 phường Trung Thành được tặng giấy khen và tặng phẩm là đơn vị Tiên tiến xuất sắc.

Trong hai ngày 5 và 6/10/1994, Đảng bộ phường Trung Thành tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VI, nhiệm kỳ 1994 - 1996. Tham dự Đại hội có 101 đại biểu thay mặt cho 495 đảng viên trong

toàn Đảng bộ. Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ V, xây dựng phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ nhiệm kỳ 1994 - 1996. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Giang được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Đặng Trung Kiên được bầu giữ chức Phó Bí thư; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 3 đồng chí, đồng chí Lê Văn Thêm được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Nhằm phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, phấn đấu hết nhiệm kỳ đưa giá trị mỗi hécta canh tác thu từ 9-10 triệu đồng/năm, Đảng bộ chủ trương áp dụng khoa học kỹ thuật và chuyển mạnh cơ cấu cây trồng có giá trị cao cho từng đồng đất, cải tạo vườn tạp thành những vườn cây ăn quả, cây hoa, cây cảnh...; tiếp tục hoàn thiện và nâng cao năng lực của Ban quản lý hợp tác xã Trung Thành trong việc quản lý ruộng đất nông nghiệp và sản xuất trên địa bàn; thúc đẩy các hoạt động của Hội Nông dân. Năm 1991, Đảng ủy phường Trung Thành đồng ý giải thể Hợp tác xã mua bán phường, bàn giao sang Hợp tác xã Nông nghiệp làm dịch vụ nông nghiệp.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ phường, hợp tác xã đã đẩy mạnh chăn nuôi, mạnh dạn sử dụng giống tiên tiến có năng suất cao và giá trị kinh tế lớn đáp ứng nhu cầu thị trường; Nâng cao phúc lợi công cộng cho nội bộ nông dân với tinh thần là hộ nông dân không phải đóng góp để nuôi bộ máy quản lý; Tiếp tục hoàn thành việc thu nợ tồn đọng trong hợp tác xã, lập quỹ xóa đói giảm nghèo và khuyến khích phát triển khoa học kỹ thuật trong nông

nghiệp; Khẩn trương giải quyết đồng bộ vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân theo Nghị quyết Trung ương và Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy phường.

Kết quả, kinh tế hộ nông nghiệp được khẳng định, quyền sử dụng đất lâu dài đã tạo động lực thúc đẩy sản xuất phát triển, nông dân yên tâm gắn bó với đất đai, đầu tư vốn, máy móc, tư liệu sản xuất. Năm 1996, tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 471,893 tấn, trong đó tổng sản lượng cây lúa cả năm đạt 424,326 tấn. Tổng đàn lợn có 2.045 con, đàn trâu 165 con, đàn bò 4 con⁽¹⁾.

Trong hoạt động thương mại, dịch vụ và thủ công nghiệp, Đảng ủy phường luôn tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế phát triển theo đúng luật pháp nhằm khuyến khích sản xuất và tiêu dùng, tạo chỗ đứng vững chắc cho thị trường. Tuy nhiên, thương mại, dịch vụ phát triển chậm, nhất là khu vực sản xuất kinh doanh, kể cả sản xuất thủ công nghiệp ở hợp tác xã mạnh cơ⁽²⁾.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng bộ, Ủy ban nhân dân phường kiên quyết đưa trật tự, kỷ cương, quản lý đô thị vào nền nếp; Thực hiện nghiêm chỉnh quy tắc quản lý đô thị của thành phố; Tiếp tục xây dựng quy trình quản lý đất đai theo luật đất đai và chỉ đạo của tỉnh, của thành phố. Ủy ban nhân dân phối hợp với các cơ quan của thành phố giải quyết dứt điểm một số điểm nóng về lấn chiếm đất đai và làm nhà trái phép, nhất là hai bên các tuyến đường.

(¹): Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Niên giám thống kê thành phố Thái Nguyên (1996 - 2000), tháng 8/2001.

(²): Cuộc họp ngày 23/9/1996 của Thường vụ Đảng ủy phường Trung Thành.

Đảng ủy đặc biệt quan tâm việc đầu tư cơ sở vật chất trên địa bàn phường. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, Trung Thành đã tận dụng nguồn vốn do trên cấp, đồng thời trích ngân sách phường và huy động sự đóng góp của dân để xây dựng các công trình phục vụ sản xuất và đời sống. Trong nhiệm kỳ, tách cơ sở vật chất giữa Trường phổ thông cấp I và Trường phổ thông cấp II Độc Lập cũng hoàn tất, trụ sở Công an phường được xây mới, rải xi được 3,5 km/6,5 km đường giao thông, xây dựng và tu bổ hoàn chỉnh các trường học, trạm xá.

Việc thu ngân sách tại phường đạt và vượt chỉ tiêu pháp lệnh của thành phố. Nhân dân vay vốn hỗ trợ sản xuất được thuận lợi. Đội thu thuế của phường được kiện toàn. Năm 1995, thành phố giao thu ngân sách là 1,6 tỷ đồng, tăng 1,55 lần so với ngân sách năm 1994 (năm 1994 trên giao thu ngân sách 1 tỷ đồng) song cuối năm thu ngân sách của phường chỉ đạt được 1 tỷ đồng. Đảng ủy giao cho Ủy ban tìm mọi biện pháp để tận thu các loại thuế. Chính quyền cũng rất cố gắng hoàn thành chỉ tiêu giao, tuy nhiên, đến năm 1996 mới chỉ đạt được xấp xỉ 70% (1,1 tỷ đồng). Chi ngân sách đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính.

Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều chuyên biến. Đảng bộ chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết xã hội hóa giáo dục, tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học. Cùng cố các lớp chuyên, lớp chọn theo hướng nâng cao chất lượng là chính. Các trường phổ thông cấp I, cấp II, mẫu giáo duy trì được chất lượng và số lượng hằng năm, không có học sinh bỏ học. Năm học 1994 - 1995 đạt tỷ lệ lên lớp từ 95 - 98%. Học sinh lớp 5, lớp 9 tốt nghiệp từ 87 - 100%. Tỷ lệ giáo

viên dạy giỏi, học sinh giỏi đạt 5 - 13%. Năm 1996, Trường phổ thông cấp I Trung Thành có 12 giáo viên giỏi, trong đó có 2 giáo viên giỏi cấp thành phố⁽¹⁾. Đơn vị trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp thành và tỉnh. Năm 1995, phường được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học.

Với chủ trương tăng cường chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nhất là chăm sóc sức khỏe ban đầu, làm tốt công tác tuyên truyền với phương châm biết bệnh và phòng bệnh là chính, Trạm Y tế tăng cường chăm sóc sức khỏe cho nhân dân từ sơ sinh đến người cao tuổi. Trạm đã tổ chức khám định kỳ cho hơn 3.000 người; khám bệnh bướu cổ, tiêm phòng chống 6 bệnh ở trẻ em 2 đợt. Hàng năm, Trạm tổ chức tốt chương trình tiêm chủng mở rộng, chương trình dân số, chương trình hô hấp, tiêu chảy, vệ sinh môi trường phòng chống các bệnh đại..., tổ chức cai nghiện ma túy tại phường, tích cực tuyên truyền phong trào dân số, kế hoạch hóa gia đình, khuyến khích đình sản và các biện pháp tránh thai, tiến tới việc quản lý dân số toàn diện, tỷ lệ sinh giảm xuống còn dưới 5‰.

Hoạt động văn hóa thể thao được quan tâm đúng mức. Ngày Văn hóa thể thao của phường lần thứ nhất được tổ chức và thành công tốt đẹp đã tạo được khí thế sôi nổi. Các ngày lễ lớn trong năm được tổ chức trọng thể. Các hoạt động như sáng tác thơ ca, các câu lạc bộ dưỡng sinh, cầu lông của người cao tuổi phát triển mạnh từ các tổ chức quần chúng nhân dân. Câu lạc bộ thể thao của Đoàn thanh niên hoạt động có hiệu quả.

(1). Cuộc họp Thường vụ Đảng ủy phường ngày 23/9/1996, thông qua báo cáo Đại hội chi bộ Trường cấp I Trung Thành.

Đi đôi với việc phát triển kinh tế, việc giải quyết các vấn đề chính sách xã hội được thực hiện tốt. Các chính sách của Nhà nước đối với các gia đình thương binh, liệt sĩ, bệnh binh, gia đình có công, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ công nhân hưu trí được thực hiện đầy đủ theo Nghị định 28/CP được hơn 1.500 người. Bộ phận chuyên môn của phường theo dõi sát sao, lập danh sách các đối tượng được hưởng chính sách như gia đình thương binh, liệt sĩ, đồng thời tiến hành tu sửa nhà cửa cho gia đình bố mẹ liệt sĩ, thực hiện đóng chế độ bảo hiểm xã hội cho 1.564 cán bộ, công nhân nghỉ hưu trí, mất sức. Đảng ủy tổ chức gặp mặt cán bộ lão thành nhân 50 năm ngày thành lập nước 2/9. Các tổ chức xã hội và mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia đóng góp quỹ tình thương cho trẻ mồ côi và người tàn tật không nơi nương tựa.

Công an phường đảm bảo chức năng tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền trong việc chỉ đạo tổ chức các hội nghị về công tác an ninh, trật tự, ký cam kết xây dựng phong trào bảo vệ trị an. Nhằm tăng cường công tác giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương, tổ an ninh quốc phòng ở các cụm, các tổ nhân dân được xây dựng. Trong năm 1996, Công an phường đã xử lý được 15 vụ; phối hợp bắt 14 đối tượng hình sự, phá 3 ổ nghiện hút buôn bán thuốc phiện; 2 ổ mại dâm và một số vụ đánh bạc.

Phường đội luôn phát huy vai trò nòng cốt và phối hợp với công an trong việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện Nghị quyết 02/NQ của Bộ Chính trị và Kế hoạch thực hiện nghị quyết phòng thủ 95 (PT-95), cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo công tác quân sự phường, tổ chức lực lượng dân quân tự vệ trong chiến dịch phòng thủ. Năm 1996, Phường đội đã tổ chức thành công Hội nghị liên tịch với hội phụ nữ phường, đề ra những

biện pháp nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách hậu phương quân đội. Hằng năm, Phường đội luôn hoàn thành có chất lượng chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ. Năm 1996, phường Trung Thành đã tổ chức khám tuyển nghĩa vụ quân sự cho 40 thanh niên, tiễn đưa 15 thanh niên lên đường nhập ngũ.

Để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá VII) về công tác đổi mới và chỉnh đốn Đảng, Nghị quyết của Đảng bộ phường đã xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt. Qua việc quán triệt Nghị quyết Trung ương 3, nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên về tinh thần đổi mới và chỉnh đốn Đảng được nâng lên. Từ đó, đặt trách nhiệm cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, đồng thời đấu tranh khắc phục những mặt tiêu cực, nhất là tư tưởng bảo thủ, trì trệ, an phận, không chịu rèn luyện vươn lên.

Trước hết, Đảng bộ chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên và nhân dân, thường xuyên bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên có nhận thức quan điểm đúng đắn về đường lối đổi mới của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đảng ủy kịp thời báo cáo Nghị quyết, nói chuyện thời sự, in ấn tài liệu để thông tin cho cán bộ đảng viên về chương trình, kế hoạch bảo vệ chính trị nội bộ, chống các nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, nâng cao nhận thức cho đảng viên, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của toàn Đảng bộ.

Đảng bộ thực hiện các biện pháp tích cực, sắp xếp lại bộ máy chính quyền, các tổ chức đoàn thể cho phù hợp với thực tế. Nhất là sau bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, trong đó có cấp cơ sở. Thực hiện chủ trương củng cố các tổ chức chi bộ Đảng phù hợp với khu vực dân cư, nâng cao sức chiến đấu của chi bộ, làm cho mỗi đảng viên, mỗi chi bộ phải thực sự là hạt nhân lãnh đạo của địa bàn, của khu vực, của đơn vị, các chi bộ, Đảng bộ cơ sở. Đảng ủy duy trì đều chế độ kiểm điểm, nhất là các cấp ủy giữ cương vị chủ chốt của Đảng, Chính quyền, Đoàn thể. Qua đó mỗi khi Đại hội, công tác nhân sự đều được đổi mới, từ 40 - 50% các Bí thư chi bộ. Quy chế làm việc của Đảng ủy hằng năm được bổ sung ngày càng phù hợp, có tác dụng tốt để nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đảng ủy luôn thường xuyên coi trọng củng cố tổ chức Đảng, nâng cao sức chiến đấu của chi ủy, chi bộ, phát huy tập trung, dân chủ, củng cố tổ chức để mỗi cụm dân cư có một chi bộ lãnh đạo toàn diện. Không còn tình trạng một cụm dân cư hai, ba chi bộ lãnh đạo hoặc một chi bộ lãnh đạo hai, ba cụm dân cư. Các đảng ủy viên được phân công cụ thể chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo các chi bộ, nên việc tập trung lãnh đạo thực hiện nghị quyết của các cấp bộ đảng có nhiều tiến bộ. Công tác nhân sự của các kỳ đại hội chi bộ được chỉ đạo chặt chẽ đảm bảo đúng nguyên tắc theo tinh thần của Nghị quyết 04 Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Năm 1995, Đảng ủy có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cán bộ trẻ, cử đi học nghiệp vụ giao thông, đô thị và văn hóa thông tin cho những khóa sau.

Công tác phát triển đảng cũng được cấp ủy quan tâm. Cuối năm 1994, đầu 1995, Đảng bộ kết nạp được 8 đảng viên, cử 9 quần

chúng tích cực dự lớp cảm tình, đối tượng đảng do Thành ủy tổ chức. Đến ngày 20/9/1995, tổng số đảng viên của Đảng bộ là 445 đảng viên⁽¹⁾. Trong tổng số 445 đảng viên của Đảng bộ phường Trung Thành, có 5 đảng viên dự bị, 6 đảng viên đi làm xa, 2 đảng viên miễn sinh hoạt đảng, còn lại 421 đảng viên được xếp loại: Loại 1: 385 đảng viên, chiếm 91,4%; Loại 2: 33 đảng viên, chiếm 7,8%; Loại 3: 3 đảng viên, chiếm 0,8%. Trong quá trình kiểm điểm phân loại các chi bộ đều tiến hành dựa vào hoạt động thực tế. Xem xét kiểm điểm từng đảng viên trong các tổ đảng và chi bộ. Sau khi phân loại chi bộ để có biện pháp cho đảng viên loại 2, 3 phấn đấu khắc phục tồn tại nhược điểm. Cụ thể là: 15 chi bộ xếp loại chi bộ trong sạch vững mạnh (chi bộ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, cấp I Độc Lập, cấp II Độc Lập, cấp I Trung Thành, cơ quan Công An. Tỷ lệ 83,3% chi bộ khá (chi bộ 11, thủ công nghiệp và nông nghiệp). Không có chi bộ trung bình. Năm 1996, toàn Đảng bộ kết nạp được 9 đảng viên⁽²⁾.

Ban Chấp hành Đảng bộ xác định công tác lãnh đạo phải hướng vào kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Trong năm 1995, Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra 3 chi bộ việc thực hiện Điều lệ Đảng, sinh hoạt đảng việc thực hiện quy chế của Đảng ở chi bộ. Không có chi bộ nào vi phạm nguyên tắc Đảng. Đặc biệt, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tham dự các kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng để nắm tình hình hoạt động của các

(1). Đảng bộ phường Trung Thành, Báo cáo tổng kết công tác năm 1995.

(2). Đảng bộ phường Trung Thành, Báo cáo tổng kết công tác năm 1995.

chi bộ và nghe các ý kiến đóng góp của chi bộ với Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra.

Từ Đảng ủy xuống đến chi bộ đã thực hiện đầy đủ quy chế làm việc, chế độ sinh hoạt, thông tin kịp thời, học tập các nghị quyết của đảng bộ các cấp. Ủy ban kiểm tra đã làm việc với tinh thần: Thận trọng, đúng nguyên tắc theo hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra Thành ủy đề ra. Các chi bộ hoàn thành Đại hội nhiệm kỳ tháng 10/1995, Chi ủy mới tái cử trên 85%. Để giữ vững vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy quyền dân chủ và trí tuệ tập thể, Đảng ủy đã tập trung đổi mới một số nội dung: Tổ chức sinh hoạt theo từng chuyên đề: Chuyên đề xây dựng Đảng, cải tiến lề lối và phương pháp lãnh đạo của chính quyền về hành chính, củng cố các tổ chức chính trị, trong đó đi sâu bàn biện pháp củng cố tổ chức Đoàn Thanh niên. Qua sinh hoạt chuyên đề đã giải quyết một số tồn tại trước đây cho rằng nội dung sinh hoạt chi bộ nghèo nàn, không có mục tiêu chính trị; khắc phục được tình trạng nhiều chi bộ, cụm không có chi đoàn thanh niên; nêu cao được tính độc lập, sáng tạo và sự liên hệ mật thiết gắn bó giữa đảng viên và nhân dân với cán bộ đảng, chính quyền cấp trên để sớm giải quyết những tồn tại ở cơ sở.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Chính quyền, Đảng ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc phường tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp tỉnh, huyện, phường ngày 20/11/1994, nhiệm kỳ 1994 - 1999. Trong nhiệm kỳ này Hội đồng nhân dân phường có 21 ủy viên. Sau ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp, tại kỳ họp thứ nhất ngày 14/12/1994, Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo bầu các chức danh Chủ tịch,

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và bầu Ủy ban nhân dân phường gồm 7 ủy viên. Theo đó ông Nguyễn Văn Giang được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bà Trần Thị Thơm được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, ông Đặng Trung Kiên được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ông Đoàn Duy Sơn được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Hội đồng nhân dân tiếp tục cải tiến về nội dung và phương pháp hoạt động, thực hiện đúng chức năng và quyền hạn theo luật định, là nơi tập trung trí tuệ, đại diện cho ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Mọi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phải được Thường trực Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh. Nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân được chuẩn bị chu đáo. Nghị quyết kỳ họp đạt được một phần nguyện vọng của nhân dân, chọn được vấn đề cơ bản để bàn bạc và quyết nghị như: Xây dựng và kiến thiết cơ bản, làm đường sá, trường học, củng cố để hoàn thiện các tổ, khối nhân dân từ trên xuống cơ sở.

Ủy ban nhân dân từng bước hoàn thiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, hoàn thành ngày càng tốt hơn trong công tác quản lý kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Ủy ban nhân dân đã cụ thể hóa các văn bản pháp quy, các chủ trương, nghị quyết của Thường vụ Đảng ủy, nêu những biện pháp cụ thể, hướng dẫn tổ, cụm và nhân dân thực hiện. Nhiều hội nghị liên tịch với các cơ quan, xí nghiệp đóng trong địa bàn của phường đã được tổ chức để bàn bạc, phối kết hợp chặt chẽ, chống các tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh trật tự xã hội, đóng góp thêm vật lực, tài chính, làm thay đổi bộ mặt của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết số 07-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng ủy phường Trưng Thành đề ra những biện pháp nhằm tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy vai trò mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng ủy, phối kết hợp với chính quyền nhằm tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Qua đó, tạo thành sức mạnh trong lãnh đạo, vận động quần chúng và tổ chức thực hiện để biến các chủ trương thành hành động thiết thực mang lại hiệu quả cụ thể. Mặt trận Tổ quốc thực sự là chỗ dựa vững chắc của Đảng và chính quyền trong nhiều lĩnh vực, nhất là xây dựng chính quyền bằng hiệp thương dân chủ, lựa chọn các đại biểu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào Hội đồng nhân dân và cơ quan Nhà nước địa phương.

Mặt trận Tổ quốc thể hiện vai trò là trung tâm khối đại đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, thực hiện tốt chức năng tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đặc biệt là hoạt động xã hội từ thiện. Mặt trận Tổ quốc tích cực vận động nhân dân hưởng ứng phong trào “Người tốt, việc tốt”, phong trào “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền”, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa.

Đảng ủy tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Hội Phụ nữ tổ chức triển khai các phong trào: *Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà; phụ nữ giúp nhau làm kinh tế, phụ nữ học tập lao động sáng tạo, tiết kiệm và xây dựng gia đình văn minh hạnh phúc.* Hội Phụ nữ

bám sát thực hiện các chương trình kinh tế của Thành Hội, xây dựng đề án vay vốn xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, tạo điều kiện cho hội viên phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới. Hội Phụ nữ trực tiếp tham gia vận động xóa đói giảm nghèo có hiệu quả.

Hội Cựu chiến binh trở thành vai trò trung tâm của phong trào chống tiêu cực và tai tệ nạn xã hội, góp phần tích cực vào việc xã hội hóa công tác giáo dục của địa phương, thường xuyên triển khai việc tuyên truyền, vận động quần chúng hiểu rõ nhiệm vụ, chức năng của Hội, kết nạp hội viên, xây dựng, kiện toàn tổ chức từ phường xuống cơ sở. Hoạt động của Hội nhanh chóng đi vào chiều sâu, luôn quan tâm đến vấn đề bức xúc đặt ra của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong phường. Các hội viên luôn phấn đấu giữ vững phẩm chất *Anh bộ đội Cụ Hồ*, động viên thế hệ trẻ giữ vững và phát huy truyền thống cách mạng của cha anh, đồng thời tích cực tham gia lao động sản xuất và từng bước gây quỹ, đảm bảo kinh phí để tổ chức thăm hỏi động viên các gia đình thương binh, liệt sỹ trong những dịp lễ, tết, ngày 27/7, tang lễ, ốm đau của hội viên...

Đoàn Thanh niên có những bước tiến bộ về củng cố tổ chức đoàn, từ 5 chi đoàn đến năm 1996 đã phát triển lên 14 chi đoàn, đồng thời tổ chức được các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao cho đoàn viên, thanh niên trong toàn phường. Đoàn Thanh niên hoạt động sôi nổi với các phong trào: *Thanh niên tình nguyện phát triển kinh tế, thanh niên xây dựng môi trường văn hóa, phòng chống tệ nạn xã hội*, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức cho thiếu niên, nhi đồng sinh hoạt hè.

Hội Nông dân bỏ sinh hoạt nhiều năm, đến năm 1996 đã hoạt động tích cực trở lại, duy trì và đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Từ khi hoạt động trở lại, Hội luôn lấy phong trào phát triển kinh tế làm mũi nhọn để xây dựng hội, tích cực tiếp cận khoa học kỹ thuật, đưa các giống mới vào sản xuất tạo ra năng suất và chất lượng, hiệu quả; đồng thời luôn chú ý xây dựng mô hình gia đình hội viên làm kinh tế giỏi.

Việc nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trong hệ thống chính trị góp phần giữ vững sự ổn định về chính trị, vận dụng và triển khai tốt một số chủ trương của Đảng và Nhà nước như lập quỹ tình nghĩa, thành lập tổ tiết kiệm, tổ tương trợ, xây dựng quỹ giúp nhau làm kinh tế gia đình, ủng hộ người bị nạn, ủng hộ Hội người mù,... đóng góp tích cực cho phong trào chung.

Bên cạnh những mặt đạt được, hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng vẫn còn những mặt hạn chế: hiệu quả công tác giám sát của Hội đồng nhân dân chưa cao, Công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội chưa ngang tầm với sự nghiệp đổi mới, kỷ cương xã hội có lúc chưa nghiêm, một số quy định của chính quyền vẫn bị vi phạm. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng nhiều thời điểm còn lúng túng trong tổ chức và triển khai hoạt động, chưa chủ động trong việc phát động các phong trào.

* * *

Mười năm đầu tiến hành công cuộc đổi mới (1986 - 1996), Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đã đạt được những thành tựu lớn trên nhiều lĩnh vực. Sản xuất nông nghiệp có bước phát triển

mạnh mẽ. Ngành nghề, thương mại dịch vụ có nhiều khởi sắc. Kết cấu hạ tầng được đầu tư với hàng loạt công trình lớn phát huy tác dụng lâu dài. Đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện tỷ lệ hộ nghèo giảm rõ rệt. Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần đã hình thành và từng bước phát triển. Công tác giáo dục, văn hóa, y tế đã có đạt nhiều thành tựu. Quốc phòng an ninh được giữ vững, liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân. Trước những biến động lớn về chính trị trên thế giới và yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới, công tác xây dựng Đảng ở Trung Thành được chú trọng trên cả 3 mặt, nhất là trong công tác chính trị tư tưởng, công tác cán bộ, là tiền đề vững chắc để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị quan trọng. Dù vẫn còn một số hạn chế như: tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn phát triển chậm, thu nhập thấp; tình hình trật tự an toàn xã hội còn nhiều vấn đề phức tạp, nhức nhối, tệ nạn xã hội gia tăng. Song những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đạt được là hành trang quý giá để Đảng bộ và nhân dân Trung Thành vững bước trên con đường đổi mới ở quê hương giàu truyền thống cách mạng.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG THÀNH TRONG THỜI KÌ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1996 - 2020)

I. Lãnh đạo phát triển thương mại, dịch vụ, thủ công nghiệp, nông nghiệp, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân (1996 - 2000)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, đời sống của nhân dân phường Trung Thành đỡ khó khăn hơn, tình hình an ninh chính trị được giữ vững và tăng cường, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được củng cố, hoạt động đồng bộ có hiệu quả. Trong không khí phấn khởi đó, đại hội đảng các cấp được tổ chức tăng thêm niềm tin của nhân dân với đường lối đổi mới của Đảng, con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội mà dân tộc đã lựa chọn.

Tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, tháng 3/1996, Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIII được tổ chức. Đại hội xác định mục tiêu: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - thương mại, dịch vụ - nông nghiệp; củng cố và xây dựng kết cấu hạ tầng; phát triển văn hóa, xã hội, văn minh đô thị, giữ vững ổn định chính trị, an toàn xã hội; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu cao, công tác quản lý và điều hành của chính quyền ngày càng tốt hơn.

Tháng 6/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở đánh giá, tổng

kết thành tựu và hạn chế của 10 năm đổi mới, Đại hội khẳng định đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, chuyển sang thời kì mới - thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Báo cáo chính trị của Đại hội xác định mục tiêu phấn đấu đến năm 2000 và năm 2020: Tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phấn đấu đến năm 2020... “đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp”¹ có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý. Đại hội xác định giai đoạn đến năm 2000 là một bước rất quan trọng của thời kì phát triển mới - thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong đường lối công nghiệp hóa, Đại hội xác định trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; phát triển công nghiệp chế biến nông sản và hàng tiêu dùng cùng một số ngành công nghiệp mũi nhọn. Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, khẳng định sự đúng đắn của đường lối đổi mới, mở đầu quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu, vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Trên tinh thần Đại hội VII của Đảng, trong hai ngày 10 và 11/10/1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ VII, nhiệm kì (1996 - 2000) được diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Trung Thành. Dự đại hội có 117 đại biểu thay mặt cho 587 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đề ra mục tiêu của Đảng bộ phường Trung Thành trong nhiệm kì 1996 - 2000 là:

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.80.

Tiếp tục phát triển thương mại dịch vụ, thủ công nghiệp và nông nghiệp. Tăng cường quản lý kinh tế - xã hội, giữ vững kỷ cương pháp luật, đảm bảo ổn định và phát triển đời sống nhân dân. Xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Đảng, chính quyền, đoàn thể hoạt động đồng bộ có hiệu quả. Phần đầu là đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá VII gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Giang được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Đặng Trung Kiên được bầu giữ chức Phó Bí thư; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 3 đồng chí, đồng chí Lê Văn Thêm được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Để thúc đẩy dịch vụ thương nghiệp phát triển, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã chỉ đạo khuyến khích phát triển dịch vụ thương mại, tăng thêm nguồn hàng và mặt hàng. Quy định và xây dựng phố chợ tạo điều kiện mở cửa hàng dịch vụ ngoài chợ... Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển dịch vụ sửa chữa ô tô, xe máy, dịch vụ vật tư kỹ thuật, dịch vụ xây dựng... Vì vậy, trong 5 năm (1996 - 2000) sản xuất tiêu thủ công nghiệp, dịch vụ, thương mại đạt 4 - 4,5 tỷ đồng/năm.

Công tác kiểm tra, kiểm soát việc kinh doanh buôn bán được tăng cường, đảm bảo đúng chế độ nộp thuế cho Nhà nước. Công tác quản lý thị trường đi vào nền nếp, ngăn chặn có hiệu quả các loại hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng.

Bước vào thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII trong bối cảnh nhiều cơ sở vẫn giữ vững và phát triển nhưng chậm, một số không phát triển được hoặc trì trệ do không

mở rộng được đầu ra của sản phẩm, Hợp tác xã mạnh cò và nhiều hộ kinh doanh xin nghỉ vì không có lãi. Vì vậy, ngay từ đầu nhiệm kì, Ban Chấp hành Đảng bộ rất chú trọng động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho thủ công nghiệp giữ vững và phát triển, đảm bảo có thu nhập cho người lao động và đóng góp cho Nhà nước một cách chính đáng; chế độ sử dụng lao động và vệ sinh môi trường ở nơi sản xuất được quan tâm; khuyến khích phát triển hợp tác xã sản xuất hàng xuất khẩu (như mạnh cò, thảm len...). Ngay trong năm 1996, Đảng ủy đã chỉ đạo mở hội nghị của các nhà doanh nghiệp bàn về hướng dẫn thủ tục, chính sách hoạt động. Năm 2000, năm đầu tiên bước vào thiên niên kỷ mới, các cơ sở sản xuất trong địa bàn phường đầu tư hàng nghìn tỷ đồng cho khoa học kỹ thuật, cải tiến mẫu mã, chất lượng sản phẩm, với các ngành nghề tạo ra những sản phẩm mới chất lượng cao như: Doanh nghiệp Rượu - Bia, nước giải khát Thái Nguyên; Đầu tư lắp đặt dây chuyền Bia Việt - Pháp; Doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng Trung Thành; Doanh nghiệp cán thép Thành Nam; Bia Hà Thành... Trong đó có 7 cơ sở đủ điều kiện được tỉnh ra quyết định thành lập doanh nghiệp.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ chỉ đạo nông nghiệp khai thác hết diện tích canh tác, đảm bảo cấy hết diện tích canh tác 131,3 ha, trong đó lúa chiêm 33,4 ha, lúa mùa 97,9 ha. Năng suất bình quân 130 - 150 kg/sào, đến năm 2000, do thời tiết không thuận lợi, đầu năm rét kéo dài, nhưng sản lượng lương thực vẫn đạt 523 tấn (117% kế hoạch). Đây là năm được mùa lớn. Để có được kết quả đó có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân chủ yếu do Ủy ban nhân dân phường hỗ trợ kinh phí, chỉ đạo kịp thời nhân dân, nhất là đưa diện tích cấy lúa cao sản và đưa phân bón NPK vào thử nghiệm. Đồng thời, tăng cường công tác lãnh đạo và chỉ đạo của

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đối với hợp tác xã nông nghiệp, chú trọng khâu quản lý đảm bảo hợp tác xã là chỗ dựa vững chắc cho hộ nông dân phát triển sản xuất (chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo thời vụ, hỗ trợ phân bón, cải tạo kênh mương thủy lợi tưới tiêu, mở mang đường sá nông thôn...); Đẩy mạnh khâu sản xuất hàng hóa nông nghiệp phục vụ cho thị trường phía nam thành phố. Vì vậy, giá trị đạt 15 triệu đồng/ha canh tác 1 năm. Lương thực bước đầu đủ ăn và có dự trữ, hộ nghèo giảm từ 15% (năm 1996) xuống còn 5% (năm 2000). Đàn gia súc tăng trưởng với tốc độ khá, toàn phường có 350 con trâu, bò, đàn lợn 2000 con.

Thực hiện chi tiêu ngân sách với mức tăng hằng năm của các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo tận thu, thu đúng, thu đủ, chống thất thu và lạm thu. Do đó, thu ngân sách hằng năm vượt từ 2-3 % kế hoạch trên giao. Năm 2000, tuy có nhiều ngày lễ lớn và nhiều đại hội hết nhiệm kỳ, song thu ngân sách đạt 1.794.083.500 đồng = 102,16% kế hoạch. Chi ngân sách 2.810.000.000 đồng, đạt 100% chỉ tiêu thành phố giao.

Trung Thành thực hiện quản lý đất đai và đô thị theo quy định của Nhà nước, đúng chức năng nhiệm vụ của phường đã được phân cấp, kể cả đất đô thị và đất nông nghiệp...; giải quyết những tồn tại vướng mắc và tranh chấp đất đai trên địa bàn và đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân, đảm bảo hợp pháp và hợp thức. Năm 2000, thực hiện Tổng kiểm kê đất đai do Trung ương chỉ đạo, toàn phường có 319,54 ha đất. Trong đó, đất ở là 69,90 ha, đất chưa sử dụng 7,42 ha, đất nông nghiệp 179,97 ha, đất lâm nghiệp 4,77 ha⁽¹⁾, đưa 23.443 m² đất 5% nhân dân mượn sử dụng và 36.693 m² đất ao, hồ về Ủy ban nhân dân

⁽¹⁾. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Niên giám thống kê thành phố Thái Nguyên (1996 - 2000), tháng 8/2001, tr.1.

quản lý theo Luật đất đai. Đồng thời, Ủy ban nhân dân phường cùng Sở Địa chính, Phòng Địa chính thành phố đo đạc, lập bản đồ quy hoạch và giao đất, làm bìa đồ cho các hộ đòi Độc Lập và chuyển giao đất của Xí nghiệp đời sống Xây lắp II cho trường Trung cấp Luyện kim. Cũng trong năm 2000, phường làm thủ tục trình và cấp được 200 bìa đồ; giải phóng mặt bằng cho làm đường vào tổ 50; tổ 30, trường cấp Trung học phổ thông Gang Thép, Trạm y tế.

Bên cạnh đó, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, Trung Thành tiếp tục quy hoạch và nâng cấp một số tuyến đường liên cụm, đường vào các nhà trường, san lát vỉa hè... Thực hiện Nghị định 36/CP nhằm duy trì trật tự an toàn giao thông đảm bảo đường thông hè thoáng, sạch đẹp đô thị; Thực hiện nghiêm túc quy chế vệ sinh môi trường khu tập thể, gia đình và cơ quan, nơi sản xuất. Năm 1997, nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Thương binh liệt sĩ, Đảng ủy, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn phường đã đóng góp ủng hộ xây dựng Bia Tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ phường Trung Thành. Công trình được khởi công ngày 25/5/1997 và được khánh thành đúng ngày 27/7/1997. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân giao cho Đoàn Thanh niên giải quyết vệ sinh môi trường, quản lý Đường Lưu Nhân Chú và vườn cây sân bóng. Một số cụm dân cư tổ chức tốt việc vệ sinh, làm đường giao thông liên xóm như: Cụm 2, 5, 9, 11 và 10.

Nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo củng cố lực lượng bảo vệ dân phố ở các cụm dân cư; phối hợp cùng lực lượng công an, quân sự có kế hoạch phòng chống và ngăn chặn tai tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nghiện hút, cờ

bạc, mại dâm, trộm cắp. Trong năm 2000, Công an phường phá được 2 tụ điểm buôn bán chất ma túy, bắt 2 đối tượng chuyên công an thành phố; phạm pháp hình sự là 23 vụ, giảm 6 vụ so với năm 1999. Công an phường tăng cường kiểm tra hộ khẩu, kiểm tra hoạt động của các đối tượng có tiền án, tiền sự; Phát động phong trào quần chúng xây dựng quỹ bảo vệ an ninh.

Phường đội thực hiện tốt chương trình huấn luyện tự vệ hằng năm, đảm bảo đủ chỉ tiêu về chất lượng, số lượng tuyển quân; quản lý tốt lực lượng dự bị động viên và quan tâm thực hiện đầy đủ chính sách hậu phương quân đội và chính sách người có công với cách mạng. Năm 2000, điều tra, phát giấy gọi 28 thanh niên khám tuyển nghĩa vụ quân sự, trong đó có 22 thanh niên đủ sức khỏe. Tổ chức tiễn đưa 10 thanh niên lên đường nhập ngũ (100% chỉ tiêu), đảm bảo quân số và chất lượng. Đồng thời, Phường đội tổ chức huấn luyện dân quân trong thời gian 1 tuần. Năm 2000, 32 thanh niên tham gia khoá huấn luyện dân quân và 100% đạt yêu cầu; 52 thanh niên được tập trung và giao đủ cho các đơn vị luyện tập theo diện đào tạo sỹ quan và hạ sỹ quan; tổ chức tốt đợt diễn tập ZT 2000; xây dựng phương án diễn tập phòng chống bão lụt.

Phường duy trì và giữ vững hệ thống trường phổ thông hiện có, đẩy mạnh việc xã hội hóa giáo dục, đảm bảo chất lượng giảng dạy, giữ vững danh hiệu các nhà trường tiên tiến cấp thành phố và cấp tỉnh. Hằng năm, Ủy ban nhân dân phường có kế hoạch sửa chữa và tu bổ cơ sở vật chất cho các nhà trường phù hợp với tình hình thực tế, tiến tới không để thiếu lớp học, thiếu bàn ghế...; Tăng cường công tác lãnh đạo của chi bộ ở các nhà trường, kết hợp giữa ngành dọc và địa phương. Đối với các trường mầm non đóng trên

địa bàn đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường, nhất là Trường 1-5, trường lớn ở khu vực phía Nam thành phố. Từ năm học 1995, Trường tiểu học Độc Lập được phép dạy tiếng Anh từ lớp 2, các hoạt động giúp học sinh nghèo vượt khó, giúp đỡ con em thương binh được tổ chức rộng rãi. Các trường đều cấp sổ tiết kiệm cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng Quỹ hỗ trợ tài năng trẻ. Với các hoạt động trên trong công tác giáo dục, đến năm 2000 toàn phường đã hoàn thành phổ cập cấp II.

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên tại địa phương. Phong trào thể dục thể thao thu hút sự tham gia của mọi lứa tuổi, ở từng cụm tổ nhân dân. Năm 2000, đội văn nghệ phường Trung Thành đã đạt giải Nhì toàn đoàn trong cuộc Liên hoan giọng hát hay toàn thành phố. Bên cạnh đó, chương trình thể dục dưỡng sinh phát triển mạnh mẽ với sự tham gia của đông đảo quần chúng.

Trạm Y tế đẩy mạnh công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Phát huy trách nhiệm của cơ quan y tế cùng với các tổ chức đoàn thể, trạm Y tế đã tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh, phòng chống các dịch bệnh. Cơ quan y tế có kế hoạch kiểm tra thường xuyên hoặc định kỳ đến các cụm dân cư. Tạo mọi điều kiện thuận lợi khám chữa bệnh cho nhân dân và khám sức khỏe, cấp thuốc theo định kỳ hằng năm. Đặc biệt, phát hiện nhanh và xử lý triệt để những dịch bệnh nguy hiểm lây lan ở địa phương. Giảm tỷ lệ sinh xuống dưới 5%.

Để đạt được mục tiêu đề ra, Đảng bộ xác định phải xây dựng thật tốt hệ thống chính trị từ Đảng, chính quyền, đoàn thể ở cấp

phường và cấp cụm tổ nhân dân có phẩm chất, năng lực, có tinh thần đấu tranh đoàn kết.

Tiếp tục xác định xây dựng Đảng là mục tiêu then chốt, Đảng ủy chú trọng tuyên truyền trong Đảng, trong nhân dân về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng trên các lĩnh vực thể hiện ở Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, giáo dục truyền thống cách mạng và học tập đạo đức, tác phong Bác Hồ, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 làm trong sạch tổ chức Đảng, trước hết phải củng cố hệ thống tổ chức Đảng từ Đảng ủy đến chi ủy; xây dựng chương trình kế hoạch và nội dung công tác cùng quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn; duy trì chế độ sinh hoạt, quản lý đảng viên và đảm bảo nguyên tắc của Đảng. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, kết nạp mỗi năm từ 4 đến 5 đảng viên.

Đảng ủy phường đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, có phẩm chất đạo đức, có nhiệt tình, có tinh thần đấu tranh đoàn kết, có tín nhiệm với nhân dân, kết hợp quy hoạch giữa cán bộ hưu trí còn sức khỏe, có năng lực với cán bộ trẻ, cán bộ nữ... Nguồn cán bộ xen kẽ trong từng thời kì, có kế hoạch đưa đi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, về chuyên môn, kế hoạch sắp xếp bố trí ở từng cương vị theo quy hoạch...

Tháng 3/1997, đồng chí Đặng Trung Kiên nghỉ công tác. Ngày 23/2/1998, tại kì họp thứ 7, Hội đồng nhân dân khóa V bầu đồng chí Đoàn Duy Sơn giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, bầu đồng chí Nguyễn Quốc Huy giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Ngày 23/8/1998, Ban Chấp hành Đảng bộ họp, đồng chí Nguyễn Phúc Hải được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng

chí Đoàn Duy Sơn được bầu giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Tính đến ngày 20/12/1999, tổng số đảng viên của Đảng bộ là 468 đồng chí, sinh hoạt ở 17 chi bộ. Dự phân loại có 46 đồng chí, qua phân loại: Đủ tư cách loại I là 437 đồng chí = 90,8%; đủ tư cách loại II là 27 đồng chí = 9,2%. Chi bộ Trong sạch vững mạnh đạt 14/17 chi bộ; chi bộ khá đạt 3/17 chi bộ; Đảng bộ phường Trung Thành được Thành ủy công nhận là Đảng bộ Trong sạch vững mạnh⁽¹⁾.

Công tác kiểm tra được Đảng ủy chỉ đạo thường xuyên. Công tác kiểm tra Đảng tập trung vào 4 nội dung: Sinh hoạt Đảng và sổ sách; thu chi đảng phí; bảo vệ giữ gìn Thẻ đảng viên; thủ tục đảng viên miễn sinh hoạt. Ngoài ra còn tổ chức kiểm tra đột xuất các chi bộ, một số chi bộ có vấn đề nảy sinh, qua kiểm tra góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Ngày 14/11/1999, cử tri phường Trung Thành nô nức đi bỏ phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Hội đồng nhân dân Phường được bầu có 21 đại biểu. Tại kì họp thứ nhất, ông Đinh Hữu Duyên được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, ông Lương Việt Dũng được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Ngay đầu nhiệm kì, Hội đồng nhân dân phường xây dựng quy chế hoạt động và chương trình kế hoạch công tác trong từng thời gian nhằm phát huy vai trò của mỗi thành

(1). Đảng bộ phường Trung Thành, Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 1999, ngày 15/3/2000, tr.8-9.

viên trong Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân phường luôn nâng cao trách nhiệm trong việc quán triệt và cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng ủy cũng như các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xây dựng, quyết nghị những vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trọng tâm; đồng thời, đề ra các phương hướng, nhiệm vụ sát với thực tiễn của địa phương. Hội đồng nhân dân đã nâng cao chất lượng các kỳ họp, nội dung và phương pháp tiếp xúc cử tri có nền nếp và chất lượng hơn; đồng thời, tăng cường giám sát sự hoạt động Ủy ban nhân dân và hướng dẫn nhân dân thực hiện đúng đắn chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước

Ủy ban nhân dân tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 8 về cải cách hành chính, sắp xếp định biên chức danh đối với từng người trong Ủy ban nhân dân; xây dựng lề lối, tác phong và chương trình làm việc khoa học; chống phiền hà sách nhiễu cho dân; nhanh chóng khắc phục và giải quyết những tồn tại cũ trong công tác quản lý các mặt, đồng thời xúc tiến chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ kinh tế - xã hội; có trách nhiệm tạo điều kiện và phối hợp với các tổ chức đoàn thể hoạt động phong trào ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đã đổi mới phương thức hoạt động, nội dung hoạt động sát hợp, có hiệu quả thiết thực.

Mặt trận Tổ quốc phường phát huy chức năng của mình, với những hình thức tập hợp các lực lượng, các tổ chức tạo thành khối đại đoàn kết thật sự trong nhân dân; tập hợp được ý kiến của dân tham gia trung thực, thẳng thắn vào đề án công tác của Đảng, chính

quyền và công tác cán bộ của địa phương; nắm chắc tình hình tôn giáo và các tổ chức hội tự nguyện ở địa phương; có trách nhiệm tuyên truyền vận động thuyết phục họ tôn trọng luật pháp và chính sách của Đảng và Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc xây dựng được các chương trình, kế hoạch hướng dẫn giúp đỡ Hội người cao tuổi hoạt động với nội dung thiết thực.

Hội Cựu chiến binh là lực lượng mạnh cả về phẩm chất, năng lực và nhiệt tình cách mạng, tiếp tục phát huy tinh thần Bộ đội Cụ Hồ có nhiều cố gắng trong quá trình hoạt động. Hội đặc biệt quan tâm đến hoạt động các phong trào, thực hiện tốt chương trình cam kết giữa cựu chiến binh và công an. Đồng thời, Hội tăng cường vai trò đỡ đầu Đoàn thanh niên. Hội luôn hoàn thành tốt những mục tiêu và nhiệm vụ Hội đề ra.

Hội Phụ nữ tham gia trên mọi lĩnh vực lao động, sản xuất kinh doanh ở phường. Hội tập trung làm tốt 5 chương trình công tác, chú trọng động viên chị em phát triển kinh tế gia đình, nhất là những hộ nghèo, đói trong nông nghiệp. Hội có nhiều thành tích trong đóng góp cho phong trào phụ nữ thành phố.

Hội Nông dân tăng cường hoạt động với các nội dung hoạt động thiết thực nhằm giúp cho người nông dân nhận thức đúng trong xây dựng nông thôn mới, trong tổ chức sản xuất nông nghiệp để nâng cao mức sống, xóa đói giảm nghèo, sinh đẻ có kế hoạch và vệ sinh môi trường.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Trưng Thành là lực lượng trẻ, năng động, vừa củng cố tổ chức vừa phát động các hoạt động phong trào ở cụm dân cư, nhất là phong trào đoàn đội ở các nhà trường khá tốt. Tuy nhiên, do lực lượng còn

mỏng nên trong hoạt động còn nhiều khó khăn. Đoàn thanh niên tích cực vận động tuyên truyền đoàn viên tham gia vào hoạt động văn hóa thể thao, tham gia phòng chống tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên; tham gia giữ gìn trật tự an ninh và xây dựng nếp sống. Đoàn phường cũng tranh thủ sự hỗ trợ của Hội Cựu chiến binh để thúc đẩy phong trào sôi động, vững chắc.

Nhiệm kì 1996 - 2000, bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Trung Thành vẫn còn một số hạn chế: chưa phát huy hết thế mạnh của địa phương để phát triển kinh tế, đầu tư kỹ thuật và cơ sở hạ tầng phục vụ cho nông nghiệp còn ít. Việc quản lý đất đai còn một số bất cập. Công tác cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Tuy còn một số hạn chế và khuyết điểm, song kết quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong những năm 1996 - 2000 tạo đà quan trọng để Đảng bộ và nhân dân phường Trung Thành bước vào thiên niên kỷ mới.

II. Lãnh đạo phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại và nông nghiệp (2000 - 2005)

Trong những năm 2000 - 2005, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh có nhiều thuận lợi: Thực hiện đường lối đổi mới, Trung Thành đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực, tạo đà để Trung Thành tiếp tục phát triển. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, Trung Thành cũng gặp không ít khó khăn thách thức.

Tháng 11/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XIV được tổ chức. Đại hội đề ra nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 02 NQ/TU, ngày 29/6/2001 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng và phát triển thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2001 - 2005, Thành ủy Thái Nguyên đề ra Chương trình hành động gồm 10 điểm. Trong đó chỉ rõ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội: Phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đảm bảo có cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông, lâm nghiệp phát triển nhanh, bền vững, tiêu biểu cho sự phát triển của tỉnh, làm động lực cho sự phát triển của các địa phương trong tỉnh; thực hiện quy hoạch chi tiết và kế hoạch xây dựng, chỉnh trang, quản lý đô thị; phát triển văn hóa - xã hội, xây dựng nếp sống văn minh đô thị để Thành phố xứng đáng là trung tâm văn hóa, khoa học, giáo dục của vùng Việt Bắc; thực hiện các biện pháp đủ mạnh để chặn đứng, đi đến đẩy lùi tệ nạn ma túy trên địa bàn; thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện cải cách hành chính, trước hết là cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực nhân dân quan tâm và thực hiện sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế hành chính sự nghiệp, biên chế gián tiếp trong các doanh nghiệp; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy Thái Nguyên, các cơ quan, đơn vị, trường học, các phường, xã trên địa bàn bừng lên không khí phấn khởi thi đua lập thành tích chào mừng 40 năm Ngày thành lập thành phố (19/10/1962 - 19/10/2002).

Trong 2 ngày 28 và 29/9/2000, Đảng bộ phường Trung Thành tiến hành Đại hội lần thứ VIII nhiệm kỳ 2000 - 2005. Tham dự Đại hội có 100 đại biểu thay mặt cho 635 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị do Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1996-2000. Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của phường trong những năm 2000 - 2005: Nâng cao nhận thức tư tưởng, đảm bảo dân chủ, giữ gìn kỷ cương, đoàn kết, đổi mới, ổn định và phát triển. Tiếp tục thực hiện định hướng phát triển kinh tế theo hướng sản xuất tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ - thương mại và nông nghiệp.

Đại hội đề ra một số chỉ tiêu: Phần đầu mức tăng trưởng kinh tế đạt 4% trở lên, đến năm 2005 đạt 5,7%, lương thực đạt 600 tấn/năm, giá trị đạt 15.000/ha trở lên; việc thu nộp ngân sách vượt 2 - 3% trở lên; giảm tỷ suất sinh thô 0,08%, không sinh thêm con thứ ba trở lên. Đến năm 2005, phường không còn hộ nghèo; đối tượng sử dụng ma túy giảm 20%; các trường trên địa bàn phường hằng năm lên lớp và tốt nghiệp 98% trở lên, phần đầu 3 trường đạt tiêu chuẩn trường quốc gia; thực hiện tốt quy định về nếp sống văn hóa và quy chế dân chủ ở cơ sở, có 95% hộ đăng ký hộ có nếp sống văn hóa; Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, không có đảng viên loại 3, hằng năm kết nạp từ 5 - 6 đảng viên mới⁽¹⁾.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá VIII gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Đinh Hữu Duyên được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Quốc Huy được bầu giữ chức Phó Bí thư

(1). Đảng bộ phường Trung Thành, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành nhiệm kỳ 2000-2005, tr.4.

Đảng ủy; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 3 đồng chí, đồng chí Lê Văn Thêm được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Trung Thành thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII trong điều kiện tình hình phát triển kinh tế - xã hội luôn tăng trưởng, cơ sở hạ tầng được đầu tư nâng cấp, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao, quốc phòng - an ninh luôn được giữ vững, trật tự an toàn mỹ quan đô thị được coi trọng, Đảng bộ liên tục 6 năm được công nhận là Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh. Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, Trung Thành còn những khó khăn, tồn tại: Cơ sở hạ tầng tuy được đầu tư nâng cấp (đường dân sinh, điện sinh hoạt, Trạm y tế, Trường học...), nhưng vẫn còn khó khăn, thiếu thốn; kinh tế công - nông nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của phường. Năng lực lãnh đạo của một vài cấp ủy còn hạn chế, có chi bộ, nội bộ để mất đoàn kết kéo dài làm giảm vai trò lãnh đạo và uy tín của tổ chức Đảng, dẫn đến phải xử lý kỷ luật.

Quán triệt chủ trương phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, trong 5 năm (2000 - 2005), thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, qua từng giai đoạn phát triển, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã kịp thời ra các nghị quyết lãnh đạo phù hợp tình hình thực tế và đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng, xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Với số dân trên địa bàn phường chiếm 90% là phi nông nghiệp, Đảng bộ xác định mũi nhọn trong phát triển kinh tế của

phường là: Sản xuất - kinh doanh - thương mại - dịch vụ. Từ đó, Đảng ủy phường ra các nghị quyết, tạo điều kiện thuận lợi về hành lang pháp lý để các cơ sở sản xuất, kinh doanh yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, mở rộng ngành nghề, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, thu hút lao động ở địa phương, tạo ra nhiều sản phẩm, giá trị hàng hoá phục vụ cho nhu cầu của xã hội. Đảng bộ luôn định hướng để các thành phần kinh tế có sự phát triển, cạnh tranh lành mạnh trong nền kinh tế thị trường, sản xuất kinh doanh tập trung ở một số lĩnh vực, mặt hàng cơ bản như: Cán kéo thép, đúc gang, vật liệu chịu lửa, sản phẩm bia - nước giải khát, dịch vụ vận tải v.v... Năm 2000, trên địa bàn phường có 38 công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, 468 hộ kinh doanh thương mại dịch vụ, giá trị sản xuất, kinh doanh tăng từ 5 tỷ đồng (năm 2000), 9 tỷ đồng (năm 2001), 18 tỷ đồng (năm 2002), 32 tỷ đồng (năm 2003), lên 38 tỷ đồng (năm 2004), năm 2005 đạt 48 tỷ đồng. Từ việc đầu tư, mở rộng sản xuất của các doanh nghiệp đã tạo việc làm cho hàng trăm lao động, song việc quy hoạch đối với các cơ sở sản xuất còn hạn chế, các cơ sở sản xuất ở xen với các khu dân cư, mặt bằng sản xuất chật hẹp, gây ô nhiễm môi trường. Đây được xem là một khó khăn cần phải có những quyết sách của Đảng ủy phường để giải quyết.

Với diện tích đất canh tác nông nghiệp 86 ha, trong đó diện tích cấy 2 vụ chiếm 1/2 tổng diện tích, đất canh tác nằm rải rác, xen canh, vấn đề thủy lợi chưa được đầu tư giải quyết đúng mức, do đó, ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng và năng suất lương thực. Từ những khó khăn trên, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các giải pháp cơ bản, ổn định lâu dài cho sản xuất nông nghiệp. Hệ

thống kênh mương, bơm nước từng bước được đầu tư để giải quyết vấn đề thủy lợi cho sản xuất, tuy nhiên cũng chỉ mới giải quyết được trên diện tích cục bộ. Từ năm 2004 được sự quan tâm của tỉnh, Hợp tác xã nông nghiệp Trung Thành được đầu tư nguồn vốn 3,6 tỷ đồng để xây dựng tuyến kênh N13 đưa nước từ kênh Hồ Núi Cốc về phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi trên địa bàn phường. Đây là một thuận lợi rất cơ bản và là tiền đề để giải quyết nguồn nước tưới, tăng diện tích cấy lúa hai vụ, chuyển đổi, luân canh cây trồng, tăng giá trị sản xuất trên 1 ha gieo trồng, đảm bảo nâng cao đời sống của các hộ sản xuất nông nghiệp trong những năm tới, đồng thời là cơ sở để đưa các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thực hiện công nghiệp hoá, nông nghiệp nông thôn theo tinh thần Nghị quyết Trung ương V khoá IX. Nhờ đó, sản lượng lương thực tăng từ 436 tấn (năm 2000) lên 600 tấn (năm 2004). Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 15 triệu/ha.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi tiếp tục được duy trì ổn định. Đàn trâu bò từ 120 - 140 con, đảm bảo sức kéo, không để dịch bệnh xảy ra. Đàn gia súc, gia cầm luôn được các hộ gia đình đầu tư chăm sóc, đảm bảo nguồn thu nhập của kinh tế hộ gia đình.

Hợp tác xã Trung Thành được chuyển đổi hoạt động theo Luật Hợp tác xã, tuy nhiên công tác quản lý và dịch vụ phục vụ cho nông nghiệp chưa đáp ứng được với nhu cầu phát triển của sản xuất.

Kết cấu hạ tầng có chuyển biến tích cực. Bên cạnh việc đầu tư xây dựng hệ thống các nhà trường, trạm y tế, nhà văn hoá, hệ thống loa truyền thanh, trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân phường, kênh mương..., trong 5 năm (2000 - 2005), bằng nguồn vốn đối ứng và do

nhân dân đóng góp, toàn phường đã làm được 34 km đường bê tông. Năm 2005, 100% các trục đường liên tổ, liên xóm đã được bê tông hoá, tạo thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân.

Công tác quản lý thu, chi tài chính được thực hiện đúng Luật Ngân sách, quản lý chặt chẽ các nguồn thu. Hằng năm thực hiện thu ngân sách đều đạt từ 102 - 106% kế hoạch giao. Đảm bảo các nguồn chi thường xuyên trong điều kiện tự cân đối ngân sách còn có nhiều khó khăn. Việc đảm bảo kinh phí chi cho cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” do trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn thiếu sự đồng bộ, sự chỉ đạo chưa sát sao, kịp thời đã ảnh hưởng đến kinh phí hoạt động của phong trào, gây nên nhiều ý kiến thắc mắc. Việc này đã được Đảng ủy rút kinh nghiệm một cách nghiêm túc, nên 6 tháng đầu năm 2005, nguồn kinh phí đã được đảm bảo theo đúng quy định.

Chất lượng dạy và học của đội ngũ giáo viên và học sinh luôn được coi trọng. Giáo viên ở các bậc học luôn tự phấn đấu học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ chính trị, đáp ứng với công tác giảng dạy. Sĩ số học sinh ở các nhà trường luôn đảm bảo, tỷ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp ở bậc Tiểu học và Trung học cơ sở đạt từ 98 đến 100%. Nhiều giáo viên và học sinh đạt các danh hiệu giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi ở các cấp qua mỗi kì thi. 100% các cháu ở độ tuổi đến trường đều được đi học. Các cháu ở bậc mầm non luôn được dạy dỗ, chăm sóc chu đáo. Các nhà trường thật sự là địa chỉ tin cậy thu hút học sinh trong địa bàn đến trường học. Công tác xã hội hoá giáo dục được thực hiện tốt. Hệ thống các nhà trường, hằng năm đều được đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất, tạo

thuận lợi cho việc dạy và học, phấn đấu xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Trong 5 năm (2000 - 2005), Đảng ủy luôn quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, đảm bảo đội ngũ cán bộ y tế có đủ năng lực, trình độ chuyên môn. Mặc dù số cán bộ nhân viên y tế của phường thiếu so với biên chế, song luôn cố gắng và duy trì lịch khám chữa bệnh cho nhân dân, nhất là các chương trình tiêm chủng mở rộng cho các cháu ở độ tuổi khác nhau. Trong khám và điều trị không để các trường hợp xấu xảy ra do trình độ chuyên môn hoặc trách nhiệm cá nhân. Trạm y tế của phường được đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế với số tiền là 30 triệu đồng.

Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền vận động sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, nhất là các cặp vợ chồng ở độ tuổi sinh đẻ, giảm tỷ suất sinh thô xuống còn 0,3%, tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp sinh con thứ 3.

Thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn hoá - xã hội, Đảng ủy tập trung sự lãnh đạo đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, xây dựng nếp sống văn hoá, gia đình văn hoá. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ phường, các cấp ủy, chi bộ làm tốt chức năng lãnh đạo ở mỗi khu vực dân cư, tạo nên đời sống văn hoá, tinh thần lành mạnh vui tươi. Nhân dân đã góp hàng trăm triệu đồng để xây dựng các nhà văn hoá. Số nhà văn hóa tăng từ 1 (năm 2000) lên 12 (năm 2005), được xây dựng từ nguồn vốn đóng góp của nhân dân và các nguồn tài trợ. Nhà văn hoá thật sự là nơi hội họp của các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân ở các khu vực dân cư. Hằng năm, qua bình xét, có từ 90 - 95%

gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá, có 3 khu dân cư được công nhận khu dân cư tiên tiến cấp tỉnh, thành phố. Địa bàn phường không còn hủ tục, mê tín, dị đoan. Tự do tín ngưỡng của nhân dân luôn được tôn trọng. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện tốt.

Đảng ủy lãnh đạo tốt công tác xoá đói giảm nghèo, trở thành phong trào sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân luôn duy trì nguồn vốn vay (thường xuyên duy trì từ 800 triệu đến 1 tỷ 200 triệu) để tạo việc làm cho các hộ nghèo tự phấn đấu vươn lên trong phát triển kinh tế gia đình. Đến năm 2005, phường Trung Thành không còn hộ đói. Số hộ nghèo giảm từ 145 hộ (năm 2000) xuống còn 22 hộ (năm 2005), số hộ khá và giàu đều tăng. Ngoài nguồn vốn vay của Nhà nước, các đoàn thể còn vận động hội viên góp quỹ bằng nguồn vốn tự có để cho các hội viên có hoàn cảnh khó khăn vay không lấy lãi. Vì vậy, tạo điều kiện và góp phần tích cực vào kết quả xoá đói, giảm nghèo của phường.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy phường Trung Thành quan tâm, giải quyết tốt các chế độ, chính sách cho các đối tượng, đội ngũ cán bộ lão thành, cán bộ tiền khởi nghĩa, thương binh, gia đình liệt sỹ và các đối tượng chính sách khác. Phường đã giải quyết chế độ trợ cấp theo Nghị định 47/CP của Chính phủ cho 1.782 người. Hỗ trợ sửa chữa nhà cho 13 hộ gia đình chính sách với tổng số tiền là 48.500.000 đồng. Xây mới 1 nhà đại đoàn kết trị giá trên 13.000.000 đồng, xây 1 trạm cai nghiện tại phường, đưa 45 lượt đối tượng nghiện ma tuý vào trạm cai nghiện của phường, 9 đối tượng vào trung tâm 05 - 06 của tỉnh.

Việc đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được Đảng ủy đặc biệt quan tâm. Công an phường thường xuyên thực hiện tốt công tác củng cố quốc phòng - an ninh, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hằng năm, lực lượng công an đã triệt phá hàng chục vụ trộm cắp tài sản công dân, các tụ điểm buôn bán chất ma túy, bắt giữ các đối tượng buôn bán, vận chuyển, sử dụng chất ma túy; theo dõi và quản lý tốt các đối tượng đã có tiền án tiền sự.

Phường đội luôn chấp hành nghiêm túc chế độ huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, tổ chức tốt chế độ huấn luyện cho lực lượng dân quân theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt. Quân số dự huấn luyện đảm bảo từ 80 đến 100%. Thực hiện tốt chỉ tiêu tuyển quân đảm bảo chất lượng, số lượng theo kế hoạch được giao. Năm 2005, phường đã tổ chức tiễn đưa 12 thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự. Sự phối hợp giữa lực lượng công an và quân sự trong thực hiện nhiệm vụ giữ vững thế trận an ninh nhân dân luôn chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả.

Đảng ủy phường Trung Thành xác định rõ công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ then chốt của Đảng, trong nhiệm kỳ qua, Đảng bộ thường xuyên coi trọng công tác lãnh đạo chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng bộ thực hiện tốt việc phổ biến, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến các chi bộ và mỗi đảng viên, làm cho mỗi đảng viên có nhận thức rõ hơn về đường lối, quan điểm của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới đất nước trong nền kinh tế thị trường, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại

hóa đất nước, thấy rõ những thuận lợi, thời cơ cũng như những khó khăn, thách thức của cả nước và của Đảng bộ và nhân dân trong phường. Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao chất lượng trong sinh hoạt Đảng là những nội dung có tính nguyên tắc, luôn được Đảng ủy quan tâm, nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức tư tưởng và hành động của tổ chức Đảng, của mỗi đảng viên.

Công tác tổ chức và cán bộ thường xuyên được Đảng ủy quan tâm củng cố, sắp xếp lại cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Đảng trong công tác lãnh đạo phù hợp với tình hình thực tế ở từng giai đoạn. Đầu nhiệm kỳ toàn Đảng bộ có 514 đảng viên, 18 chi bộ, đến năm 2005, có 603 đảng viên, 37 chi bộ (1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ công an, 6 chi bộ nhà trường, 28 chi bộ khu dân cư, 1 chi bộ doanh nghiệp tư nhân). Trong nhiệm kỳ đã sắp xếp, kiện toàn: Giải thể 1 chi bộ nông nghiệp (sau khi chuyển đổi hợp tác xã theo luật); tiếp nhận 2 chi bộ nhà trường; thành lập 1 chi bộ doanh nghiệp tư nhân (Công ty Bia nước giải khát Thái Nguyên); chia tách, sắp xếp lại 28 chi bộ ở tổ nhân dân.

Năm 2003, đồng chí Nguyễn Quốc Huy chuyển công tác. Đồng chí Hà Thanh Nhau được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Văn Phúc, cán bộ Phòng Nông nghiệp thành phố về nhận công tác tại phường, giữ chức vụ Đảng ủy viên.

Trong 5 năm (2000 - 2005), Đảng bộ có 89 đồng chí được trao tặng Huy hiệu 40 - 50 năm tuổi Đảng. Đảng ủy đã chỉ đạo các chi bộ tổ chức đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, các đồng chí bí thư, cấp ủy chi bộ đã phát huy tốt vai trò

lãnh đạo, thể hiện được tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân, sau đại hội tạo được không khí đoàn kết thống nhất trong chi bộ. Qua đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng viên, hằng năm có 90% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 10% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ phường 6 năm liên tục đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh (1999 - 2004).

Trong nhiệm kỳ Đảng bộ đã kết nạp được 23 quần chúng ưu tú vào Đảng, tiếp nhận 1.002 đảng viên của các đảng bộ về giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú theo Quy định 76 của Bộ Chính trị. Hầu hết các đảng viên được giới thiệu theo quy định 76 đều gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các quy định của địa phương.

Hằng năm, các chi bộ đều tổ chức gặp mặt các đảng viên về giữ mối liên hệ theo Quy định 76 từ 2 - 3 lần, tạo được sự đoàn kết, thân mật ở nơi cư trú, khắc phục tình trạng cán bộ, đảng viên đang công tác ở các cơ quan, đơn vị sống xa dân, thiếu tinh thần trách nhiệm của công dân ở nơi cư trú.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được các cấp ủy Đảng quan tâm, tạo nguồn cán bộ tại địa phương. Đảng ủy cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ công tác đảng, kiến thức quản lý Nhà nước, kiến thức quốc phòng - an ninh tại các trường, trung tâm của Tỉnh - Thành phố. Sau khi dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ chuyên môn đều được nâng cao trình độ, nhận thức, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mới tích cực về chất trong đội ngũ cán bộ.

Công tác kiểm tra của Đảng bộ luôn được coi trọng. Thực hiện công tác kiểm tra Đảng được quy định tại Điều lệ Đảng, các

văn bản hướng dẫn của cấp trên, bám sát quy chế, chương trình hành động của Đảng bộ. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ động xây dựng kế hoạch về công tác kiểm tra hướng dẫn cấp ủy, chi bộ và mỗi đảng viên tự kiểm điểm, liên hệ sau mỗi đợt học tập chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương về công tác kiểm tra, công tác xây dựng chính đồn đảng. Các tổ chức đảng luôn thực hiện tốt nguyên tắc phê bình, tự phê bình; tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá IX về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII về cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn đảng, làm cho mỗi đảng viên thấm nhuần hơn nữa, rèn luyện tốt hơn nữa về phẩm chất đạo đức cách mạng, có lập trường chính trị tư tưởng kiên định, vững vàng. Trên cơ sở kế hoạch, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ động kiểm tra các chi ủy, chi bộ trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, nguyên tắc Đảng, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nguyên tắc Đảng, kịp thời giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ đảng viên. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, 38 lượt tổ chức đảng, 125 lượt đảng viên đã được kiểm tra. Qua công tác kiểm tra đã kết luận và thi hành kỷ luật: Cảnh cáo 1 tập thể chi ủy; khai trừ 1 đảng viên; cách chức 2 đồng chí; cảnh cáo 3 đồng chí; khiển trách 1 đồng chí. Năm 2005, Thành ủy Thái Nguyên đã khen thưởng Đảng bộ phường Trung Thành có thành tích xuất sắc trong công tác kiểm tra của Đảng nhiệm kỳ 2000 - 2005⁽¹⁾.

Quán triệt sâu sắc chủ trương, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ V, Ban Chấp hành Trung ương Đảng

(1). Quyết định số 525-QĐ/TU, ngày 26/7/2005 của Thành ủy Thái Nguyên về việc khen thưởng các tổ chức cơ sở Đảng có thành tích xuất sắc.

khoá IX “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”, Đảng ủy phường đã có các Nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo các hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Chiến lược đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức ở cơ quan phường, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên môn được quan tâm. Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng ở cơ sở, thực hiện việc quản lý hành chính Nhà nước trên địa bàn. Năm 2005, đội ngũ cán bộ công chức ở phường đều có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, trong đó 50% có trình độ đại học, có trình độ lý luận, nhận thức chính trị tốt. Ủy ban nhân dân từng bước đổi mới lề lối, tác phong làm việc, nhất là khi trực tiếp tiếp xúc giải quyết công việc của nhân dân, không gây phiền hà cho nhân dân. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, các tổ dân phố đã được sáp nhập, sắp xếp lại từ 102 tổ nay còn 30 tổ, đảm bảo duy trì hoạt động.

Ngày 25/4/2004, cử tri phường Trung Thành đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa VII, nhiệm kỳ (2004 - 2009), bầu ra 25 đại biểu. Đồng chí Lương Việt Dũng được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lưu Thị Oanh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, thể hiện là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Đại biểu Hội đồng nhân dân thường xuyên giữ mối liên hệ với cử tri, thể hiện được quyền hạn, trách nhiệm, kỹ năng hoạt động của người đại biểu.

Để thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, điều hành, nhân dân làm chủ, bên cạnh việc xây dựng chính quyền vững mạnh, Đảng ủy đặc biệt quan tâm đến công tác lãnh đạo đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng nhân dân. Coi trọng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể thường xuyên được kiện toàn tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, tập hợp, tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ địa phương, tích cực tham gia phát triển kinh tế. Đảng ủy luôn quan tâm và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể phát huy tối đa vai trò, vị trí, chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức trên các lĩnh vực, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc phường phối hợp với chính quyền tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2011. Phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp với cử tri qua các kì họp. Mặt trận phối hợp với các Đoàn thể tuyên truyền vận động nhân dân tham gia làm tốt việc chăm lo, động viên thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh, liệt sĩ... Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc phường phối hợp tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng “quỹ vì người nghèo”, ủng hộ đồng bào bị thiên tai...

Hội Nông dân không ngừng củng cố về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Hoạt động của Hội có nhiều chuyển biến tích cực, Hội vận động hội viên phát huy tính chủ động, cần cù, năng động và sáng tạo trong lao động sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đẩy mạnh các phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, phong trào “Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”, “Thanh niên hiến máu tình nguyện”. Phối hợp với chính quyền tổ chức tốt hoạt động hè hàng năm cho thiếu niên, nhi đồng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thường bám sát nhiệm vụ kinh tế chính trị của Đảng bộ phường và các mục tiêu phương hướng nhiệm vụ của Thành hội, đoàn kết, tập hợp hội viên góp phần hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động của Hội có nhiều khởi sắc, cụ thể, thiết thực hơn. Hội đã đẩy mạnh hoạt động các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp, phong trào “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế”...

Hội Cựu chiến binh phường luôn giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, đóng góp tích cực vào việc xây dựng Đảng, bảo vệ Chính quyền, giữ vững ổn định chính trị và giúp nhau xóa đói giảm nghèo.

Các phong trào hoạt động được duy trì tốt như hoạt động văn hoá - thể thao, phong trào thanh niên tình nguyện, phong trào vay vốn, giúp đỡ nhau xây dựng kinh tế gia đình để thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo... đáp ứng được yêu cầu thiết thực của nhân dân, động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Trong nhiệm kì 2000 - 2005, Ban Chấp hành Đảng bộ Trung Thành đoàn kết thống nhất, nỗ lực quyết tâm thực hiện và vận dụng sáng tạo chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cấp trên, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Mặc dù còn có những khó khăn, tồn tại trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhưng được sự quan tâm thường xuyên, trực tiếp của lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành đoàn thể của thành phố, bằng sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của tập thể cấp ủy, đảng viên trong toàn Đảng bộ, sự ủng hộ đồng tình của nhân dân, các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu được đề ra trong Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ phường trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng, công tác xây dựng Đảng đã đạt được những kết quả tốt. Ban Chấp hành Đảng bộ phường thực hiện tốt vai trò, vị trí trong công tác lãnh đạo, động viên nhân dân tham gia tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ, tạo được sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ Đảng, giữa Đảng với quần chúng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và thành phố. Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ, Đảng ủy phường Trung Thành vẫn còn những tồn tại, khuyết điểm cần khắc phục. Đó là: Giá trị sản xuất và tăng trưởng, kinh tế trên lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - thương mại dịch vụ đều tăng nhưng trình độ, quy mô sản xuất, trung tâm dịch vụ còn nhỏ lẻ, phân tán, chưa được quy hoạch một cách tổng thể để xứng đáng với tầm của địa phương có thể mạnh và là mũi nhọn kinh tế ở địa bàn phường và khu vực phía

Nam thành phố. Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông nghiệp còn rất chậm, chưa có định hướng rõ ràng, giá trị sản phẩm trên 1 ha gieo trồng đạt còn thấp. Tệ nạn xã hội còn một số vấn đề bức xúc. Một số ít cán bộ, đảng viên chưa thật sự gương mẫu trước nhân dân, phát ngôn còn tùy tiện.

Mặc dù còn một số hạn chế, song Đảng bộ phường Trung Thành đã lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ đề ra, góp phần xây dựng thành phố Thái Nguyên ngày càng giàu đẹp, vững mạnh về mọi mặt.

III. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, phát triển kinh tế công - nông nghiệp - thương mại, dịch vụ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (2005 - 2010)

Sau 25 năm thực hiện đường lối đổi mới, đạt được những thành tựu to lớn của sự nghiệp đổi mới công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, nhiều chủ trương, chính sách mới đã cổ vũ động viên đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong phường phấn đấu vươn lên xây dựng phường Trung Thành phát triển toàn diện. Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành gặp những khó khăn như: Từ khi thay đổi cơ chế quản lý, giao đất cho nông dân, hợp tác xã nông nghiệp chuyển đổi sang hợp tác xã dịch vụ, nên Ban quản trị hợp tác xã hoạt động còn lúng túng, không có hiệu quả. Do tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp đã làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Trong hai ngày 12 và 13/8/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ IX được tổ chức với chủ đề: *Đoàn kết, đổi mới, dân chủ, phát triển.*

Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả đạt được và tồn tại, yếu kém, nguyên nhân của những tồn tại yếu kém và rút ra bài học kinh nghiệm; Đại hội xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn từ năm 2005 - 2010. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển cơ cấu kinh tế là sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - thương mại dịch vụ; ổn định, đa dạng và nâng cao hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp; phát huy tối đa mọi nguồn lực, thúc đẩy kinh tế công - nông nghiệp, thương mại dịch vụ phát triển, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn - xã hội. Nâng cao chất lượng, tiếp tục củng cố về tổ chức để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khoá IX gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất ngày 25/8/2005, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Phúc được bầu giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Lưu Thị Oanh được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn, Đảng ủy phường Trưng Thành chủ trương tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển, có cơ chế phù hợp để các cơ sở mở rộng phạm vi sản xuất, đa dạng sản phẩm, đầu tư chiều sâu về công nghệ. Đồng thời định hướng để các thành phần kinh tế kinh doanh, sản xuất có hiệu quả, có sự cạnh tranh lành mạnh, tuân thủ pháp luật.

Thương mại dịch vụ tiếp tục được tổ chức, sắp xếp lại để các hộ kinh doanh có vị trí ổn định, đảm bảo trật tự và mỹ quan đô thị mở rộng thị trường kinh doanh, chủng loại mặt hàng phong phú. Nhờ đó, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp -

thương mại dịch vụ trên địa bàn thường hằng năm tăng cao, tăng nhanh từ 40 tỷ đồng (năm 2005) lên 480 tỷ đồng (năm 2009). Số hộ sản xuất, kinh doanh tăng từ 468 hộ (năm 2005) lên 1.350 hộ (năm 2009). Bằng các loại hình kinh doanh đa dạng, góp phần tăng thu ngân sách địa phương, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động trên địa bàn.

Trong sản xuất nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Đảng ủy phường xác định: Giải quyết triệt để vấn đề thủy lợi, đầu tư chiều sâu vào sản xuất tăng diện tích gieo trồng, thâm canh tăng năng suất, nghiên cứu áp dụng các mô hình trong sản xuất và chăn nuôi, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng, củng cố kiện toàn lại tổ chức đối với hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp; thực hiện chủ trương công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn, nghiên cứu áp dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất nông nghiệp để giảm sức của người lao động. Do đó, mặc dù diện tích đất nông nghiệp giảm, song nhờ áp dụng khoa học kỹ thuật và đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất, nên tổng sản lượng lương thực hằng năm của phường đều đạt và vượt kế hoạch thành phố giao. Sản lượng lương thực có hạt tăng từ 542 tấn (năm 2005) lên 556 tấn (năm 2009).

Đàn trâu, bò tiếp tục được duy trì. Chăn nuôi gia súc, gia cầm được mở rộng. Không để dịch bệnh xảy ra, góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình.

Về tài chính, Đảng ủy phường luôn tạo điều kiện, môi trường thuận lợi trong sản xuất, kinh doanh, thực hiện thu đúng, thu đủ đối với các hộ sản xuất kinh doanh, buôn bán theo chính sách thuế của

Nhà nước, quản lý nguồn thu, chi theo đúng luật tài chính. Đồng thời, tận thu đối với tất cả các trường hợp có nghĩa vụ phải nộp thuế. Đây chính là cơ sở để đảm bảo hoàn thành việc thu ngân sách theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Hằng năm thu ngân sách địa phương đều vượt chỉ tiêu kế hoạch, năm 2005 đạt 2,47 tỷ đồng, năm 2009 đạt 3,74 tỷ đồng (tăng 1,4 lần so với năm 2005). Bình quân trong 5 năm thu ngân sách vượt 10%/năm. Chi ngân sách đảm bảo nhu cầu chi thường xuyên và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương.

Công tác xây dựng cơ bản, quản lý đô thị có nhiều tiến bộ. Trong những năm 2005 - 2010, phường đã thực hiện xã hội hoá trong xây dựng cơ bản, kênh NH3 kéo dài được xây dựng. Hầu hết các nhà trường đều được xây dựng mới nhà hiệu bộ và phòng học 2 tầng. Trụ sở Công an, Trạm Y tế phường được xây dựng từ nguồn vốn tài trợ và cơ chế hỗ trợ của thành phố với mức đầu tư hơn 10 tỷ đồng; Đường Cách mạng Tháng Tám và đường Gang Thép được nâng cấp; hoàn thành 3,58 km đường bê tông, 19/31 tổ đã lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trên các trục đường dân sinh theo cơ chế thành phố hỗ trợ điện năng, nhân dân đầu tư thiết bị điện. Xây dựng mới được 6 nhà văn hoá, 85% số hộ đã lắp đặt biển số nhà, 48/48 ngõ đã lắp xong biển ngõ đạt 100%. Bộ mặt cảnh quan đô thị trên địa bàn phường có sự thay đổi đáng kể.

Công tác quản lý đất đai từng bước đi vào nề nếp, các hồ sơ đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cơ bản đều được hướng dẫn đăng ký kịp thời. Số hộ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 1.083. Số hộ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 260 hộ. Thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả

công tác quản lý đô thị và vệ sinh môi trường”, tính đến tháng 6/2010 toàn phường có hơn 70% số hộ nộp tiền thu gom rác thải.

Văn hoá - xã hội tiếp tục có bước chuyển biến tích cực. Công tác xã hội hoá giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên ở các nhà trường, nâng cấp trang thiết bị, đồ dùng dạy và học, cơ sở vật chất các nhà trường để tạo điều kiện tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh được tăng cường. Đảm bảo 100% trẻ em đến tuổi đi học được đến trường.

Trên địa bàn phường có 11 trường và Trung tâm giáo dục - đào tạo, trong đó có 2 Trung tâm đào tạo nghề của 2 trường Cao đẳng; 1 Trung tâm hướng nghiệp của thành phố; lưu lượng học sinh, sinh viên rất đông. Công tác giáo dục được triển khai và thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển giáo dục của thành phố. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và lên lớp năm sau cao hơn năm trước. Số học sinh giỏi cấp thành phố và cấp tỉnh hàng năm đều tăng. Có 5/7 trường từ Mầm non đến Trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra (Nghị quyết đề ra phần đầu từ 1-2 trường đạt chuẩn Quốc gia).

Song song với phát triển giáo dục, y tế tiếp tục nhận được sự quan tâm và sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy. Đội ngũ cán bộ chuyên môn luôn được củng cố, đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ chuyên môn. Trong 5 năm (2005 - 2010) phường tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn ở trạm y tế phường, thực hiện tốt chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm; chú trọng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đối với chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình. Hằng

năm có trên 1.000 lượt người đến khám các bệnh thông thường tại Trạm Y tế. Các chương trình tiêm chủng mở rộng, y tế dự phòng được tổ chức tốt, đạt tỷ lệ cao; công tác dân số - gia đình và trẻ em được quan tâm. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 22% (năm 2005) xuống còn 15% (năm 2009). Bên cạnh đó, phường tổ chức tốt các chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ suất sinh thô xuống còn 12,4‰. Tuy nhiên, hằng năm vẫn còn có trường hợp sinh con thứ 3 trở lên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, xây dựng gia đình văn hoá, khu dân cư tiên tiến. Các nhà văn hoá được đầu tư xây dựng, chỉnh trang. Nếp sống văn minh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, thuần phong mỹ tục trong đời sống nhân dân được thực hiện tốt. Các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và quy định của địa phương được phổ biến đến nhân dân kịp thời. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức với những nội dung phong phú, chất lượng ngày một nâng lên. Năm 2009, Đại hội thể dục thể thao phường Trung Thành được tổ chức thành công tốt đẹp, Phường được công nhận “Đơn vị tiên tiến về thể dục thể thao” theo Quyết định số 100/QĐ-CP ngày 10/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” được các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng, tăng cường đoàn kết trong khu dân cư. Có 12 tổ dân phố được công nhận đạt tiêu chuẩn văn hoá cấp thành phố. Đến năm 2010 toàn phường có 15 nhà văn hoá ở các khu dân cư. Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá năm sau cao hơn năm trước, tăng từ 92,4% (năm 2005) lên 94,7%

(năm 2009). Các tổ dân phố xây dựng các quy ước, hương ước, thực hiện nếp sống văn hoá. (Có 31/31 khu dân cư có bản quy ước, hương ước).

Các chính sách xã hội luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo đạt kết quả thiết thực. Phát huy đạo lí uống nước nhớ nguồn, tương thân tương ái, quan tâm động viên đến đời sống tinh thần, vật chất của các đối tượng chính sách như người có công với cách mạng, thương binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn..., phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được duy trì thường xuyên và có hiệu quả. Năm 2010, phường có 196 đối tượng chính sách, đời sống của các hộ chính sách ngày càng được cải thiện. Năm 2006, toàn phường có 311 hộ nghèo (chiếm 9,4%), đến năm 2009 giảm xuống còn 101 hộ (chiếm 2,7%) (chỉ tiêu thành phố giao đến năm 2010 tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống 1,6%). Thực hiện Đề án “Xoá nhà dột nát” của thành phố, đến tháng 12/2009, toàn phường đã xây dựng được 8 nhà Đại đoàn kết và sửa chữa được 6 nhà cho hộ nghèo. Song song với việc triển khai phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa” phường còn tổ chức vận động nhân dân quyên góp ủng hộ đồng bào trong nước và nước ngoài bị thiệt hại do thiên tai với tổng số tiền ủng hộ trên 100 triệu đồng. Nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm, Hội Doanh nghiệp phường tặng quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, người bị nhiễm chất độc da cam với hàng trăm suất quà, trị giá hàng chục triệu đồng.

Thực hiện Đề án phòng chống ma túy giai đoạn 2006 - 2010 của thành phố, công tác quản lý người cai nghiện, phục hồi chức năng hằng năm đều hoàn thành và vượt chỉ tiêu. Số người nghiện ma túy giảm từ 82 người (năm 2005) xuống còn 69 người (năm 2009).

An ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Đảng ủy tiếp tục quán triệt, thực hiện các nghị quyết của Trung ương về công tác an ninh quốc gia. Lực lượng công an, lực lượng quân sự làm nòng cốt trong chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, đẩy mạnh phong trào quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Thường xuyên nâng cao tinh thần cảnh giác, chống lại âm mưu “diễn biến hoà bình”, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch, chấp hành nghiêm túc chỉ đạo huấn luyện cho lực lượng dân quân.

Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở địa phương, tổ chức quán triệt Chỉ thị số 36-CT/TTg ngày 17/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về "Tiếp tục xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới"; Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 05/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương (Khoá IX) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng Dân quân tự vệ và lực lượng Dự bị động viên trong tình hình mới”. Các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên được tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao nhận thức, nhận rõ âm mưu thủ đoạn “Diễn biến hoà bình” - “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch góp phần thực hiện thắng lợi 2 nhiệm vụ chiến lược của Đảng là “Xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa”. Phường Trung Thành thực hiện tốt Pháp lệnh dân quân tự vệ, hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng 4, 5. Các đợt huấn luyện dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên đảm bảo quân số, chỉ tiêu và kết quả đạt từ khá trở lên. Tổ chức tốt diễn tập chiến đấu trị an được thành phố khen thưởng. Duy trì

nghiêm túc lực lượng sẵn sàng chiến đấu, tham gia các nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự xã hội trên địa bàn; Tuần tra canh gác, phòng chống lụt bão, trật tự đô thị. Công tác hậu phương quân đội thường xuyên được quan tâm.

Nhờ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường được đảm bảo, Đảng ủy tổ chức quán triệt tới cán bộ, đảng viên Nghị quyết 08 của Bộ chính trị (Khoá VII) về “Đảm bảo an ninh Quốc gia” và Nghị quyết TW 8 (Khoá IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Quyết định số 107-QĐ/TTg của Thủ tướng chính phủ về “Phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia” nhằm nâng cao cảnh giác cách mạng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc luôn được duy trì thường xuyên. Xây dựng kế hoạch và các phương án phối hợp giữa lực lượng công an với lực lượng dân quân, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XII, Đại hội Đảng các cấp và các hoạt động chính trị - xã hội lớn trên địa bàn. Duy trì tốt các tổ tự quản, hoạt động của Ban bảo vệ dân phố.

Tổ chức các đợt cao điểm đấu tranh phòng, chống tội phạm với sự tham gia phối hợp của nhiều lực lượng nên thu được kết quả tốt, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các loại tội phạm trên địa bàn, đặc biệt là tội phạm về ma tuý. Thực hiện tốt công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu. Các hoạt động tôn giáo tín ngưỡng được quan tâm, tạo điều kiện hoạt động đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Đảng ủy phường luôn quán triệt quan điểm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Vì

vậy, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ thực hiện toàn diện cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức góp phần củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất ý chí và hành động, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Đảng ủy phường luôn làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tổ chức, quán triệt đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến cán bộ, đảng viên gắn với việc xây dựng các chương trình hành động cụ thể thực hiện Nghị quyết. Số đảng viên được học tập nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đạt trên 90%.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Ban Chấp hành Đảng bộ thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai nội dung cuộc vận động theo chủ đề từng năm. 100% các chi bộ đã nghiêm túc triển khai đến cán bộ, đảng viên các bước của cuộc vận động theo chỉ đạo của cấp trên. Hội thi “Báo cáo viên giỏi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ở cấp phường và 4 cuộc tọa đàm do Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên được tổ chức thành công. Đoàn cán bộ từ phường tới tổ dân phố đi thực tế 2 đợt tại ATK và quê Bác nhân dịp kỷ niệm “Năm du lịch về nguồn” và kỷ niệm “40 năm thực hiện Di chúc của Bác Hồ” đảm bảo an toàn, thiết thực.

Thực hiện chủ trương của Đảng ủy, hướng tới kỷ niệm 30 năm thành lập phường, công tác sưu tầm, khai thác các tài liệu, báo chí liên quan đến quá trình hình thành, phát triển của phường được

các đồng chí lãnh đạo qua các thời kì và nhân dân cung cấp đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác biên soạn cuốn kỷ yếu. Đây là một tài liệu có ý nghĩa lịch sử, chào mừng Đại hội Đảng các cấp, chào mừng các ngày lễ lớn và 30 năm ngày thành lập Phường vào năm 2011.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết Trung ương 7 (Khoá VIII) về công tác tổ chức và cán bộ, làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn, bố trí và sử dụng cán bộ đúng với năng lực, sở trường công tác, coi trọng tiêu chuẩn, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ để sắp xếp, bổ nhiệm vào các vị trí công tác, từng bước kiện toàn và nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ.

Tháng 8/2007, đồng chí Nguyễn Văn Phúc chuyển công tác. Tháng 10/2007, đồng chí Lưu Thị Oanh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Quang Anh, cán bộ thành phố cử về, được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh luôn được chú trọng và có chuyển biến tích cực. Từ khi thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU ngày 15/11/2006 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh giai đoạn 2006 - 2010”, các chi bộ Đảng được kiện toàn theo mô hình tổ dân phố. Đầu nhiệm kì có 603 đảng viên sinh hoạt tại 37 chi bộ trực thuộc, đến năm 2010, toàn Đảng bộ có 808 đảng viên sinh hoạt tại 39 chi bộ, trong đó 29 chi bộ tổ dân phố, 10 chi bộ thuộc khối cơ quan, công an, doanh nghiệp, Giáo dục.

Ngay từ đầu nhiệm kì, Đảng ủy xây dựng Quy chế làm việc, chương trình hành động toàn khoá, hằng năm đều ban hành Nghị

quyết về mục tiêu, nhiệm vụ lãnh đạo chính trị. Đảng ủy luôn đổi mới phương thức lãnh đạo đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong công tác lãnh đạo và sinh hoạt Đảng.

Trong sinh hoạt chi bộ giữ vững các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chống các biểu hiện lạm dụng chức quyền, vi phạm dân chủ hoặc lợi dụng dân chủ để mưu cầu lợi ích cá nhân, gây chia rẽ nội bộ, mất đoàn kết, làm giảm sức chiến đấu, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng. Sau khi sắp xếp lại tổ chức đảng (chi bộ) theo mô hình tổ nhân dân, tiếp tục rà soát, củng cố rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo đối với từng cấp ủy, chi bộ.

Công tác tổ chức cán bộ, nhất là việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ có chuyển biến tích cực thông qua việc thực hiện Đề án số 03 của Thành ủy Thái Nguyên về “Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ giai đoạn 2006 - 2010”. Trong nhiệm kỳ, các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và Thường trực Đảng ủy đã được kiện toàn, có 6 đồng chí cán bộ ban, ngành được điều động luân chuyển. Đảng ủy đã cử các đồng chí Bí thư chi bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố, cử 6 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị do Trường chính trị tỉnh Thái Nguyên tổ chức, tạo điều kiện cho 4 đồng chí cán bộ, công chức đi học đại học. Công tác nhân sự trong các kỳ Đại hội Chi bộ, bầu Tổ trưởng dân phố và sắp xếp cán bộ đều được chỉ đạo chặt chẽ. Công tác cán bộ đảm bảo dân chủ, công khai và đúng nguyên tắc "Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý cán bộ". Nhìn chung đội ngũ cán bộ của phường đã từng bước được trẻ hoá và chuyên môn hoá, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường.

Công tác phát triển đảng viên được nhiều chi bộ quan tâm, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ đã giới thiệu 64 quần chúng ưu tú đi học cảm tình Đảng, kết nạp được 45 đồng chí, đạt 112,5% chỉ tiêu Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ đề ra, chuyển Đảng chính thức cho 57 đồng chí, tổ chức trao Huy hiệu Đảng từ 30 năm đến 60 năm cho 376 đồng chí, tổ chức truy tặng cho 30 đồng chí, nâng tổng số đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng lên 563 đồng chí.

Công tác quản lý đảng viên được duy trì chặt chẽ ngay từ chi bộ, chế độ sinh hoạt của Ban Thường vụ Đảng ủy, các chi bộ và chế độ giao ban Bí thư chi bộ theo Quy chế đề ra được duy trì đều đặn. Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị chu đáo bằng văn bản, từng quý, tháng đều xác định những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

Công tác đánh giá chất lượng tổ chức Đảng, đảng viên hằng năm được thực hiện nghiêm túc từ chi bộ đến Đảng ủy. Kết quả đánh giá, phân loại hằng năm chi bộ đạt trong sạch vững mạnh chiếm 89%; số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm 90%; đảng viên vi phạm tư cách chiếm 2,9%, Đảng bộ liên tục đạt trong sạch, vững mạnh. Thực hiện Quy định số 76/QĐ-TW của Bộ Chính trị đối với đảng viên đang công tác về giữ mối liên hệ với chi ủy nơi cư trú. Đa số các đồng chí phát huy tốt tính tiên phong gương mẫu của người đảng viên, bản thân và gia đình chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

Công tác kiểm tra có vị trí, vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Vì vậy, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã xây dựng Quy chế làm việc, hằng năm đều xây dựng Kế hoạch kiểm tra cụ thể để triển khai tới các chi bộ trực thuộc.

Trong nhiệm kỳ Đảng ủy thực hiện 9 cuộc kiểm tra theo chỉ đạo của cấp trên. Ủy ban Kiểm tra của Đảng ủy tổ chức kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài chính Đảng hằng năm tại 15 chi bộ. Các cuộc kiểm tra được triển khai đúng kế hoạch theo quy trình, đúng nguyên tắc, có chất lượng. Qua đó, phát hiện kịp thời những thiếu sót, khuyết điểm để rút kinh nghiệm. Các đơn thư kiến nghị gửi tới Đảng ủy được xem xét và giải quyết kịp thời theo thẩm quyền, tạo sự thống nhất trong Đảng. Đảng ủy tổ chức các hoạt động thiết thực nhân kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống ngành Kiểm tra Đảng.

Công tác dân vận được Đảng ủy rất coi trọng, Đảng ủy chỉ đạo kịp thời những vấn đề liên quan đến công tác vận động quần chúng, tăng cường khối đoàn kết toàn dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Chỉ đạo thực hiện Đề án 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “Tăng cường củng cố công tác dân vận của hệ thống chính trị giai đoạn 2006 - 2010”. Tổ chức các Hội nghị phổ biến, quán triệt, học tập và triển khai kịp thời các nội dung chương trình theo chỉ đạo cấp trên đạt hiệu quả cao. Do đó, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị được nâng lên, góp phần phát huy tinh thần đoàn kết trong nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp để hoàn thành các nhiệm vụ chính trị theo Nghị quyết của Đảng bộ đề ra. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể là lực lượng chủ yếu tham gia tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước góp phần củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân.

Năm 2009 là “Năm dân vận chính quyền” và tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Khối dân vận đã chủ động xây dựng

Kế hoạch và Quy chế phối hợp để tham mưu với Đảng ủy chỉ đạo mô hình hoạt động, xác định nội dung trọng tâm, lấy công tác dân vận chính quyền cùng với cải cách hành chính, thực hiện Pháp lệnh dân chủ xã, phường, thị trấn để tăng cường củng cố sức mạnh giữa Đảng - Chính quyền và nhân dân. Quan tâm tới các hoạt động về Lễ hội tại Chùa Phố Hương, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức toạ đàm nhân kỷ niệm 60 năm Bác Hồ viết bài “Dân vận khéo” và “10 năm ngày Dân vận của cả nước”.

Để xây dựng chính quyền vững mạnh, Đảng bộ chú trọng đến công tác lãnh đạo đổi mới phương thức hoạt động của Hội đồng nhân dân, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân, xây dựng bộ máy chính quyền gọn nhẹ nhưng hoạt động có hiệu quả. Đảng ủy tiến hành rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức, nhân viên hợp đồng để tinh giản bộ máy chính quyền, chú ý công tác bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước, trình độ chuyên môn để đội ngũ cán bộ có đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, thực hiện chế độ một cửa, chống lề lối làm việc qua loa, đại khái, gây phiền nhiễu cho nhân dân, để bộ máy chính quyền thật sự vững mạnh và là công bộc của nhân dân. Ngày 25/4/2004, nhân dân phường Trung Thành đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009⁽¹⁾. Hội đồng nhân dân phường Trung Thành được bầu có 25 đại biểu. Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường được đổi mới, chất

⁽¹⁾ Ngày 15/11/2008, kì họp thứ tư, Quốc hội khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 25/2008/QH12 Về việc kéo dài nhiệm kì hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp cho đến Kì họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp khóa sau vào năm 2011.

lượng và nội dung các kì họp ngày một nâng lên. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được tăng cường, công tác tiếp dân và tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri, các hội nghị giao ban được duy trì nền nếp. Nội dung chương trình của từng kì họp luôn bám sát tình hình thực tế. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được cụ thể hoá bằng chương trình hành động cụ thể. Trong nhiệm kì khoá VII, Hội đồng nhân dân phường tổ chức 13 kì họp định kì và ban hành 62 nghị quyết trên các lĩnh vực: công tác cán bộ, đất đai, chính sách xã hội, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh... Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đều có tính khả thi cao, góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ủy ban nhân dân cụ thể hoá và tập trung chỉ đạo thực hiện các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân phường cũng như của cấp trên một cách có hiệu quả. Công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền từ phường đến tổ dân phố từng bước được đổi mới. Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư kiến nghị có chuyển biến tích cực, hạn chế tình trạng đơn thư vượt cấp. Ngay từ đầu nhiệm kì đã xây dựng Quy chế làm việc với sự phân công, phân nhiệm rõ ràng.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên thật sự là khối đại đoàn kết toàn dân, đi đầu trong các phong trào tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước duy trì các phong trào, chương trình hoạt động của mỗi tổ chức. Mặt trận Tổ quốc triển khai có hiệu quả các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, “Xóa nhà dột nát”, “Đền

on đáp nghĩa"...; Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân Pháp lệnh 34/2007/PL ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh chủ chốt do Hội đồng nhân dân bầu ra đạt kết quả tốt; làm tốt công tác tổ chức cho Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh Thái Nguyên về tiếp xúc cử tri tại phường, tuyên truyền vận động cử tri tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội Khoá XI đạt tỷ lệ trên 99%.

Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng được kiện toàn thường xuyên, phối hợp với Ban tư pháp, các tổ hoà giải ở tổ dân phố giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc ngay từ cơ sở, góp phần ổn định tình hình của các khu dân cư trong phường.

Hội Phụ nữ chỉ đạo và tổ chức cho hội viên thực hiện có hiệu quả các chương trình và phong trào của Hội các cấp đề ra. Hội luôn chú ý tới công tác củng cố tổ chức Hội và phát triển hội viên. Tổng số hội viên là 1.950, sinh hoạt tại 30 Chi hội. Hội Phụ nữ phường tổ chức cho hội viên học tập và nghiên cứu Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", duy trì hoạt động của các câu lạc bộ, tổ phụ nữ tự quản; xây dựng gia đình đạt 4 chuẩn mực "No ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc". Hội đứng ra tín chấp với Ngân hàng chính sách xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên vay vốn phát triển kinh tế gia đình, giảm hộ nghèo, làm giàu chính đáng.

Hội Nông dân thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động hội viên thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Triển khai quán triệt đến cán bộ hội viên Nghị quyết

số 26 ngày 5/8/2008 của Trung ương về “Nông nghiệp, nông dân và nông thôn”; Tổ chức tập huấn chuyên giao khoa học cho 1.250 lượt hội viên. Năm 2010, Hội có 386 hội viên hoạt động trong 8 Chi hội, đời sống của hội viên không ngừng được cải thiện, số gia đình hội viên nghèo giảm từ 46 hộ (năm 2005) xuống còn 24 hộ (năm 2009).

Hội Cựu chiến binh làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên kiện toàn tổ chức, tổng số hội viên là 500 đồng chí. Hội luôn giữ vững và phát huy bản chất của "Bộ đội Cụ Hồ". Hội đã tổ chức thành công Hội thi kể chuyện về "Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh" thu hút được đông đảo hội viên và các tầng lớp nhân dân đến cổ vũ động viên; Triển khai thực hiện các nguồn vốn vay giúp hội viên phát triển kinh tế gia đình; Tổ chức tốt các hoạt động nghĩa tình đồng đội, phong trào "Cựu chiến binh gương mẫu" được 100% chi hội và hội viên tự giác tham gia, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội phối hợp với Đoàn Thanh niên giáo dục truyền thống cho thanh, thiếu niên.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn triển khai kịp thời các hoạt động mang tính xung kích, thu hút thanh niên tham gia phong trào “Thanh niên tình nguyện, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; Tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, vận động và thực hiện tốt phong trào giữ gìn trật tự an toàn giao thông, xung kích trong phòng chống tội phạm, ma túy; Tham mưu với Đảng ủy xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 về Công tác thanh niên trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại đất nước, đặc biệt triển khai và thực hiện cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác”.

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ IX, toàn Đảng bộ đã nêu cao tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn và đạt được những kết quả quan trọng, nhiều mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được phát huy. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảng bộ liên tục đạt trong sạch vững mạnh. Năm 2006, phường Trung Thành được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen nhân dịp 25 năm ngày thành lập phường. Năm 2007, Đảng bộ phường trung Thành được Tỉnh ủy tặng Bằng khen “Đảng bộ có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc”. Năm 2008, Đảng bộ phường Trung Thành được Thành ủy khen về “Đảng bộ có nhiều thành tích xuất sắc công tác Dân vận”. Năm 2009, Đảng bộ phường Trung Thành được Thành ủy khen về “Công tác kiểm tra, giám sát Đảng”.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ, Ủy ban nhân dân phường Trung Thành còn một số hạn chế như: Chưa tận dụng, phát huy những tiềm năng thế mạnh của địa phương để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội; chưa có biện pháp thích hợp trong quản lý sản xuất nông nghiệp, trong đó hoạt động của Hợp tác xã dịch vụ còn yếu. Công tác quản lý trật tự đô thị và vệ sinh môi trường đã được quan tâm chỉ đạo, song chưa đáp ứng được yêu cầu, nếp sống văn minh đô thị của một bộ phận dân cư còn chưa cao, chưa đi vào nền nếp. Tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường làm

nơi buôn bán hàng hoá còn khá phổ biến ở một số điểm, làm ảnh hưởng an toàn giao thông và vệ sinh môi trường. Điều hành của Ủy ban nhân dân có lĩnh vực giải quyết còn chậm, một số vụ việc liên quan đến đất đai còn chưa dứt điểm. Các vấn đề chính sách xã hội đã được quan tâm chỉ đạo, nhưng kết quả một số mặt còn hạn chế như: Tình trạng sinh con thứ 3 trở lên hàng năm vẫn còn, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, hệ thống loa truyền thanh chưa phát huy được hiệu quả. Trong công tác xây dựng Đảng, một số ít đảng viên cũng chưa thật sự tiên phong gương mẫu, việc đổi mới nội dung sinh hoạt ở một số chi bộ còn hạn chế, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu chưa được thể hiện rõ, một vài chi bộ duy trì chế độ sinh hoạt chưa đều; tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt, học tập còn thấp, hàng năm vẫn còn một số ít gia đình đảng viên không đạt gia đình văn hóa.

Mặc dù còn một số hạn chế, song những kết quả mà Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân phường Trung Thành đạt được trong 10 năm đầu thế kỷ XXI là hết sức cơ bản, là nền tảng vững chắc để vững bước đi lên hoà nhập với sự phát triển chung của thành phố Thái Nguyên trong thời gian tới.

IV. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, tiếp tục đổi mới toàn diện, xây dựng phường Trung Thành phát triển nhanh và bền vững (2010 - 2015)

Tháng 6/2010, Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ X nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy mọi nguồn lực, tiếp tục đổi mới toàn diện, xây dựng phường Trung Thành phát triển nhanh và bền vững.*

Đại hội đề ra các chỉ tiêu chủ yếu: Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, xây dựng - dịch vụ thương mại - nông nghiệp. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng - thương mại dịch vụ tăng từ 10%/năm trở lên. Sản xuất nông nghiệp phấn đấu bình quân trên 40 triệu đồng/ha canh tác. Thu, chi ngân sách đảm bảo đúng pháp luật, thu ngân sách hằng năm vượt kế hoạch thành phố giao từ 10% trở lên, chi ngân sách, đảm bảo chi thường xuyên, chi đúng, chi đủ và đáp ứng một phần nhu cầu cho đầu tư phát triển xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương. Phường phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố về quản lý, quy hoạch chi tiết toàn phường; xây dựng Đề án báo cáo cấp trên về việc xác định địa điểm trụ sở làm việc của phường, đảm bảo ổn định lâu dài; giải quyết dứt điểm dãy ki ốt thuộc tổ 9 và tổ 11; 100% đường giao thông liên tổ được nâng cấp và bê tông hóa, các trục đường dân sinh có điện chiếu sáng, trên 90% số hộ được sử dụng nước sạch, số hộ đăng ký nộp tiền thu gom rác thải trên 90%; xây dựng mới từ 1 đến 2 nhà văn hóa. Số hộ đạt gia đình văn hóa từ 90% trở lên, 80% khu dân cư tiên tiến, 20% hộ đạt gia đình thể thao; giảm tỉ lệ hộ nghèo bình quân hằng năm xuống dưới 1,5%; thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội theo quy định. Phấn đấu trường Mầm non Hương Sen đạt chuẩn Quốc gia và 50% số trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 phấn đấu lên mức độ 2. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục bậc Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; giảm tỉ suất sinh thô 1‰. Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, y tế dự phòng, hoàn thành tốt các chỉ tiêu về khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, xây dựng y tế phường đạt chuẩn quốc gia; quản lý 100% người

nghiện ma túy có mặt trên địa bàn, tích cực phòng chống các tệ nạn xã hội, không để phát sinh đối tượng nghiện mới; phần đầu xây dựng 11 Tổ dân phố không có người nghiện ma túy; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên. Giữ vững an ninh chính trị - đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Duy trì trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị; tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hàng năm có trên 85% chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, trên 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có đảng viên đạt mức 4, từ 15 - 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kết nạp 40 đảng viên trở lên; Cán bộ chủ chốt và cán bộ công chức phường chuẩn hoá về trình độ theo quy định. Xây dựng cơ quan văn hóa, Chính quyền văn hóa, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt tiên tiến và tiên tiến xuất sắc.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Quang Anh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng và Trần Thị Thanh giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Phát huy những thành tựu đạt được, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành quyết tâm khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X đề ra.

Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới tác động không nhỏ đến việc sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, song với sự nỗ lực, cố gắng của các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn, phát huy tiềm lực của địa phương, vị trí giao thông thuận lợi để đẩy mạnh phát triển về các loại hình sản xuất kinh doanh như chế biến

khoáng sản, lâm sản, vật tư xây dựng, dịch vụ ăn uống... Ban Chấp hành Đảng bộ phường ban hành các nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở sản xuất kinh doanh yên tâm đầu tư sản xuất, mở rộng ngành nghề, đầu tư đổi mới công nghệ, thu hút lao động ở địa phương. Vì vậy, số doanh nghiệp trên địa bàn phường tăng từ 50 doanh nghiệp (năm 2010) lên 70 doanh nghiệp (năm 2015), hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, giải quyết việc làm cho trên 276 lượt lao động.

Các cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường hầu hết có quy mô nhỏ nhưng chú trọng đến việc mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã hàng hóa đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Giá trị sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp tăng nhanh qua các năm: đạt 562,08 tỷ đồng (năm 2010), 653,03 tỷ đồng (năm 2011), 620,96 tỷ đồng (năm 2012), 713,11 tỷ đồng (năm 2013) và tăng mạnh lên 1.472,1 tỷ đồng (năm 2014).

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ phường xác định nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, thương mại; Tăng cường phát triển dịch vụ theo hướng nâng cao chất lượng kinh doanh dịch vụ đa dạng mặt hàng sản xuất, tăng hiệu quả kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các hộ dân tiếp cận với nhiều nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh; Tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa quản lý nhà nước, sự phát triển của doanh nghiệp và đời sống của nhân dân, đảm bảo môi trường sinh thái. Trong 5 năm (2010 - 2015), hoạt động kinh doanh dịch vụ, thương mại trên địa bàn tiếp tục có nhiều bước phát triển. Số hộ kinh doanh cá thể tăng từ 793 hộ

(năm 2010) tăng lên 1.108 hộ kinh doanh cá thể và 44 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại (năm 2015)⁽¹⁾.

Sản xuất nông nghiệp tại Trung Thành theo hướng sản xuất hàng hóa, tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật, nâng giá trị sản phẩm trên 1ha canh tác, tập trung đầu tư sản xuất vào các khu đất trồng thuận lợi có hiệu quả, những khu đất canh tác không hiệu quả, có kế hoạch chuyển đổi mục đích sử dụng để phát huy khả năng sinh lợi. Năm 2014, phường có 163,29 ha đất nông nghiệp, 318 hộ sản xuất nông nghiệp, trong đó diện tích cây 2 vụ chiếm có 50% tổng diện tích, đất canh tác năm rải rác, xen canh. Tuy nhiên, công tác thủy lợi chưa được đầu tư đúng mức đã ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất cây trồng. Đảng ủy tập trung chỉ đạo và đề ra những giải pháp cơ bản để ổn định sản xuất, tập huấn cho xã viên hợp tác xã nông nghiệp về khoa học kỹ thuật, từng bước chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ ngành nông nghiệp, định hướng chuyển đổi mô hình sản xuất, chăn nuôi phù hợp với khả năng, điều kiện sản xuất của địa phương. Nhờ đó, sản lượng lương thực có hạt tăng từ 598 tấn (năm 2010) lên 657 tấn (năm 2014), vượt chỉ tiêu thành phố giao và mục tiêu đại hội đề ra. Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt bình quân hằng năm đạt 61,2 triệu đồng (vượt mục tiêu đại hội đề ra là 40 triệu đồng trên 1 ha).

Trong 5 năm (2010 - 2015), do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới nên công tác thu chi ngân sách của địa phương cũng gặp phải những khó khăn nhất định. Tuy nhiên, cấp ủy và

(1). Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành khóa X trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ XI, 8/6/2015, tr.3.

chính quyền địa phương xác định đây là một nhiệm vụ quan trọng, quyết định mọi hoạt động của địa phương. Đảng bộ xây dựng kế hoạch tạo nguồn thu ổn định lâu dài, tập trung khai thác triệt để các nguồn thu vào ngân sách Nhà nước, thực hiện việc công khai, công bằng trong thực hiện chính sách thuế. Ban Chấp hành Đảng bộ đã tích cực chỉ đạo, rà soát và khai thác các nguồn thu, đồng thời khắc phục, đảm bảo được các nguồn chi thường xuyên và đột xuất. Chi ngân sách đảm bảo theo đúng Luật Ngân sách, phục vụ kịp thời cho các hoạt động thường xuyên của phường.

Công tác quản lý đất đai có nhiều tiến bộ, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cho nhân dân chấp hành Luật đất đai, Luật xây dựng, quản lý điều hành thực hiện theo đúng luật định, việc tiếp nhận và giải quyết các hồ sơ thủ tục liên quan đến việc chuyển nhượng chia tách, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết tranh chấp, lấn chiếm đất đai, cấp phép xây dựng đều thực hiện đúng quy trình, về cơ bản không có hồ sơ tồn đọng. Từ 2010 đến 2015, giải quyết được 238 hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng; 1.051 hồ sơ chuyển quyền, chia tách đất; 299 hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trong đó có 18 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Nhà văn hóa khu dân cư).

Công tác xây dựng cơ bản đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền phối hợp quản lý thực hiện các công trình xây dựng cơ bản được thành phố phê duyệt từ nguồn ngân sách thành phố gồm: nhà lớp học 8 phòng trường Mầm non Hương Sen; Mầm non Độc Lập; xây dựng tường rào nghĩa trang; xây dựng phòng làm việc, phòng tiếp công dân 2 tầng và sân bê tông Ủy ban

nhân dân phường. Trong 5 năm (2010 - 2015), phường xây dựng mới được 2 nhà văn hoá (Tổ 19, tổ 22) bằng 100% nguồn vốn nhân dân đóng góp.

Bên cạnh đó, Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân thực hiện tốt công tác phối hợp với các phòng, ban, cơ quan chuyên môn của thành phố để thực hiện các dự án trên địa bàn thực hiện công tác hỗ trợ bồi thường giải phóng mặt bằng, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và các cơ chế chính sách, đảm bảo công khai, dân chủ, tạo điều kiện cho nhân dân ổn định cuộc sống, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án như: Dự án tăng cường An toàn giao thông trên Quốc lộ 3 đoạn qua địa phận thành phố Thái Nguyên - Đợt 15 (Địa phận phường Trung Thành, phường Tích Lương và xã Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên); Dự án xây dựng các hạng mục công trình thuộc giai đoạn II kế hoạch 1856 theo lệnh khẩn cấp hạng mục: Xây dựng đường gom, hàng rào cách ly, địa phận phường Trung Thành (Đợt 1).

Công tác quy hoạch quản lý đất đai, trật tự mỹ quan đô thị được tăng cường, nâng cao ý thức chấp hành bảo vệ môi trường của nhân dân trong phường. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt nếp sống văn minh đô thị, phát động phong trào thi đua “Xây dựng đô thị xanh, sạch, đẹp”. Tham gia làm tốt công tác trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường, qua đó, công tác trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị của phường từng bước đi vào nền nếp và có những chuyển biến tích cực, vệ sinh được đảm bảo, môi trường xanh - sạch - đẹp hơn, 100% các tuyến đường liên tổ đã được bê tông hóa, có điện chiếu sáng.

Thực hiện Đề án xây dựng tuyến phố văn minh, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ tích cực tuyên truyền và vận động nhân dân trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh đô thị, không lấn chiếm lòng đường vỉa hè, bày bán kinh doanh và căng che lều bạt sai quy định gây mất mỹ quan đô thị. Tổ chức tuyên truyền tới nhân dân chấp hành Luật Giao thông đường bộ, không vi phạm trật tự mỹ quan đô thị. Trong 5 năm (2010 - 2015), cơ quan quản lý thực hiện ký cam kết đảm bảo về mỹ quan đô thị và trật tự xây dựng cho 3.057 hộ gia đình và ký cam kết về trật tự an toàn giao thông cho 3.145 hộ gia đình; phối hợp với Đội Trật tự xã hội & Giao thông thành phố và Cảnh sát trật tự, Cảnh sát 113 thành phố kiểm tra trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị và an toàn giao thông trên địa bàn. Qua kiểm tra, xử phạt hành chính 159 trường hợp vi phạm, thu nộp Nhà nước 21.475.000 đồng.

Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên. Trong các đợt cao điểm, phường tích cực triển khai thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, việc thu gom rác thải sinh hoạt của các hộ gia đình đã đi vào nền nếp, thực hiện thu gom rác đúng thời gian quy định, không để tình trạng rác lưu lại trên đường phố. Từ năm 2010 đến hết năm 2013, duy trì đội vệ sinh môi trường của phường với 16 lao động đảm bảo mức lương bình quân 1.500.000 đồng/người/tháng. Ngày 1/4/2014 thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân phường tiến hành bàn giao công tác thu gom rác thải sinh hoạt về Công ty môi trường đô thị thành phố quản lý. Công ty tổ chức Hội nghị tuyên truyền và thực hiện Đề án phân loại rác thải tại nguồn, tổ chức ký cam kết đăng ký xây dựng tuyến phố văn minh, thực hiện phân loại rác thải tại

nguồn cho các hộ gia đình. Nhờ đó, tỷ lệ thu gom rác thải của phường đạt 83% số hộ trên địa bàn. Hệ thống nước sạch được mở rộng và nâng cấp, 90% số hộ dân được sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh. 100% hộ dân có điện chiếu sáng.

Với quyết tâm phát huy lợi thế của địa phương về hệ thống giáo dục trên địa bàn, tiếp tục làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường học, thực hiện tốt công tác giáo dục theo tinh thần Nghị quyết Đại hội X và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) của Đảng, coi trọng cả 3 mặt dạy chữ, dạy nghề và dạy làm người. Công tác giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, năm 2014, trên địa bàn phường có 9 cơ sở giáo dục, trong đó có 6 trường mầm non (3 trường công lập, 3 cơ sở tư thục), 2 trường Tiểu học, 1 trường Trung học cơ sở, 6/6 trường công lập trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia, 3/6 trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục. Đảng ủy chỉ đạo tăng cường đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản và toàn diện về giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Thực hiện tốt đề án phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015. Năm 2014, công tác phổ cập giáo dục mầm non của phường được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng Bằng khen.

Phong trào văn hóa, văn nghệ - thể dục thể thao được đẩy mạnh nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế địa phương. Đảng bộ thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, đặc biệt trong

những dịp lễ, tết và kỷ niệm những ngày lễ lớn, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp bằng nhiều hình thức phong phú, đồng thời tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ chào mừng kỷ niệm 180 năm thành lập tỉnh Thái Nguyên, các kì Liên hoan Trà quốc tế tại Thái nguyên, Kỷ niệm 50 năm Thành lập thành phố và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất, Đại hội thể dục thể thao thành phố. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 30 năm Thành lập phường Trung Thành (1981 - 2011) và Đại hội Thể dục thể thao lần thứ 4 của phường. Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về văn hoá trên địa bàn.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” thường xuyên được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Bình quân số hộ đạt Gia đình văn hóa là 94%, số gia đình đạt Gia đình văn hóa tiêu biểu là 8,3%, số Tổ dân phố văn hóa đạt 62%.

Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân thường xuyên được quan tâm, các chương trình quốc gia về y tế được thực hiện có hiệu quả, thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân từ phường đến các tổ dân phố. Triển khai và thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động y dược, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tăng cường các biện pháp tuyên truyền nhằm hạn chế tình trạng sinh con thứ 3 trở lên. Trong 5 năm, Trạm Y tế tổ chức khám bệnh cho 54.755 lượt người. Ngày 25/2/2011, Trạm y tế phường đã được công nhận là Trạm Y tế chuẩn Quốc gia.

Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, các chủ trương, chính sách, Nghị định, Quy định của Chính phủ đối với người có công với cách mạng, người có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện đầy đủ. Công tác xóa đói giảm nghèo được triển khai đồng bộ. Toàn phường xây dựng và sửa chữa 18 công trình nhà đại đoàn kết, hỗ trợ xóa được 30 nhà dột nát cho hộ nghèo với tổng giá trị là hơn 1 tỷ đồng. Số hộ nghèo giảm từ 116 hộ (năm 2010) xuống còn 65 hộ = 1,69 % (năm 2014).

Công tác phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội thường xuyên được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo, lập hồ sơ đưa 75 người nghiện ma túy vào cai tại các trung tâm của tỉnh, thành phố. Tuy vậy, năm 2014 số người nghiện ma túy có mặt trên địa bàn phường là 59 người tăng 25 người so với năm 2010.

Đảng ủy phường Trung Thành xác định củng cố nền quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành và mỗi người dân trong phường, trong đó lực lượng Dân quân, Công an phường giữ vai trò nòng cốt. Do vậy, công tác quốc phòng, quân sự địa phương hằng năm đều hoàn thành 100% các chỉ tiêu kế hoạch được giao trên các mặt: công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, huấn luyện dân quân, quân dự bị động viên, tuyển quân và chính sách hậu phương quân đội. Trong 5 năm (2010 - 2015), công tác tuyển quân được thực hiện tốt, có 43 công dân nhập ngũ đạt 100% kế hoạch được giao. Ban Chỉ huy quân sự phường đảm bảo chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên và đột xuất trong các ngày lễ, tết, xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ

thiên tai; thu hồi vũ khí vật liệu nổ ngoài luồng và bảo quản tốt vũ khí trang bị được biên chế. Xây dựng lực lượng dân quân có số lượng hợp lý, chất lượng ngày càng cao theo tỷ lệ % dân số với 82 đồng chí, được tổ chức biên chế theo Điều 18 Chương II Luật Dân quân tự vệ năm 2009. Tổ chức các đợt huấn luyện dân quân kiểm tra bắn đạn thật, diễn tập chiến đấu trị an theo kế hoạch đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Công tác giữ gìn an ninh trật tự được Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt và đạt được nhiều kết quả. An ninh chính trị trên địa bàn luôn được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Đối với “Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc” Đảng ủy có Nghị quyết chuyên đề để chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể phát động mạnh mẽ, động viên toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, triển khai thực hiện Chỉ thị số 48, ngày 22/10/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; tiếp tục thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; chỉ đạo lực lượng công an phường, Ban bảo vệ dân phố tăng cường công tác tuần tra, đẩy mạnh các đợt tấn công trấn áp tội phạm, tăng cường công tác quản lý hộ khẩu, hộ tịch, tạm trú tạm vắng trên địa bàn... Trong 5 năm (2010 - 2015), Công an phường xử lý 245 vụ vi phạm pháp luật, xử phạt được gần 150 triệu đồng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản được giữ vững.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng luôn được Đảng bộ phường quan tâm, coi trọng. Đảng bộ quán triệt đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng

bộ các cấp. Việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được 100% các chi bộ trực thuộc, các tổ chức đoàn thể nghiêm túc triển khai và thực hiện; nội dung các chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh được đưa vào các buổi sinh hoạt thường kỳ của chi bộ và trở thành nền nếp. 100% đảng viên của các chi bộ trực thuộc và cán bộ, hội viên các tổ chức đoàn thể viết bài thu hoạch về học tập lời căn dặn của Bác Hồ đối với cán bộ, chiến sĩ và đồng bào các dân tộc trong tỉnh khi Người đến thăm Thái Nguyên lần cuối cùng (ngày 1/1/1964).

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ chính trị về “*Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Ban Chấp hành Đảng bộ phường tổ chức Hội nghị quán triệt Chỉ thị, cùng với Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011 của Tỉnh ủy và các Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy về việc học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Đây thực sự là đợt học tập lớn trong toàn Đảng bộ, làm chuyển biến về nhận thức, tư tưởng và hành động trong cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân. Qua đợt học tập, phát huy tính đấu tranh tự phê bình và phê bình, tinh thần đoàn kết, thống nhất trong tập thể cấp ủy được củng cố, nhiều tấm gương người tốt, việc tốt trong Đảng bộ được biểu dương khen thưởng. Trong nhiệm kỳ có 5 đồng chí trong Đảng bộ được Ban Thường vụ Thành ủy khen thưởng.

Nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt, Ban Tuyên giáo Đảng ủy phường tổ chức 67 buổi nói chuyện thời sự, nói chuyện chuyên đề, báo cáo, thông tin thời sự trong và ngoài nước, qua đó kịp thời định hướng, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong

phường. Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên góp phần quan trọng, thiết thực trong việc nắm bắt tình hình diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tham mưu những giải pháp để giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh tại cơ sở. Năm 2015, Báo cáo viên của phường tham gia Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp thành phố đạt giải Ba.

Tháng 6/2010, tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ là 808 đồng chí, sinh hoạt tại 39 Chi bộ, với 5 loại hình: Chi bộ tổ dân phố: 29, Chi bộ trường học: 7, Chi bộ Cơ quan, Công an, Doanh nghiệp. Đến năm 2015, Đảng bộ phường Trung Thành có 39 chi bộ, trong đó có 29 chi bộ tổ dân phố, 7 chi bộ khối giáo dục, 1 chi bộ cơ quan phường, 1 chi bộ công an và 1 chi bộ doanh nghiệp với 937 đảng viên. Thực hiện Hướng dẫn số 33-HD/TU ngày 11/4/2003 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc “*Sắp xếp lại mô hình tổ chức chi bộ Đảng và đoàn thể chính trị gắn với địa bàn xóm, tổ dân phố*”, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành chỉ đạo sắp xếp tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể dưới cơ sở theo mô hình tổ dân phố. Phường Trung Thành có 31 tổ dân phố với 29 chi bộ theo mô hình tổ dân phố, trong đó có 1 chi bộ lãnh đạo 3 tổ dân phố 6, 7, 8 (Chi bộ 7). Công tác giới thiệu sinh hoạt đảng được thực hiện theo đúng nguyên tắc về thủ tục giới thiệu sinh hoạt Đảng.

Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị ngày 15/6/2000 “*Về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú*”, toàn Đảng bộ có 1.209 đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy nơi cư trú.

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 2/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ phường triển khai các văn bản của Trung ương tới các chi bộ trực thuộc về nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chi bộ trong việc duy trì sinh hoạt chi bộ thường kì theo quy định của Điều lệ Đảng.

Công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm được Ban Chấp hành triển khai thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Thành ủy. Hằng năm, có từ 70% đến 90% các chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 85%.

Ban Chấp hành Đảng bộ chỉ đạo các chi bộ quan tâm tạo nguồn, giáo dục, bồi dưỡng quần chúng ưu tú để xem xét kết nạp đảng. Trong nhiệm kì, kết nạp được 44 đảng viên mới.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Đảng bộ thông qua các hoạt động thực tế, ở cơ sở để rèn luyện, tuyển chọn, bồi dưỡng, giáo dục kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên theo nguyên tắc “Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ”. Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kì 2010 - 2015; 2015 - 2020. Trong nhiệm kì, 27 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, 20 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng công tác Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể; 13 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thành phố và Trường Chính trị tỉnh, tổ chức 1 lớp tập huấn về nghiệp vụ công tác Đảng

tới các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, chi ủy các chi bộ trực thuộc, tổ chức thành công hội thi Bí thư chi bộ giỏi cấp phường năm 2014, tham gia Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi cấp thành phố đạt giải Khuyến khích.

Tháng 11/2013, đồng chí Nguyễn Quang Anh chuyển công tác, đồng chí Vũ La Hoàng về nhận công tác tại phường, được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy phường.

Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng ủy chú trọng. Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm, xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí ủy viên Ủy ban kiểm tra. Tổ chức các cuộc kiểm tra về lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các chương trình, kế hoạch, mục tiêu kinh tế xã hội. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã chủ động phát hiện, làm rõ và xử lý kịp thời những vụ việc vi phạm nguyên tắc sinh hoạt Đảng, giải quyết kịp thời, đúng nguyên tắc những đơn thư kiến nghị (nếu có) liên quan đến đảng viên. Ban Chấp hành tổ chức 4 cuộc kiểm tra, giám sát 39 lượt chi bộ trực thuộc Đảng bộ. Ngoài ra, còn tiến hành kiểm tra công tác quản lý đảng viên; việc xây dựng và ban hành quy chế làm việc của chi bộ; việc tổ chức sinh hoạt thường kỳ đối với các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường; tổ chức tập huấn về thi hành kỷ luật trong Đảng.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 8/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên “Nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên tại Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2011 - 2015” và kế

hoạch triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 10/8/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên “Về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015” góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật đảng.

Công tác giải quyết đơn thư từng bước được quan tâm thực hiện, cơ bản đảm bảo tiến độ. Phường tiếp nhận và giải quyết 100% đơn thư, khiếu nại, tố cáo. (Tổng số đơn thư: 15; thuộc thẩm quyền giải quyết: 8; thẩm quyền giải quyết của cấp trên: 7 đơn thư có cùng một nội dung).

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, công tác dân vận kịp thời bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân trong việc tổ chức thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của phường. Định hướng đúng cho các hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chỉ đạo thực hiện tốt Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đảng ủy tăng cường công tác dân vận của cả hệ thống chính trị trên một số lĩnh vực trọng yếu như đền bù giải phóng mặt bằng, giải quyết đơn thư kiến nghị, tố cáo của nhân dân, kiên quyết không để xảy ra điểm nóng, các vụ việc nổi cộm trên địa bàn thông qua chủ động triển khai và thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác vận động quần chúng. Quán triệt, triển khai nghiêm túc Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XI của Đảng về “Đổi mới, tăng cường công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới”; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác

dân vận. Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” và đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền. Chọn cử một tập thể và một cá nhân xuất sắc đề nghị Thành ủy Thái Nguyên khen thưởng trong thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Thành lập đội tuyên tham gia hội thi “Dân vận khéo”, kết quả đạt giải Nhất hội thi cụm phía Nam, đạt giải Khuyến khích cấp thành phố. Đề án số 06 của Thành ủy về “Nâng cao hiệu quả phối hợp thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015” và các đề án của Tỉnh ủy về công tác dân vận được tổ chức triển khai thực hiện tốt. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đảng ủy phường chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường xây dựng và ban hành bổ sung một số quy chế của Ủy ban nhân dân liên quan đến thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tạo điều kiện thuận lợi và thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của chính quyền.

Chính quyền xây dựng quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tăng cường phối hợp trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện các dự án, nhất là dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 3. Đẩy mạnh công tác dân vận trong xây dựng nếp sống văn minh đô thị, đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vận động các hộ kinh doanh thực hiện chủ trương về đầu tư xây dựng chợ Dốc Hanh.

Công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng được thực hiện tốt.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Ban Thường vụ Đảng ủy

xây dựng, ban hành, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và Đảng bộ phường về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI). Có 67/82 tập thể, cá nhân có ý kiến tham gia đóng góp với tập thể Ban Thường vụ; 69/92 tập thể, cá nhân tham gia ý kiến đóng góp đối với cá nhân các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ. Tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy và cá nhân các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ đã nghiêm túc kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết và được Tổ công tác của Thành ủy đánh giá kiểm điểm đạt yêu cầu. Sau kiểm điểm, Ban Thường vụ Đảng ủy tham mưu xây dựng 3 kế hoạch, 2 công văn chỉ đạo tiếp tục khắc phục những khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm. Cấp ủy các chi bộ trực thuộc và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn phường nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, thực hiện nghiêm việc kiểm điểm tư phê bình và phê bình theo Nghị quyết. Việc thực hiện Nghị quyết đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy trên tất cả các lĩnh vực, khơi dậy phong trào thi đua yêu nước giữa các tổ dân phố, đoàn thể quần chúng quyết tâm hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Lãnh đạo Đảng ủy, Chính quyền báo cáo với lãnh đạo thành phố, các cơ quan chuyên môn của tỉnh và thành phố để chỉ đạo, giải quyết kịp thời những kiến nghị của nhân dân về các Dự án thuộc thẩm quyền của cấp trên như: Quy hoạch quản lý Đô thị, đầu tư xây dựng chợ Dốc Hanh, nâng cấp mở rộng đường Phố Hương, Dự án

Khu dân cư số I, Dự án khu dân cư dành cho công nhân và người có thu nhập thấp (khu 5 tầng cũ); Khơi thông hệ thống thoát nước, đảm bảo phát triển kinh tế và cải thiện đời sống, sinh hoạt cho nhân dân.

Cấp ủy Đảng, Chính quyền và các Đoàn thể phát huy sức mạnh tổng hợp, đẩy mạnh các phong trào thi đua, làm tốt công tác sơ, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, rút kinh nghiệm kịp thời.

Ngày 22/5/2011, cử tri phường Trung Thành đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân phường Trung Thành bầu đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Phạm Thị Lệ Dương được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân có sự đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động, hiệu quả các chương trình giám sát khẳng định vai trò của cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đại hội Đảng bộ phường được Hội đồng nhân dân cụ thể hóa bằng Nghị quyết và các giải pháp thực hiện qua các kỳ họp. Hội đồng nhân dân phường khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016 đã tổ chức 9 kỳ họp, thông qua 40 nghị quyết để Ủy ban nhân dân phường triển khai có hiệu quả các chủ trương, Nghị quyết của Đảng bộ phường. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân được thực hiện tốt hơn. Từ đầu nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân phường tổ chức được 11 cuộc giám sát; hoạt động tiếp xúc cử tri của Hội đồng nhân dân, các đại biểu hội đồng được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, theo quy định của pháp luật.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Ủy ban nhân dân, công tác cải cách hành chính đã được cấp ủy, chính quyền quan

tâm chỉ đạo. Công tác trực, tiếp công dân tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính” của Ủy ban nhân dân phường được thực hiện khá tốt, việc tiếp nhận và giải quyết các công việc theo đúng quy trình, có hiệu quả không để hồ sơ tồn đọng, các thủ tục hành chính đều được niêm yết công khai thực hiện theo cơ chế “một cửa” tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến giao dịch. Bố trí cán bộ đúng chuyên môn, có đủ trình độ năng lực để đáp ứng nhiệm vụ, đầu tư các trang thiết bị tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” góp phần tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ nhân dân được tốt hơn. Trong 5 năm (2010 - 2015), Ủy ban nhân dân phường thực hiện chứng thực 12.892 việc. Ủy ban nhân dân đã thông báo tới 31 tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn bộ thủ tục hành chính gồm 7 lĩnh vực: tư pháp, xây dựng, thanh tra, tài nguyên môi trường, lao động thương binh xã hội, văn hóa thể thao, giáo dục và đào tạo. Hằng năm, đều giải quyết dứt điểm các hồ sơ không để tồn đọng.

Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường thực hiện tốt công tác tiếp nhận đơn thư và xem xét các nội dung theo đề nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân. Trong 5 năm đã tiếp nhận và giải quyết 367 đơn về các lĩnh vực: đất đai, phân chia di sản thừa kế, xây dựng, môi trường, chế độ chính sách, ly hôn... và một số lĩnh vực khác.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tạo điều kiện và môi trường tốt nhất cho nhân dân trong phường tham gia các hoạt động xã hội, phát triển tài năng và làm tốt nghĩa vụ công dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội nghiêm túc thực hiện việc tổ chức cho cán bộ, hội viên, đoàn viên học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tiếp tục có nhiều chuyển biến rõ nét, hiệu quả và thiết thực hơn. Mặt trận Tổ quốc giữ vai trò quan trọng trong xây dựng khối đoàn kết toàn dân. Phát huy sức mạnh cộng đồng, tạo sự đồng thuận giữa Đảng, Chính quyền và nhân dân. Duy trì và phát huy có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các phong trào thi đua yêu nước khác.

Hội Phụ nữ duy trì và thực hiện có hiệu quả các chương trình, phong trào do các cấp Hội đề ra, nâng cao vai trò của người phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” xứng đáng phụ nữ Việt Nam “tài năng, duyên dáng, anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đẩy mạnh các hoạt động nhằm tập hợp thu hút đoàn viên, thanh niên tham gia các phong trào “4 đồng hành - 5 xung kích”, “Thanh niên tình nguyện”... Chăm lo phát triển đoàn viên, giới thiệu đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng kết nạp Đảng.

Hội Nông dân vận động, giúp đỡ nông dân phát triển sản xuất xây dựng mô hình kinh tế hộ gia đình góp phần xóa đói giảm nghèo có hiệu quả.

Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu” phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ”, tích

cực tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền, đoàn thể ở địa phương vững mạnh.

Các đoàn thể làm tốt vai trò tập hợp, thu hút đoàn viên, hội viên. Đến năm 2014, tỷ lệ tập hợp, thu hút, kết nạp hội viên, đoàn viên của các đoàn thể chính trị-xã hội đạt 90%, tỷ lệ đảng viên tham gia các tổ chức đoàn thể đạt trên 90%. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể triển khai và phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân, gắn với tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội của phường và vận động nhân dân thực hiện.

Các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp trên địa bàn phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động nhằm đổi mới nội dung và phương thức cho phù hợp, tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân được tham gia và xây dựng phong trào của địa phương ngày càng phát triển.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường còn bộc lộ một số hạn chế như: Tăng trưởng kinh tế trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ có tăng nhưng chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương, giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có năm không đạt kế hoạch thành phố giao (năm 2012 đạt 94,89%, năm 2013 đạt 42,62%, năm 2014 đạt 99,74%); Chưa có bước đột phá trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, giá trị sản phẩm/1 ha đất nông nghiệp còn thấp so với mặt bằng chung của thành phố; hoạt động của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp còn yếu; công tác quản lý đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn còn nhiều hạn chế, vẫn còn hiện

tượng lẫn chiếm lòng đường, vỉa hè để kinh doanh; tiến độ thi công của một số công trình xây dựng thực hiện còn quá chậm (Dự án nâng cấp đường Phố Hương - Lưu Nhân Chú; Dự án khu dân cư số 1); việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện dự án chuyển đổi mô hình chợ Dốc Hanh không đạt hiệu quả.

Tuy còn một số hạn chế, song những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đạt được tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ và nhân dân phường tiếp tục phát huy thế mạnh, tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng phường Trung Thành ngày một văn minh, giàu đẹp.

V. Lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng phường Trung Thành ngày càng giàu đẹp (2015 - 2020)

Tháng 6/2015, Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành lần thứ XI nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tổ chức. Đại hội kiểm điểm, đánh giá công tác của nhiệm kỳ 2010 - 2015, đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác cho nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *“Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; tiếp tục đẩy mạnh kinh tế xã hội; đảm bảo quốc phòng an ninh; phát huy mọi nguồn lực xây dựng phường Trung Thành ngày càng giàu đẹp”*.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Vũ La Hoàng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy phường.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI, trong 5 năm (2015 - 2020), sản xuất nông nghiệp đã đạt và vượt mức kế hoạch Đại hội đề ra: Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt bình quân 670,7 tấn/năm. (Năm 2015 đạt 631,3/557,8 tấn = 113,2% kế hoạch được giao; năm 2016 đạt 644,57/644,2 tấn = 100,1% kế hoạch được giao; năm 2017 đạt 736,24/681 tấn = 108,1% kế hoạch được giao). Công tác phòng chống dịch bệnh được duy trì đảm bảo giữ vững đàn gia súc, gia cầm, thủy cầm phát triển ổn định.

Hoạt động thương mại, dịch vụ của phường Trung Thành đã được Đảng ủy, Ủy ban nhân dân tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Tuy nhiên, số hộ kinh doanh, sản xuất, dịch vụ (năm 2015) giảm từ 1.045 hộ, xuống còn 809 hộ (năm 2019), giảm 236 hộ. Năm 2015 có 58 doanh nghiệp đến năm 2019 tăng lên 148 doanh nghiệp (tăng 90 doanh nghiệp).

Đảng ủy phường tập trung thực hiện các chủ trương, cơ chế, chính sách của Nhà nước cho sản xuất kinh doanh, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt mức tăng trưởng ổn định. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2015 đạt 1.422,18 tỷ đồng, đến năm 2019 đạt 866,25 tỷ đồng.⁽¹⁾

Công tác xây dựng, cải tạo, sửa chữa hội trường, trụ sở Ủy ban nhân dân phường với tổng giá trị xây lắp: 240.864.148 đồng được hoàn thành.

Công tác thu, chi ngân sách được quan tâm chỉ đạo, tích cực khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn thu. Thu ngân sách Nhà nước

(1). Đảng ủy phường Trung Thành, Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020-2025, số 296-BC/ĐU, ngày 25/6/2020, tr.3.

bình quân giai đoạn 2015-2019 tăng 7,26% so với kế hoạch thành phố giao. Thu ngân sách địa phương bình quân giai đoạn 2015 - 2019 tăng 5,56% so với kế hoạch được giao. Chi ngân sách thực hiện đúng theo Luật Ngân sách, cơ bản đảm bảo cho các hoạt động thường xuyên và phục vụ cho công tác phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và các nhiệm vụ của địa phương.

Bên cạnh đó, Đảng ủy tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác lập và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giải quyết kịp thời các đơn thư, ý kiến, kiến nghị của nhân dân liên quan đến lĩnh vực đất đai. Từ năm 2017, phường Trung Thành triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực quản lý tài nguyên và môi trường thành phố Thái Nguyên giai đoạn 2017 - 2020 theo tiêu chí hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo đúng quy trình, đúng luật.

Song song với quản lý đất đai, Đảng ủy ban hành nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường. Chỉ đạo thực hiện tốt quy trình quản lý sau cấp giấy phép xây dựng do thành phố ban hành. Qua đó, nâng cao ý thức tự giác trọng việc thực hiện các quy định, luật xây dựng của các cơ quan tổ chức, hộ gia đình cá nhân trên địa bàn phường. Công tác kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng đã ngăn chặn kịp thời những vi phạm. Nhiều tuyến đường tự quản được hình thành tại các tổ dân phố, thực sự trở thành phong trào, mang lại hiệu quả thiết thực, tạo cảnh quan môi trường sạch đẹp tại các khu dân cư. 100% các tổ dân phố đều có hệ thống đèn điện chiếu sáng. Công tác quản lý trật tự mỹ quan đô thị được triển khai đồng bộ, việc lập lại trật tự lòng đường vỉa hè được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Đảng ủy, chính quyền phường Trung Thành xác định, một trong những nhiệm vụ trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội là

công tác giải phóng mặt bằng. Trên địa bàn phường có dự án nâng cấp đường Việt Bắc giai đoạn hai, thuộc chương trình Đô thị miền núi phía Bắc với diện tích 3,2 ha. Đảng ủy đã vận động nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ tái định cư, bàn giao mặt bằng cho dự án.

Công tác thông tin tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương được Đảng ủy đặc biệt quan tâm, nhất là tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm, các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của Đảng và nhà nước của tỉnh và thành phố Thái Nguyên như: tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp; tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; tuyên truyền và tham gia đầy đủ các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm Bác hồ về ATK lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; kỷ niệm 55 năm ngày thành lập thành phố Thái Nguyên và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất; bằng nhiều hình thức phong phú như kẻ vẽ treo băng zôn, khẩu hiệu, panô, áp phích...

Các hoạt động thể dục thể thao, văn hoá nghệ thuật được duy trì tại địa phương và tham gia các hoạt động do thành phố tổ chức đều đạt giải cao. 3 Hội thi văn nghệ quần chúng và 3 giải thể thao cấp phường được tổ chức, thu hút gần 900 lượt diễn viên và vận động viên quần chúng hưởng ứng tham gia, thu hút được gần 1000 lượt người đến cổ vũ động viên. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tiếp tục duy trì thực hiện tốt ở địa phương, số tổ dân phố văn hóa đạt 90.3%. (Năm 2015 đạt 77,4%, năm 2016 đạt 96,8%, năm 2017 đạt 96,8%) và số hộ gia đình đạt gia đình văn hoá hằng năm

đều đạt 96% trở lên. (Năm 2015 đạt 96,2%, năm 2016 đạt 96,9%, năm 2017 đạt 96,8%) cơ quan thường hằng năm đều được công nhận là Cơ quan văn hoá.

Giáo dục đào tạo tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng ủy. Các nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy và tham gia đầy đủ các phong trào do ngành giáo dục và địa phương tổ chức. Chất lượng dạy và học của các nhà trường được duy trì phát huy đạt hiệu quả cao, tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đạt trên 98%, có 100% học sinh được công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở; 7/7 trường giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia; tiếp tục duy trì kết quả và thực hiện hoàn thành các chương trình phổ cập giáo dục bậc học phổ thông. Các trường Tiểu học Độc Lập, Mầm non Độc Lập, Mầm non Hương Sen đã được đầu tư xây dựng mới nhiều phòng học. Nhiều cán bộ giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi, Chiến sỹ thi đua. Trường Trung học cơ sở Độc Lập có thầy giáo Trịnh Đức Thảo được công nhận danh hiệu Nhà giáo Ưu tú, tập thể Nhà trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen; tập thể các trường Mầm non Độc Lập, Hương Sen, 1-5, Tiểu học Độc Lập đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc.

Song song với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy tập trung chỉ đạo công tác quốc phòng, an ninh tại địa phương. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đảm bảo an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm trên địa bàn, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, xử lý kịp thời các tình huống bất ngờ, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự.

Công an phường thực hiện có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ, quản lý đối tượng, xây dựng phương án đấu tranh phòng chống tội

phạm, kiềm chế sự gia tăng tội phạm hình sự, phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Công tác tuần tra, kiểm soát được tăng cường, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Phong trào Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh. Ban Bảo vệ dân phố thường xuyên được kiện toàn, được bồi dưỡng hướng dẫn nghiệp vụ, phối hợp với lực lượng công an phường góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Công tác phòng chống ma túy được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp tích cực của các tổ chức chính trị xã hội góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội của phường.

Tiến hành phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng công an và quân sự, phát huy vai trò nòng cốt, xung kích trong phòng, chống lụt, bão, phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Hoàn thành tốt 100% chỉ tiêu giao quân.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được chú trọng. Đảng ủy triển khai học tập các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy; thường xuyên nắm bắt định hướng dư luận xã hội. Công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa đã góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Xây dựng kế hoạch biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Trưng Thành (1981 - 2020). Tổ chức các hoạt động kỷ

niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và các ngày lễ lớn của đất nước, tỉnh, thành phố và địa phương. Công tác phát triển đảng viên mới được quan tâm thường xuyên, từ 2015 đến 2019 kết nạp được 43 đảng viên mới, đạt 107,5% kế hoạch, vượt chỉ tiêu đề ra. Việc cấp Thẻ đảng viên được thực hiện theo quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng. Đảng ủy tổ chức trao tặng Huy hiệu 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70 năm tuổi Đảng cho 511 lượt đảng viên. Từ năm 2015 đến 2019, 100% chi bộ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, bình quân 94,34% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, 15,06% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (mục tiêu là 15%)⁽¹⁾.

Công tác quy hoạch, đánh giá, luân chuyển và sử dụng cán bộ được quan tâm chỉ đạo, Đảng ủy đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy kiện toàn chức danh Bí thư Đảng ủy (2 đồng chí); Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng Công an; đề nghị miễn nhiệm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; kiện toàn bổ sung Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc. Tháng 4 năm 2019, đồng chí Vũ La Hoàng chuyên công tác, đồng chí Nguyễn Văn Thường về nhận công tác tại phường, được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy phường Trung Thành.

Tháng 3 năm 2020, đồng chí Nguyễn Văn Thường chuyển công tác, đồng chí Trần Xuân Thường về nhận công tác tại phường, được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy phường Trung Thành.

(1). Đảng ủy phường Trung Thành, Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020; Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025, số 296-BC/ĐU, ngày 25/6/2020, tr.2.

Đảng ủy chỉ đạo, rà soát quy hoạch cán bộ quản lý hằng năm và nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được thực hiện thường xuyên. Trong 5 năm (2015 - 2020), Đảng ủy đã cử 502 lượt cán bộ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do tỉnh, thành phố tổ chức. Trong đó, 52 đồng chí bồi dưỡng công tác Đảng, 6 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị; 405 đồng chí học lớp bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng thuộc đối tượng 3, 4, 5; 39 đồng chí Bí thư chi bộ tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra. 100% tổ dân phố, đại biểu Hội đồng nhân dân được cử đi tập huấn nghiệp vụ. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng tiếp tục được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên. Đảng ủy đã ban hành quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Hằng năm, xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Trong 5 năm (2015 - 2020), đã tổ chức 30 cuộc kiểm tra và giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Thành ủy triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Trong nhiệm kỳ, xử lý 6 đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, trong đó, cảnh cáo 1 đồng chí, khiển trách 5 đồng chí. Tiếp nhận và giải quyết 5 đơn thư kiến nghị đảm bảo quy trình, quy định, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, tăng cường đoàn kết thống nhất, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Năm 2016, cử tri phường Trung Thành đi bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Hội đồng nhân dân phường Trung Thành đã bầu đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Phạm Thị Lệ Dương giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Trung Thành. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định, phù hợp với nghị quyết của cấp ủy Đảng và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân phường đã tổ chức thành công 13 kì họp, trong đó có 9 kì họp thường lệ và 4 kì họp bất thường, ban hành 47 nghị quyết, trong đó có 33 nghị quyết thường kì, 1 nghị quyết chuyên đề và 13 nghị quyết về tổ chức cán bộ. Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân phường đã thực hiện 13 cuộc giám sát, giám sát việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân được đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tốt quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, không ngừng nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính, đề cao đạo đức công vụ và văn hóa công sở, thường xuyên kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu đề ra; đồng thời, chủ động quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội phối hợp làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trên địa bàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, góp phần quan trọng, động viên, khích lệ các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia các hoạt động đoàn thể, xây dựng khối đại

đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Mặt trận Tổ quốc thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phòng trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Mặt trận Tổ quốc tham gia đóng góp nhiều ý kiến, thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của hội viên, đoàn viên được quan tâm bảo vệ. Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội ngày càng chặt chẽ, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân của phường trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI đề ra.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 trong điều kiện có nhiều khó khăn, song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng bộ và nhân dân phường Trung Thành đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đạt được những kết quả quan trọng. Các chỉ tiêu chủ yếu cơ bản đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ XI đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng; các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, xây dựng ngày càng vững mạnh.

Ngày 25/6/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) được tổ chức. Tham dự đại hội có 139 đại biểu. Đại hội đã đề ra mục tiêu: Tăng cường xây dựng, chỉnh

đồn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế, xã hội; xây dựng phường Trung Thành phát triển giàu đẹp, văn minh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường lần thứ XII gồm 15 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Trần Xuân Thường được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Mậu Minh Cường được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư thường trực Đảng ủy phường.

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và là năm diễn ra đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngay từ đầu năm, tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, Ban Thường vụ Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; đồng thời lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, công tác quốc phòng quân sự địa phương được đảm bảo.

Về sản xuất nông nghiệp: Sản lượng lương thực có hạt ước đạt $508/472$ tấn = 107,7 % kế hoạch năm. Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển bình thường, không có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

Công tác thu, chi ngân sách: Năm 2020, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; tập trung chỉ đạo và đề ra nhiều giải pháp, biện pháp quyết liệt trong công tác quản lý thu ngân sách địa phương. Thu ngân sách ước đạt: đạt 7,2 tỷ đồng/ 6,5 tỷ đồng, bằng 109,5% kế hoạch. Chi ngân sách đạt 6,9 tỷ đồng/7,2 tỷ đồng bằng 96% kế hoạch.

Về văn hoá, giáo dục, y tế: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó tập trung tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh và thành phố Thái Nguyên, Đại hội các chi bộ trực thuộc; Đại hội đại biểu Đảng bộ phường, Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Đối với các nhà trường trên địa bàn phường, Đảng ủy đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện để giáo viên, học sinh giảng dạy, học tập đảm bảo tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19; Triển khai công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2020. Chỉ đạo tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

Công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe nhân dân được triển khai thực hiện theo kế hoạch, chủ động trong công tác phòng, chống dịch COVID-19, dịch bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H7N9) dịch bệnh trên địa bàn. Trong năm 2020, trên địa bàn không có dịch bệnh lớn xảy ra, không có tử vong do dịch bệnh, không có ngộ độc thực phẩm tập thể xảy ra. Trạm y tế phường đã khám 430 lượt người, tiêm chủng mở rộng cho gần 200 trẻ, tổ chức cho 667 trẻ uống Vitamin A.

Công tác an sinh xã hội luôn đảm bảo. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà các đối tượng người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, với tổng số 678 suất quà, trị giá 178 triệu đồng.

Thực hiện tốt công tác quản lý, cai nghiện ma túy được tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Năm 2020 đã tổ chức cai nghiện ma túy cho 17/13 chỉ tiêu đạt 130,8% kế hoạch.

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Trong năm 2020, Công an phường đã xử lý 6 vụ phạm pháp hình sự, 4 vụ vi phạm về trị an, đấu tranh tội phạm về ma túy 10 vụ, phạt hành chính 9 trường hợp vi phạm không đeo khẩu trang nơi công cộng theo quy định với số tiền 1.700.000 đồng nộp kho bạc nhà nước.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được quan tâm chỉ đạo; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Đồng thời, thực hiện nghiêm chế độ giao ban theo quy định. Năm 2020, phường đã tổ chức giao quân theo đúng kế hoạch, đảm bảo 100% chỉ tiêu thành phố giao, tổ chức khám sơ tuyển 54 công dân; cất chuyển nghĩa vụ quân sự cho 60 công dân nam trúng tuyển các trường Cao đẳng, Đại học.

Trong năm 2020, Đảng ủy chỉ đạo, triển khai, quán triệt, học tập, tuyên truyền và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đảm bảo nội dung, tiến độ theo yêu cầu đề ra. Triển khai chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020 về *“Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*; chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền Đại hội đảng bộ các cấp.

Trong năm 2020, Đảng bộ phường đã kết nạp 2 đảng viên; 10 quần chúng được cử đi học lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và 2 đồng chí học lớp dành cho đảng viên mới. Đảng ủy phường đã

tổ chức trao Huy hiệu Đảng cho 63 đồng chí. Đánh giá xếp loại chất lượng đảng viên có 148 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 17 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2016 - 2020) đề nghị Thành ủy khen thưởng; 17 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2015 - 2019) được Tỉnh ủy khen thưởng⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Đảng bộ và nhân dân phường Trung Thành tiếp tục phấn đấu đạt được những kết quả quan trọng trên các mặt: kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, giữ gìn an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, góp phần cùng nhân dân cả nước thực hiện mục tiêu: *Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.*

⁽¹⁾ Đảng ủy phường Trung Thành, *Báo cáo kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020 phương hướng, nhiệm vụ năm 2021*, Số 15-BC/ĐU ngày 30/12/2020.

KẾT LUẬN

Trung Thành là phường thuộc thành phố Thái Nguyên, là vùng đất giàu bản sắc văn hóa, truyền thống yêu nước và lao động. Ngay từ khi ra đời và trong suốt chặng đường phát triển hơn nửa thế kỷ qua, tổ chức Đảng ở Trung Thành không ngừng trưởng thành về mọi mặt. Từ một chi bộ với 18 đảng viên, trải qua các giai đoạn đấu tranh cách mạng đến năm 2020 đã là một Đảng bộ lớn với 22 chi bộ (1.103 đảng viên) của thành phố Thái Nguyên.

Trong suốt chiều dài lịch sử hào hùng của nhân dân Thái Nguyên có phần đóng góp không nhỏ của nhân dân Trung Thành. Dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng, nhân dân Trung Thành đã vùng lên đập tan gông xiềng nô lệ, giành lấy quyền sống, quyền tự do, quyền làm chủ trên quê hương trong Cách mạng Tháng Tám. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân Thái Nguyên, trong đó có nhân dân Trung Thành cùng Đảng, Chính phủ chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm, góp phần quan trọng xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng. Từ cuối năm 1946, cùng nhân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Sau chiến thắng Việt Bắc Thu Đông năm 1947, nhân dân Trung Thành vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Thực hiện Hiệp định đình chỉ chiến sự được ký kết tại Hội nghị Giơnevơ, nhân dân Trung Thành (địa giới thời điểm đó thuộc xã Tích Lương) cùng nhân dân miền Bắc bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ năm 1963, nhân dân tiểu khu Trung Thành cùng nhân dân Thái Nguyên vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ với ý chí “không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Với khẩu hiệu “Thóc thừa cân, quân thừa người”, nhân dân tiểu khu Trung Thành cùng nhân

dân miền Bắc hoàn thành vai trò hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi, đất nước được thống nhất, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đã nhanh chóng ổn định đời sống kinh tế - xã hội, hăng hái phấn đấu thi đua lao động sản xuất. Tiếp nối các giá trị truyền thống cách mạng, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Trung Thành tăng cường đoàn kết, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nỗ lực phấn đấu vươn lên, kết hợp các nguồn lực từ bên ngoài để hội nhập và phát triển hòa cùng sự phát triển chung của đất nước và đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Kinh tế - xã hội có bước tăng trưởng khá, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, đảm bảo vai trò quản lý và chỉ đạo mọi hoạt động trên địa bàn. Công tác an ninh - quốc phòng thường xuyên được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đạt nhiều kết quả. Đó là những yếu tố rất quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn phường.

Trong mọi thời kỳ cách mạng, trước những thử thách giữa sự sống và cái chết của những năm tháng chống Pháp và chống Mỹ, những nhiệm vụ nặng nề, phức tạp trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ luôn giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tuyệt đối trung thành, nỗ lực phấn đấu vì nhân dân, vì quê hương, góp phần xứng đáng vào phong trào cách mạng chung của cả nước.

Kế thừa truyền thống quý báu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Trung Thành qua các thời kỳ, 35 năm cùng cả nước tiến

hành sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đã không ngừng phấn đấu, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ Trung Thành đã lãnh đạo nhân dân trong phường phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, từng bước xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Nhiều thế hệ lãnh đạo và các tầng lớp nhân dân đã cống hiến không ngừng phấn đấu cho sự phát triển chung của phường Trung Thành. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ chính trị, đấu tranh xây dựng và bảo vệ quê hương, Đảng bộ đã đúc rút một số bài học kinh nghiệm quý, có giá trị vận dụng trong thực tiễn:

Một là, quán triệt và vận dụng sáng tạo chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ cấp trên phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương.

Trong mỗi giai đoạn lịch sử, trong từng hoàn cảnh cụ thể, Đảng có những chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo phong trào chung trong cả nước. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố có tính quyết định đảm bảo mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng ở địa phương. Sự phát triển của địa phương luôn gắn liền với sự trưởng thành lớn mạnh của tổ chức Đảng. Mỗi Đảng bộ phải có trách nhiệm quán triệt nghiêm túc, vận dụng sáng tạo, linh hoạt đường lối, chính sách của Đảng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Nhận thức rõ điều đó, trong mỗi giai đoạn cách mạng, Ban Chấp hành Đảng bộ luôn quán triệt nghiêm túc và vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho phù hợp với điều

kiện thực tế của địa phương, cụ thể hóa bằng những nhiệm vụ sát thực xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, hạ tầng cơ sở, xây dựng phường Trung Thành trở thành đô thị văn minh, hiện đại. Từ thuận lợi và khó khăn của địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ Trung Thành luôn chú trọng công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị trong cán bộ, đảng viên và tình hình nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Là địa phương có thế mạnh về phát triển nông nghiệp, nên trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Trung Thành ưu tiên và coi phát triển nông nghiệp là hướng chính. Trong điều kiện mới, tốc độ đô thị hóa cao, thương mại dịch vụ phát triển thuận lợi, Đảng ủy Trung Thành đã tập trung lãnh đạo để chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới, do nắm vững đường lối của Đảng và vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tiễn địa phương nên Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đã vươn lên giành được những thắng lợi trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng được niềm tin của quần chúng vào vai trò lãnh đạo và sự nghiệp đổi mới của Đảng.

Hai là, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chi bộ và đảng viên, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc xây dựng Đảng; tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

Sức mạnh và vai trò lãnh đạo được thể hiện ở sức mạnh của hệ thống tổ chức, tinh thần kỷ luật và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Cán bộ, công chức phường có đủ trình độ, chuyên môn đạt chuẩn, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ. Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ Trung Thành luôn coi nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong xây dựng tổ chức, sinh

hoạt và hoạt động của Đảng bộ. Bản chất của nguyên tắc tập trung dân chủ là sự kết hợp nhuần nhuyễn, đan xen vào nhau giữa tập trung và dân chủ, tạo thành nguyên tắc tập trung dân chủ, nó đòi hỏi rất cao ở tính khoa học, tính công khai khi thực hiện nguyên tắc. Đảng đảm đương được vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, trước hết phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết, thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình, luôn xây dựng và tự chỉnh đốn, đồng thời Đảng phải là tấm gương thực hành dân chủ... Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng dân chủ”, “muốn đoàn kết chặt chẽ trong Đảng, ắt phải thống nhất tư tưởng, mở rộng dân chủ nội bộ, mở rộng tự phê bình và phê bình”, trong Đảng “phải thật sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình”. Mặt khác, mỗi đảng viên bất cứ ở địa vị nào cũng phải làm gương dân chủ.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố có tính quyết định đảm bảo mọi thắng lợi của sự nghiệp cách mạng ở địa phương. Sự phát triển của địa phương luôn gắn liền với sự trưởng thành lớn mạnh của tổ chức Đảng. Do đó, việc kiện toàn tổ chức, nâng cao trí tuệ và vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nhiệm vụ thường xuyên, có ý nghĩa quyết định. Thực tế lịch sử xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ Trung Thành cho thấy, khi nào tổ chức đảng được xây dựng vững mạnh, đoàn kết, được quần chúng tin tưởng thì khi đó mọi nhiệm vụ chính trị đều được hoàn thành. Ngược lại, khi tổ chức đảng yếu kém, nội bộ mất đoàn kết, không được quần chúng tin tưởng thì nhiệm vụ chính trị không những không hoàn thành mà còn gây ra hậu quả xấu, kìm hãm sự phát triển của quê hương. Vì vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường

Trung Thành luôn chú trọng xây dựng Đảng vững mạnh trên các mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức. Trong đó, công tác kiểm tra luôn được tăng cường góp phần quan trọng vào xây dựng chính đôn Đảng.

Đảng bộ Trung Thành luôn nhận thức rõ đoàn kết thống nhất là nguồn sức mạnh của Đảng, xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ vừa là truyền thống, vừa là nguyên tắc trong Đảng, đem lại sức mạnh to lớn để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng. Để sự đoàn kết thống nhất trong Đảng luôn được củng cố và phát triển, Đảng bộ thường xuyên và nghiêm chỉnh thực hiện tự phê bình và phê bình, coi đây là biện pháp quan trọng nâng cao trí tuệ, phát hiện và giải quyết mâu thuẫn trong Đảng bộ. Trong quá trình phát triển của Đảng bộ Trung Thành, đã có những đồng chí phạm sai lầm, khuyết điểm bị kỷ luật, nhờ đó, Đảng bộ được củng cố và phát triển. Kinh nghiệm thực tế trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ đã chỉ ra rằng: Nếu không có Đảng bộ vững mạnh, không thống nhất ý chí, tư tưởng và hành động thì sẽ không củng cố được niềm tin của nhân dân” và ngược lại “lòng tin và sự ủng hộ của nhân dân đối với Đảng chỉ được tăng cường khi họ nhận thấy rõ sự công hiến của cán bộ và được thừa hưởng những thành quả kinh tế - xã hội từ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Đảng bộ Trung Thành luôn thấm nhuần quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, nếu không có sự đồng tình ủng hộ của nhân dân thì mọi chủ trương, đường lối của Đảng không trở thành hiện thực. Do đó, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Trung Thành luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, nhanh chóng, kịp thời giải quyết những vướng mắc,

tranh chấp phát sinh, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Trong quá trình lãnh đạo và chỉ đạo nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Đảng bộ Trung Thành chú trọng thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở một cách rộng rãi. Tăng cường đối thoại trực tiếp với nhân dân. Giải quyết dứt điểm và có hiệu quả các ý kiến, kiến nghị của nhân dân đúng thời gian quy định. Từ đó mối quan hệ giữa Đảng và dân không ngừng được củng cố, tăng cường. Trong quá trình xây dựng và phát triển, tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy luôn đoàn kết, thống nhất, nêu cao tinh thần tập trung dân chủ, thống nhất ý chí và hành động, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, mà trước hết là đoàn kết trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt là cơ sở cho khối đại đoàn kết toàn dân.

Ba là, thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng gắn với củng cố và xây dựng hệ thống chính trị.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phải được phân định rõ mới phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Phải luôn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền với một cơ chế phù hợp, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

Đảng viên là những thành tố cơ bản cấu thành tổ chức đảng. Chất lượng đội ngũ đảng viên là một yếu tố đặc biệt quan trọng quyết định năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Chất lượng đội ngũ đảng viên phụ thuộc vào việc xây dựng đội ngũ

đảng viên. Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ Trung Thành luôn luôn coi trọng việc xây dựng đội ngũ đảng viên, coi đó là một nội dung chủ yếu và thường xuyên của công tác xây dựng Đảng. Vì vậy, công tác kết nạp đảng luôn được Đảng ủy Trung Thành quan tâm, lựa chọn những quần chúng ưu tú để bồi dưỡng, rèn luyện.

Trong nền kinh tế thị trường, yêu cầu nhiệm vụ của công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực ngày càng nặng nề. Song, Ủy ban nhân dân phường Trung Thành đã thực hiện tốt nhiệm vụ trên cơ sở bám sát sự lãnh đạo của Đảng, dựa vào nhân dân, có quy chế làm việc thích hợp, không ngừng kiện toàn và tinh giản đội ngũ, cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, trở thành cầu nối giữa Đảng với nhân dân, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực tiễn chỉ ra rằng, khi nào chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng vững mạnh thì việc triển khai thực hiện nghị quyết mới đạt hiệu quả cao, kinh tế - xã hội phát triển, phong trào đi lên. Ngược lại, nếu như chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thụ động, ỷ lại cấp trên, không quyết đoán, sáng tạo, cán bộ sa sút về phẩm chất thì phong trào gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí không hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình. Vì vậy, Đảng bộ phường Trung Thành thường xuyên chăm lo củng cố, tăng cường sức mạnh của Mặt trận và các đoàn thể bằng cách Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường cử các cán bộ có năng lực, có phẩm chất đạo đức và uy tín vào các tổ chức đoàn thể để giúp đỡ, tháo gỡ các vướng mắc, đoàn

kết rộng rãi, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức quần chúng để góp phần thúc đẩy mọi mặt hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương.

Bốn là, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt. Cán bộ phải có bản lĩnh chính trị và năng lực công tác, có uy tín, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hồ Chủ tịch đã chỉ ra rằng: “Cán bộ là gốc của mọi công việc”, “công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến những thành tựu của Trung Thành những năm qua là nhờ có một đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, hết mình phấn đấu vì lợi ích của nhân dân, có tinh thần hy sinh, chịu đựng gian khổ, gần gũi với quần chúng, dám nghĩ dám làm.

Để đội ngũ cán bộ, đảng viên có được trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được Đảng bộ Trung Thành đặc biệt coi trọng ở mọi thời kỳ cách mạng. Nhiệm kỳ nào, Đảng bộ Trung Thành cũng cử cán bộ, đảng viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong hệ thống các trường của Đảng và Nhà nước trên cơ sở những tiêu chuẩn phù hợp với các chức danh cụ thể của cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể. Đảng bộ Trung Thành tạo cơ chế khuyến khích cán bộ học tập nâng cao trình độ, luôn động viên những cán bộ đang công tác, hỗ trợ, giúp đỡ phần việc cho những cán bộ đang đi học để họ yên tâm học tập, rèn luyện nâng cao trình độ. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ của phường luôn đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

Trong xây dựng đội ngũ cán bộ, Đảng bộ Trung Thành kết hợp đồng bộ các khâu từ quy hoạch, đào tạo bố trí, sử dụng; phải coi trọng cả trình độ và đạo đức, có tính kế thừa giữa các thế hệ, có cơ cấu phù hợp giữa các tổ trên cơ sở lấy tiêu chuẩn là chính. Đối với những cán bộ đương nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức, tác phong sinh hoạt giản dị, gần dân, các cấp ủy kịp thời biểu dương, động viên, khen thưởng nhằm tạo ra những điển hình tốt, có tác dụng nêu gương.

Năm là, phát huy nội lực của phường, đồng thời tranh thủ sự lãnh đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, sự giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn,

Thực tế cho thấy không ít địa phương có nhiều tiềm năng nhưng không được phát huy tốt, ngược lại nhiều địa phương ít lợi thế so sánh, nhưng nhờ có biện pháp phát huy lợi thế của mình tạo nên động lực phát triển mạnh mẽ. Điều này phụ thuộc vào trí tuệ, bản lĩnh, sự nhạy bén của từng đảng bộ và mang đậm dấu ấn vai trò lãnh đạo của từng đảng bộ, của đội ngũ cán bộ chủ chốt trong từng giai đoạn lịch sử. Để phát huy được tiềm năng, thế mạnh của địa phương không chỉ có sự đoàn kết đồng lòng của đảng bộ và nhân dân mà còn cần có sự phối hợp, giúp đỡ của cấp trên.

Thực tiễn hoạt động cách mạng cho thấy mọi thành quả thắng lợi ở Trung Thành đều gắn liền với sự lãnh đạo, giúp đỡ to lớn của Trung ương, của tỉnh và thành phố. Vì thế cùng với việc phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, tự lực, tự cường, Trung Thành luôn nhận được sự giúp đỡ toàn diện của Trung ương, tỉnh, thành phố, để thực hiện thắng lợi chủ trương đẩy mạnh công

nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương. Bên cạnh đó, Trung Thành còn nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường trong tất cả các hoạt động.

Trong tiến trình xây dựng và phát triển, lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng ở địa phương, Đảng bộ Trung Thành đã động viên mạnh mẽ sức mạnh của quần chúng nhân dân làm đổi thay mọi mặt quê hương. Trong những chặng đường lịch sử tiếp theo, sẽ còn nhiều khó khăn thử thách, song Trung Thành vẫn vững bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc đã lựa chọn, đồng thời phát huy và kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm quý báu từ thực tế lịch sử, để từ đó viết tiếp những trang vàng lịch sử vẻ vang, tô thắm truyền thống quê hương.

Trong bối cảnh thế giới có những chuyển biến phức tạp, khó lường như vấn đề toàn cầu hóa, cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0, đặc biệt, đại dịch COVID-19 đang diễn biến hết sức phức tạp, tác động sâu sắc đến mọi mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, Đảng bộ và nhân dân Trung Thành đang đứng trước những thời cơ cũng như những thách thức chưa từng có. Thời điểm này, nguồn nội lực quan trọng của địa phương cần được phát huy hơn bao giờ hết để tạo sự bứt phá mạnh mẽ, quyết liệt, vượt qua những khó khăn, thử thách trước mắt để thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên vùng đất giàu truyền thống cách mạng này.

Chặng đường phía trước của Đảng bộ và nhân dân Trung Thành có cả thời cơ và thuận lợi, khó khăn và thử thách đan xen, song với truyền thống cách mạng vẻ vang cùng những thành tựu và

kinh nghiệm quý báu được đúc kết là hành trang quý giá để Đảng bộ và nhân dân Trung Thành tiếp tục vững vàng thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, với tinh thần khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, truyền thống của địa phương, huy động mọi nguồn lực, phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công nhận	Ghi chú
1	Dương Thị Gái	Tổ 3	Quyết định số 896 ngày 18/5/2015	- Sinh năm 1928. - Có 1 chồng và 1 con là liệt sĩ.
2	Trần Thị Khánh	Tổ 4	Quyết định số 895 ngày 18/5/2015	- Sinh năm 1928: Đã chết - Có 1 chồng và 1 con là liệt sĩ.
3	Dương Thị Tứ	Tổ 11	Quyết định số 885 ngày 18/5/2015	- Sinh năm 1901: Đã chết - Có 2 con là liệt sĩ.
4	Nguyễn Thị Nhòm	Tổ 12	Quyết định số 2395 ngày 26/9/2014	- Sinh năm 1916: Đã chết - Có 2 con là liệt sĩ.

Phụ lục 2: CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh	Tổ 2	Đã từ trần
2	Đặng Quý Đình	Tổ 11	Đã từ trần
3	Nguyễn Duyệt	Tổ 3	Đã từ trần

Phụ lục 3: CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Ghi chú
1	Bé Ích Bào	Tổ 2	Đã từ trần
2	Mai Thị Đại	Tổ 6	
3	Nguyễn Mạc	Tổ 6	Đã từ trần
4	Đặng Trần Xuân	Tổ 13	Đã từ trần
5	Phùng Đức Thọ	Tổ 5	Đã từ trần
6	Nguyễn Thị Bẩm	Tổ 6	Đã từ trần
7	Phạm Đức Long	Tổ 8	Đã từ trần
8	Phạm Văn	Tổ 11	Đã từ trần
9	Đoàn Lân	Tổ 1	Đã từ trần

Phụ lục 4: CÁC LIỆT SĨ PHƯỜNG TRUNG THÀNH

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
1	Nguyễn Văn Ngân	-	1947	1950
2	Nguyễn Ngọc Phan	1929		1950
3	Trần Văn Thụy	-	-	1950
4	Nguyễn Đình Vây	1926	-	9/5/1951
5	Ngô Văn Hiến	1928	1947	1952
6	Nguyễn Văn Đạt	1922	2/1950	11/1953
7	Nguyễn Văn Nùng	1930	1951	1953
8	Phạm Văn Cừ	1929	1953	29/3/1954
9	Đoàn Văn Thuộc	1929	1951	1954
10	Lê Đình Lũy	1926	1951	1954
11	Vũ Thị Lập	1942	1963	10/1965
12	Nguyễn Đức Ngọc	-	1950	13/4/1966
13	Nguyễn Mai Thanh	1936	3/1961	20/11/1967
14	Nguyễn Văn Đen	1945	4/1966	5/9/1967
15	Đoàn Minh Đức	1944	10/1963	2/6/1967
16	Đoàn Mạnh Hùng	1930	1960	12/1967

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
17	Đoàn Văn Lựu	1930	1959	1/12/1968
18	Nguyễn Công Chức	1944	11/1966	7/9/1968
19	Nguyễn Văn Lượng	1942	1965	27/8/1968
20	Nguyễn Văn Tâm	-	-	26/3/1968
21	Lê Đức Diễn	1947	1967	13/9/1968
22	Dương Văn Đảng	1940	1965	1968
23	Vũ Trọng Khang	1942	1967	1968
24	Nguyễn Quang Sửu	1948	4/1968	6/6/1969
25	Mai Văn Soát	1944	1965	1/1969
26	Nguyễn Văn Hán	1939	1969	17/8/1969
27	Dương Văn Mâu	1949	7/7/1967	10/3/1969
28	Hồ Quang Huy	1943	1965	7/1969
29	Ngô Văn Hé	1969	6/1968	1/9/1969
30	Nguyễn Văn Liễu	1950	7/1968	20/8/1970
31	Nguyễn Văn Tiến	1950	10/1968	2/11/1970
32	Nguyễn Văn Hoạ	1950	7/1968	1970
33	Phạm Văn Hùng	1947	7/1965	26/6/1971
34	Trịnh Quang Trung	1941	1965	7/1971

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
35	Nghiêm Xuân Đại	1952	1970	1972
36	Nguyễn Đức Lũy	1945	-	7/1972
37	Đặng Chung Chính	1952	8/1971	11/10/1972
38	Lê Duy Độ	1948	1968	16/9/1972
39	Tạ Văn Chính	1951	5/1971	29/10/1972
40	Hà Văn Liên	1938	1965	7/1972
41	Ngô Văn Tý	1941	7/1968	23/12/1973
42	Hồ Đức Hiệp	1947	2/1973	8/1973
43	Nguyễn Văn Đức	1943	10/1966	1/1973
44	Nguyễn Hữu Tiến	1949	-	5/1973
45	Nguyễn Văn Còi	1954	1/1972	15/10/1974
46	Ngô Văn Vượng	1947	11/1966	2/1974
47	Trần Văn Bường	1950	1970	1974
48	Phạm Quang Toán	1954	1972	30/4/1975
49	Phạm Huy Vượng	-	-	27/7/1975
50	Nguyễn Đức Thắng	1954	6/1974	17/3/1975
51	Nguyễn Văn Chất	1947	7/1965	14/10/1978
52	Nguyễn Văn Đắc	1959	7/1977	8/1978

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
53	Ngô Xuân Chung	1959	-	1979
54	Nghiêm Xuân Nhiên	1932	1954	1979
55	Nguyễn Văn Long	1957	1972	2/1979
56	Ma Định Thảo	1956	1974	10/5/1979
57	Lê Đình Trường	1963	4/1981	23/4/1983
58	Phạm Hồng Thái	1963	-	12/9/1983
59	Nguyễn Đức Hùng	1966	1984	1985
60	Trần Việt Long	1964	-	12/5/1988
61	Lưu Văn Bính	1969	2/1987	1/1995
62	Nguyễn Văn Dụng	1959	8/1978	-
63	Hoàng Hữu Nguyên	1944	-	-
64	Nguyễn Mạnh Hải	-	12/1973	-
65	Nguyễn Ngọc Diễm	-	-	-
66	Vũ Văn Điềm	-	-	-
67	Nguyễn Xuân Hiễn	-	-	-
68	Nguyễn Văn Long	-	-	-
69	Nguyễn Đăng Tý	-	-	-
70	Nguyễn Ngọc Tuyên	-	-	-

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời gian nhập ngũ	Thời gian hi sinh
71	Nguyễn Ngọc Tuyền	-	-	-
72	Vũ Đình Đại	-	-	-
73	Nguyễn Văn Đàm	-	-	-
74	Dương Đức Bảo Thiệu	-	-	-
Tổng số liệt sĩ: 74				

Phụ lục 5: BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tiến	1981-1982	Bí thư Đảng ủy lâm thời
2	Nguyễn Văn Lua	1982-1986	
3	Nguyễn Quang Thanh	1986-1988	
4	Tô Quang Hoà	1988-1991	
5	Nguyễn Xuân Thanh	1991-1994	
6	Nguyễn Văn Giang	1994-2000	
7	Đinh Hữu Duyên	2000-2005	
8	Nguyễn Văn Phúc	2005-2007	
9	Lưu Thị Oanh	2007-2010	
10	Nguyễn Quang Anh	6/2010-7/2013	
11	Vũ La Hoàng	11/2013-4/2019	
12	Nguyễn Văn Thương	4/2019-4/2020	
13	Trần Xuân Thương	4/2020 - Đến nay	

Phụ lục 6: PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Chung	1981-1982	Phó Bí thư Đảng uỷ lâm thời
2	Nguyễn Văn Tiên	1982-1986	
3	Nguyễn Văn Chung	1986-1991	
4	Dương Quốc Bảo	1991-1994	
5	Đặng Trung Kiên	1994-2000	
6	Nguyễn Quốc Huy	2000-2005	
7	Nguyễn Mạnh Hùng	2011- 6/2020	
8	Mâu Minh Cường	7/2020 - Đến nay	

Phụ lục 7: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nông Thanh Đình	1989-1994	Trưởng Ban thư ký HĐND
2	Nguyễn Văn Giang	1994-1999	

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
3	Đình Hữu Duyên	1999-2004	
4	Lương Việt Dũng	2004-T1/2006	
5	Lưu Thị Oanh	2006-2011	
6	Nguyễn Mạnh Hùng	2011- 4/2021	
7	Trần Xuân Thường	6/2021- Đến nay	

Phụ lục 8: PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Trần Thị Thơm	1994-1999	
2	Lương Việt Dũng	1999-2004	
3	Lưu Thị Oanh	2004-1/2006	
4	Nguyễn Mạnh Hùng	2006-2011	
5	Phạm Thị Lệ Dương	2011 - 4/2020	
6	Nguyễn Thu Thủy	6/2020 - Đến nay	

Phụ lục 9: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tiến	1981- 1984	
2	Nguyễn Văn Chung	1984-1986	
3	Tô Quang Hoà	1986-1989	
4	Dương Quốc Bảo	1989-1991	
5	Đỗ Hồng Kỳ	1991-1994	Quyền Chủ tịch UBND
6	Đặng Trung Kiên	1994-1999	
7	Nguyễn Quốc Huy	1999-2003	
8	Hà Thanh Nhau	2003-2004	Quyền Chủ tịch UBND
9	Nguyễn Văn Phúc	2004-2007	
10	Nguyễn Quang Anh	2007- 2010	
11	Trần Thị Thanh	8/2010-7/2020	
12	Nguyễn Minh Anh Dũng	8/2020 - Đến nay	

Phụ lục 10: PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Chung	1981-1984	
2	Trần Thị Thơm	1984-1986	
3	Nguyễn Văn Chung	1986-1989	
4	Đỗ Hồng Kỳ	1989-1994	
5	Đoàn Duy Sơn	1994-1999	
6	Hà Thanh Nhau	1999-2004	
7	Đặng Công Tỉnh	2004-2011	
8	Lưu Thị Oanh	2011-7/2020	
9	Trương Việt Hoàng	8/2020 - Đến nay	

Phụ lục 11: CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Ngô Văn Thịnh	1975-1980	
2	Nguyễn Văn Bình	1981-1986	
3	Nguyễn Văn Khuê	1986-1991	
4	Nguyễn Văn Thư	1991-1997	

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
5	Nguyễn Phúc Hải	1997-2002	
6	Lương Việt Dũng	2002-2004	
7	Nguyễn Quang Thanh	2004-2009	
8	Bùi Hiền Vinh	2009-2013	
9	Đoàn Mạnh Thái	2013-2019	
10	Bùi Thị Thanh Nga	7/2020 - Đến nay	

Phụ lục 12: CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hợi	1982-1989	
2	Trần Thị Thơm	1989-2001	
3	Lê Thị Khuyên	2001-2006	
4	Bằng Thị Bích	2006-6/2016	
5	Nguyễn Thu Thủy	7/2016-6/2020	
6	Lưu Thị Oanh	7/2020 - Đến nay	

Phụ lục 13: CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Diệm	1981-1987	
2	Đặng Đức Hiền	1987-1993	
3	Nguyễn Văn Bính	1993-1997	
4	Nguyễn Văn Sáng	1997-2012	
5	Phạm Thị Kim Liên	2012 - Đến nay	

Phụ lục 14: BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Bùi Thị Oanh	1981-1982	
2	Nguyễn Văn Chanh	1982-1986	
3	Nguyễn Đình Hoài	1986-1991	
4	Lưu Thị Oanh	1991-2000	
5	Trần Thị Thanh	2000-2003	
6	Nguyễn Mạnh Hùng	2003-2006	
7	Phạm Thị Lệ Dương	2006-2011	
8	Hoàng Trung Kiên	2011 - Đến nay	

Phụ lục 15: CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH

STT	Họ và tên	Thời gian	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Thanh	1990-1993	
2	Đoàn Duy Sơn	1993-1996	
3	Ngô Lâm	1996-1998	
4	Lê Văn Thâm	1998-2006	
5	Bùi Văn Nhỡ	2006-2012	
6	Lương Xuân Bái	2012-2017	
7	Lưu Xuân Oanh	2017 - Đến nay	

Phụ lục 16: THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ NHIỄM CHẤT ĐỘC HOÁ HỌC

STT	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
1	Thương binh	77	
2	Bệnh binh	10	
3	Chất độc hóa học	69	
	Tổng số	156	

**Phụ lục 17: ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU
30 NĂM TUỔI ĐẢNG TRỞ LÊN
(Số liệu tính đến 31/12/2020)**

STT	Năm được tặng huy hiệu	Số lượng đảng viên	Ghi chú
1	75 năm	1	
1	70 năm	2	
2	65 năm	8	
3	60 năm	12	
4	55 năm	23	
5	50 năm	28	

**Phụ lục 18: BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TRUNG THÀNH (1981 - 2020)**

**1. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ I (NHIỆM
KÌ 1982 - 1984)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Lụa	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Tiến	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Chung	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Chính	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Đức Hiền	Đảng ủy viên
6	Nguyễn Văn Khuê	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Quang Thanh	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Phúc Hải	Đảng ủy viên
9	Trương Đình Thâm	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Văn Chanh	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Thị Hợi	Đảng ủy viên

**2. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ II
(NHIỆM KÌ 1984 - 1986)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Lụa	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Tiên	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Văn Chung	Ủy viên Thường vụ
4	Nguyễn Văn Khuê	Trưởng ban kiểm tra
5	Trương Đình Thâm	Ủy viên BCH
6	Nguyễn Quang Chính	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Thị Hợi	Ủy viên BCH
8	Đặng Đức Hiền	Ủy viên BCH
9	Trần Anh Thố	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Quang Thanh	Ủy viên BCH
11	Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên BCH

**3. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ III
(NHIỆM KÌ 1986 - 1988)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quang Thanh	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Chung	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Ngô Long Hơn	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Quang Chính	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Đoàn Trần Cừ	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Lâm Phước Hoàng	Ủy viên BCH
7	Trần Minh Tiến	Ủy viên BCH
8	Nguyễn Văn Khuê	Ủy viên BCH
9	Trần Thị Thơm	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Đình Luân	Ủy viên BCH
11	Trương Đình Thâm	Ủy viên BCH
12	Ngô Văn Nhơn	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên BCH
14	Hoàng Tài	Ủy viên BCH
15	Nguyễn Văn Chanh	Ủy viên BCH

**4. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ IV
(NHIỆM KÌ 1988 - 1991)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Tô Quang Hòe	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Văn Trung	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Hoàng Xuân Toàn	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Trần Đức Long	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Ngô Long Hơn	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Đỗ Hồng Kỳ	Ủy viên BCH
7	Trần Thị Thơm	Ủy viên BCH
8	Đỗ Vinh	Ủy viên BCH
9	Đặng Đức Hiến	Ủy viên BCH
10	Ngô Văn Phong	Ủy viên BCH
11	Hoàng Nam	Ủy viên BCH
12	Nguyễn Thảo	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Đào Long	Ủy viên BCH
14	Bùi Thị Yêng	Ủy viên BCH
15	Nguyễn Văn Như	Ủy viên BCH

**5. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ V
(NHIỆM KÌ 1991 - 1994)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Xuân Thanh	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Quốc Bảo	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lê Minh Hiến	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Phạm Châu Phi	Trưởng ban kiểm tra
5	Trần Thị Thơm	Ủy viên BCH
6	Đặng Đức Hiến	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên BCH
8	Đỗ Hồng Kỳ	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên BCH
10	Nguyễn Vân Gà	Ủy viên BCH
11	Ngô Long Hơ	Ủy viên BCH
12	Đoàn Duy Sơn	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Thị Đào	Ủy viên BCH

**6. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ VI
(NHIỆM KÌ 1994 - 1996)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Giang	Bí thư Đảng ủy
2	Đặng Trung Kiên	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Lê Văn Thêm	Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT
6	Đoàn Duy Sơn	Ủy viên BCH
7	Trần Thị Thơm	Ủy viên BCH
8	Trần Xuân Lãng	Ủy viên BCH
9	Đặng Đức Hiến	Ủy viên BCH
10	Ngô Lâm	Ủy viên BCH
11	Nguyễn Thị Đào	Ủy viên BCH
12	Hà Thanh Nhau	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Văn Bính	Ủy viên BCH
14	Nguyễn Minh Chanh	Ủy viên BCH
15	Trần Đức Hùng	Ủy viên BCH

**7. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ VII
(NHIỆM KÌ 1996 - 2000)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Giang	Bí thư Đảng ủy
2	Đặng Trung Kiên	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Phúc Hải	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Lê Văn Thâm	Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT
6	Đặng Đức Hiển	Ủy viên BCH
7	Đoàn Duy Sơn	Ủy viên BCH
8	Trần Thị Thơm	Ủy viên BCH
9	Ngô Lâm	Ủy viên BCH
10	Hà Thanh Nhau	Ủy viên BCH
11	Tổng Minh Tôn	Ủy viên BCH
12	Nguyễn Quang Thanh	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Minh Chanh	Ủy viên BCH
14	Nguyễn Thị Đào	Ủy viên BCH
15	Trần Gia Khang	Ủy viên BCH

Thay đổi bổ sung trong nhiệm kỳ: Tháng 3/1997 đồng chí Đặng Trung Kiên nghỉ công tác; Đồng chí Nguyễn Phúc Hải được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; Đồng chí Đoàn Duy Sơn được bầu giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

**8. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ VIII
(NHIỆM KÌ 2000 - 2005)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đình Hữu Duyên	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Quốc Huy	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lương Việt Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Hoàng Minh Tân	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Lê Văn Thêm	Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT
6	Hà Thanh Nhau	Ủy viên BCH
7	Nguyễn Minh Chanh	Ủy viên BCH
8	Bùi Văn Nhỡ	Ủy viên BCH
9	Nguyễn Văn Quang	Ủy viên BCH
10	Lưu Thị Oanh	Ủy viên BCH
11	Trần Thị Thơm	Ủy viên BCH
12	Tổng Minh Tôn	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Quang Thanh	Ủy viên BCH
14	Nguyễn Thị Đào	Ủy viên BCH
15	Đặng Đức Hiển	Ủy viên BCH

Thay đổi, bổ sung trong nhiệm kỳ: Năm 2003, đồng chí Nguyễn Quốc Huy chuyển công tác, đồng chí Hà Thanh Nhau được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; Đồng chí Nguyễn Văn Phúc, cán bộ Phòng Nông nghiệp thành phố về nhận công tác tại phường, giữ chức vụ Đảng ủy viên.

**9. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ IX
(NHIỆM KÌ 2005 - 2010)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Phúc	Bí thư Đảng ủy
2	Lưu Thị Oanh	Phó Bí thư Thường trực
3	Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Hoàng Minh Tân	Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng Công an phường
5	Đặng Công Tinh	Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT
6	Hoàng Xuân Hồng	Ủy viên BCH - Phó Chỉ huy trưởng Quân sự
7	Trần Thị Thanh	Ủy viên BCH
8	Đỗ Thị Kim Liên	Ủy viên BCH - Kế toán
9	Nguyễn Văn Bính	Ủy viên BCH - Bí thư chi bộ 22
10	Bằng Thị Bích	Ủy viên BCH - Chủ tịch Hội phụ nữ
11	Bùi Hiền Vinh	Ủy viên BCH - Chủ tịch UB MTTQ
12	Lê Ngọc Lan	Ủy viên BCH - Bí thư trường THCS Độc Lập
13	Nguyễn Đình Hoài	Ủy viên BCH - Bí thư TTHN dạy nghề
14	Nguyễn Đức Dung	Ủy viên BCH - Bí thư chi bộ 25
15	Vũ Đình Song	Ủy viên BCH - Bí thư chi bộ Công ty Bia & nước giải khát Thái Nguyên

Thay đổi, bổ sung trong nhiệm kỳ: Tháng 8/2007 đồng chí Nguyễn Văn Phúc chuyển công tác. Tháng 10/2007 đồng chí Lưu Thị Oanh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; Đồng chí Nguyễn Quang Anh, cán bộ thành phố cử về, được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

**10. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ X
(NHIỆM KÌ 2010 - 2015)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quang Anh	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch HĐND
3	Trần Thị Thanh	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Phạm Thị Lệ Dương	Ủy viên BTV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Nguyễn Văn Toàn	Ủy viên BTV, Trưởng công an
6	Đoàn Mạnh Thái	Ủy viên BCH, Cán bộ Văn phòng
7	Lưu Thị Oanh	Ủy viên BCH, Phó chủ tịch UBND
8	Hoàng Xuân Hồng	Ủy viên BCH, Chỉ huy trưởng QS
9	Lương Thị Kim Yến	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ THCS Độc lập
10	Nguyễn Thị Nhàn	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ MNHS
11	Vũ Đức Mậu	Ủy viên BCH, Phó Bí thư chi bộ 12
12	Nguyễn Ngọc Hải	Ủy viên BCH
13	Nguyễn Văn Hiến	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ 24B
14	Lưu Xuân Oanh	Ủy viên BCH, Phó Bí thư chi bộ 9
15	Đỗ Thị Kim Liên	Ủy viên BCH, Kế toán



**11. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ XI
(NHIỆM KÌ 2015 - 2020)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ La Hoàng	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Bí thư Thường trực, Chủ nhiệm UBKT
3	Trần Thị Thanh	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND phường
4	Đoàn Mạnh Thái	Ủy viên BTV, Chủ tịch MTTQ
5	Hà Thanh Hải	Ủy viên BTV, Trưởng công an phường
6	Phạm Thị Lệ Dương	Ủy viên BCH, Phó chủ tịch HĐND
7	Lưu Thị Oanh	Ủy viên BCH, Phó chủ tịch UBND
8	Hoàng Xuân Hồng	Ủy viên BCH, Chỉ huy trưởng QS
9	Lương Thị Kim Yến	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ THCS Độc Lập
10	Dương Thiện Hiền	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ 3
11	Nguyễn Thu Thủy	Ủy viên BCH, Chủ tịch Hội phụ nữ
12	Vũ Đức Mậu	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ 12
13	Bùi Thị Thanh Nga	Ủy viên BCH, Cán bộ LĐTBXH
14	Trần Ngọc Hoan	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ 28
15	Nguyễn Thanh Giang	Ủy viên BCH, Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Hương Sen

**12. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHOÁ XII
(NHIỆM KÌ 2020 - 2025)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Xuân Thường	Bí thư Đảng ủy
2	Mâu Minh Cường	Phó Bí thư Thường trực
3	Nguyễn Minh Anh Dũng	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Bùi Thị Thanh Nga	Ủy viên BTV, Chủ tịch UB MTTQ, Chủ nhiệm UBKT
5	Trần Đăng Huấn	Ủy viên BTV, Trưởng Công an
6	Nguyễn Thu Thủy	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch HĐND
7	Trương Việt Hoàng	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch UBND
8	Hoàng Xuân Hồng	Ủy viên BCH, Chỉ huy trưởng Quân sự
9	Chu Thu Hương	Ủy viên BCH, Công chức VP-TK
10	Phạm Thị Thanh Tân	Ủy viên BCH, Công chức TP-HT
11	Nguyễn Khắc Quyền	Ủy viên BCH, Chủ tịch Hội CTĐ
12	Nguyễn Thanh Giang	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng trường Mầm non 1-5
13	Nguyễn Thu Hường	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng trường Tiểu học Trung Thành
14	Nguyễn Bá Đệ	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ 4
15	Phạm Văn Thống	Ủy viên BCH, Bí thư chi bộ 9

**Phụ lục 19: BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG
QUA CÁC THỜI KỲ**

	<p>Đồng chí Nguyễn Văn Tiến Bí thư Đảng ủy lâm thời (1981-1982) Sinh năm: 28/10/1928 Quê quán: xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình Ngày vào Đảng: 17/7/1954. Chính thức: 19/7/1955 Nơi ở hiện nay: Tổ 9, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>
	<p>Đồng chí Nguyễn Văn Lụa Bí thư Đảng ủy (1982-1986) Năm sinh: 1930 Ngày vào Đảng: 28/12/1960 Ngày chính thức: 28/12/1961 Quê quán: xã Tích Lương, huyện Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở trước khi chết: Tổ 11, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p>
	<p>Đồng chí Nguyễn Quang Thanh Bí thư Đảng ủy (1986-1988) Năm sinh: 1947 Quê quán: phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Ngày vào Đảng: 25/1/1971 Ngày chính thức: 25/10/1971 Nơi ở hiện nay: Tổ 15, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>



Đồng chí Tô Quang Hòa

Bí thư Đảng ủy (1988-1991)

Năm sinh: 1939

Quê quán: Kha Sơn, Phú Bình, Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 30/4/1963

Ngày chính thức: 30/4/1964

Nơi ở hiện nay: Tổ 10, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Xuân Thanh

Bí thư Đảng ủy (1991-1994)

Năm sinh: 1933

Quê quán: xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở trước khi từ trần: tổ 10, khu Nam Trung, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.



Đồng chí Nguyễn Văn Giang

Bí thư Đảng ủy (1994-2000)

Năm sinh: 1941

Quê quán: Vi Nhất, Vũ Thư, Thái Bình.

Ngày vào Đảng: 8/11/1964

Ngày chính thức: 17/3/1965

Nơi ở hiện nay: Tổ 4, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Đinh Hữu Duyên

Bí thư Đảng ủy (2000-2005)

Năm sinh: 1942

Quê quán: xã Đức Long, Nho Quan, Ninh Bình.

Ngày vào Đảng: 9/4/1975

Ngày chính thức: 9/4/1976

Nơi ở hiện nay: Tổ 10, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Văn Phúc

Bí thư Đảng ủy (2005-2007)

Năm sinh: 25/4/1959

Quê quán: Thạch Kim, Thanh Hóa, Hà Tĩnh.

Ngày vào Đảng: 19/8/1989

Ngày chính thức: 19/8/1990

Nơi ở hiện nay: Tổ 2, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Lưu Thị Oanh

Bí thư Đảng ủy (2007-2010)

Năm sinh: 26/11/1968

Quê quán: xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày vào Đảng: 2/11/1993

Chính thức: 2/11/1994

Nơi ở hiện nay: Tổ 12, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Quang Anh

Bí thư Đảng ủy (6/2010-7/2013)

Năm sinh: 25/6/1974

Quê quán: xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày vào Đảng: 30/10/2001

Chính thức: 30/10/2002

Nơi ở hiện nay: Số nhà 50, tổ 1, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Vũ La Hoàng

Bí thư Đảng ủy (11/2013-1/4/2019)

Năm sinh: 26/4/1979

Quê quán: Bách Quang, Sông Công, Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 3/1/2000

Chính thức: 3/1/2001

Nơi ở hiện nay: Phường Thịnh Đán, Tp. Thái Nguyên, Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Văn Thương

Bí thư Đảng ủy (1/4/2019- 1/4/2020)

Năm sinh: 1971

Quê quán: Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 26/3/2004

Chính thức: 26/3/2005

Nơi ở hiện nay: Tổ 6, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Trần Xuân Thương

Bí thư Đảng ủy (Từ 1/4/2020 đến nay)

Năm sinh: 23/12/1976

Quê quán: Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 31/8/1998

Chính thức: 31/8/1999

Nơi ở hiện nay: Tổ 10, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Phụ lục 20: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

	<p>Đồng chí Nông Thanh Đình Trưởng Ban thư ký HĐND (1989-1994) Năm sinh: 1946 Quê quán: Địa Linh, Ba Bể, Bắc Kạn Ngày vào Đảng: 13/2/1969 Chính thức: 13/11/1969 Nơi ở hiện nay: Tổ 9, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>
	<p>Đồng chí Nguyễn Văn Giang Chủ tịch HĐND (1994-1999) Quê quán: Vi Nhất, Vũ Thư, Thái Bình. Ngày vào Đảng: 8/11/1964 Chính thức: 17/3/1965 Nơi ở hiện nay: Tổ 4, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>
	<p>Đồng chí Đinh Hữu Duyên Chủ tịch HĐND (1999-2004) Năm sinh: 1942 Quê quán: xã Đức Long, Nho Quan, Ninh Bình Ngày vào Đảng: 9/4/1975 Chính thức: 9/4/1976 Nơi ở hiện nay: Tổ 10, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>



Đồng chí Lương Việt Dũng

Chủ tịch HĐND (2004-2006)

Năm sinh: 19/3/1957

Quê quán: xã Đại Đồng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Ngày vào Đảng: 25/3/1987

Chính thức: 25/3/1988

Nơi ở hiện nay: Tổ 8, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Lưu Thị Oanh

Chủ tịch HĐND (2006-2011)

Năm sinh: 26/11/1968

Quê quán: xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày vào Đảng: 2/11/1993

Chính thức: 2/11/1994

Nơi ở hiện nay: Tổ 12, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng

Chủ tịch HĐND (Từ 2011-2021)

Năm sinh: 15/5/1971

Quê quán: Khánh Mậu, Yên Khánh, Ninh Bình

Ngày vào Đảng: 11/5/1998

Chính thức: 11/5/1999

Nơi ở hiện nay: Tổ 1, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**Phụ lục 21: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
QUA CÁC THỜI KỲ**

	<p>Đồng chí Nguyễn Văn Tiền Chủ tịch UBND (1981- 1984) Quê quán: xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Ngày vào Đảng: 17/7/1954 Chính thức: 19/7/1955 Nơi ở hiện nay: Tổ 9, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>
	<p>Đồng chí Nguyễn Văn Chung Chủ tịch UBND (1984-1986) Năm sinh:1937 Quê quán: phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở trước khi từ trần: Tổ 12 phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>
	<p>Đồng chí Tô Quang Hòa Chủ tịch UBND (1986-1989) Năm sinh:1939 Quê quán: Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên Ngày vào Đảng: 30/4/1963 Chính thức: 30/4/1964 Nơi ở hiện nay: Tổ 10, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>



Đồng chí Dương Quốc Bảo

Chủ tịch UBND (1989 -1991)

Năm sinh: 20/10/1950

Quê quán: phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 29/1/1973

Chính thức: 29/10/1973

Nơi ở hiện nay: Tổ 4, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Đỗ Hồng Kỳ

Quyền Chủ tịch UBND (1991-1994)

Năm sinh: 1937

Quê quán: phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày vào Đảng: 9/10/1963

Chính thức: 9/7/1964

Nơi ở trước khi từ trần: Tổ 6, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Đặng Trung Kiên

Chủ tịch UBND (1994-1999)

Năm sinh: 1937

Quê quán: Cẩm Đông, Cẩm Giàng, Hải Dương

Ngày vào Đảng: 16/2/1960

Chính thức: 31/7/1960

Nơi ở hiện nay: Tổ 6, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Quốc Huy

Chủ tịch UBND (1999-2003)

Năm sinh: 1958

Quê quán: xã Yên Nghĩa, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Ngày vào Đảng: 22/7/1989

Chính thức: 22/7/1990

Nơi ở hiện nay: Tổ 22, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên.



Đồng chí Hà Thanh Nhau

Chủ tịch UBND (2003-2004)

Năm sinh: 7/1/1941

Quê quán: xã Tân Sơn, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Ngày vào Đảng: 11/7/1964

Chính thức: 11/5/1965

Nơi ở hiện nay: Tổ 4, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Văn Phúc

Chủ tịch UBND (2004-2007)

Năm sinh: 25/4/1959

Quê quán: Thạch Kim, Thanh Hóa, Hà Tĩnh.

Ngày vào Đảng: 19/8/1989

Chính thức: 19/8/1990

Nơi ở hiện nay: Tổ 2, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Quang Anh

Chủ tịch UBND (2007-2010)

Năm sinh: 25/6/1974

Quê quán: xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh,

Ngày vào Đảng: 30/10/2001

Chính thức: 30/10/2002

Nơi ở hiện nay: Số nhà 50, tổ 1, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Trần Thị Thanh

Chủ tịch UBND (8/2010-31/7/2020)

Năm sinh: 28/8/1965

Quê quán: xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

Ngày vào Đảng: 13/2/2003

Chính thức: 13/2/2004

Nơi ở hiện nay: Tổ 1, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.



Đồng chí Nguyễn Minh Anh Dũng

Chủ tịch UBND Từ 1/8/2020 đến nay

Năm sinh: 18/01/1980

Quê quán: An Hòa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Ngày vào Đảng: 3/2/2006

Chính thức: 3/2/2007

Nơi ở hiện nay: Tổ 5, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ PHƯỜNG TRUNG THÀNH



Trụ sở UBND, HĐND phường Trung Thành
(Ảnh chụp năm 2020)



Đại diện Đảng ủy, UBND, MTTQ và nhân dân phường Trung Thành
Dâng hương tại Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ,
nhân ngày 27/7, (Ảnh chụp năm 2020).



Trạm y tế phường Trung Thành
(Ảnh chụp năm 2010)



Đồng chí Nguyễn Văn Thương - Bí thư Đảng ủy phường và đồng chí Trần Thị Thanh - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường đến thăm hỏi người cao tuổi trên địa bàn phường Trung Thành.

(Ảnh chụp năm 2019)



Hội nghị Tổng kết công tác Đảng năm 2020
(Ảnh chụp năm 2020)



Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ phường tham dự Hội nghị học tập trực tuyến về công tác Đảng do Thành ủy Thái Nguyên tổ chức.
(Ảnh chụp tại trụ sở UBND TP Thái Nguyên năm 2019)



Đồng chí Nguyễn Thanh Bình - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Thái Nguyên trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên, ngày 7/11/2019, (Ảnh chụp năm 2019).



Tiết mục văn nghệ tại Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tại Khu dân cư số 3, (Ảnh chụp năm 2018).



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm
tại Lễ đón nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc năm 2000
(Ảnh chụp năm 2001)



Các đại biểu dự Đại hội Đảng bộ phường Trung Thành khóa VIII,
nhiệm kỳ 2000 - 2005, (Ảnh chụp năm 2000).



Các đảng viên vinh dự được nhận Huy hiệu Đảng năm 2010
(Ảnh chụp năm 2010).



Ban chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành khóa XII,
nhiệm kì 2020 - 2025, (Ảnh chụp năm 2020).



Đồng chí Trần Xuân Thương - Bí thư Đảng ủy phường dự Hội nghị tổng kết công tác Đảng năm 2020 triển khai nhiệm vụ năm 2021 tại Chi bộ trường Mầm non 1-5. (Ảnh chụp năm 2020).



Hội Phụ nữ phường tổ chức Lễ kỷ niệm ngày 8-3, (Ảnh chụp năm 2005).



Các đại biểu tại Đại hội Chi đoàn trường Mầm non Hương Sen, nhiệm kỳ 2020 - 2021, (Ảnh chụp năm 2020).



Các đại biểu và giáo viên trường Mầm non 1-5 chụp ảnh lưu niệm tại Lễ đón Bằng công nhận đạt Chuẩn Quốc gia. (Ảnh chụp năm 2009)



Hoạt động của giáo viên và học sinh tại Hội khỏe măng non Trường Mầm non Hương Sen, (Ảnh chụp năm 2019).



Trường Mầm non Hương Sen khai giảng năm học 2019 - 2020 (Ảnh chụp năm 2019).



Trường mầm non Độc Lập khai giảng năm học 2018 - 2019
(Ảnh chụp năm 2018).



Học sinh trường tiểu học Độc Lập tham gia
Hội thi An toàn giao thông, (Ảnh chụp năm 2020).



Học sinh trường tiểu học Trưng Thành tham gia cuộc thi Rung chuông vàng, (Ảnh chụp năm 2019).



Giáo viên và học sinh trường Trung học cơ sở Độc Lập trong buổi chào cờ sáng thứ 2 đầu tuần, (Ảnh chụp năm 2015).



Trường Trung học phổ thông Gang Thép Khai giảng,
năm học 2018 - 2019, (*Ảnh chụp năm 2018*).



Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp
(*Ảnh chụp năm 2010*)



Trường Cao đẳng cơ khí luyện kim, (Ảnh chụp năm 2010).



Bệnh viện Gang Thép, (Ảnh chụp năm 2010).



Chùa Phố Hương, (Ảnh chụp năm 2010).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập 2*, Thành ủy Thái Nguyên xuất bản.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 1*, Thành ủy Thái Nguyên xuất bản.
3. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thái Nguyên (2007), *Thành phố Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*.
4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1999), *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941 - 1954)*.
5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (2001), *Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)*.
6. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ phường Trung Thành (2000), *Kỷ yếu phường Trung Thành 30 năm xây dựng phát triển*, Thái Nguyên.
7. Ngô Vi Liên (1999), *Tên làng xã và địa danh các tỉnh Bắc Kỳ 1925*, Nxb Văn hoá thông tin, Hà Nội.
8. *Tài liệu lưu trữ* tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên.
9. *Tài liệu lưu trữ* tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.
10. *Tài liệu lưu trữ* tại Chi cục Văn thư lưu trữ Thái Nguyên.
11. *Tài liệu lưu trữ* của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

12. Ngô Đức Thọ - chủ biên (2003), *Đồng Khánh dư địa chí, tập 1*, Nxb Thế giới, Hà Nội.

13. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (2009), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Viện Dân tộc học (2002), *Một số vấn đề về ruộng đất ở Thái Nguyên trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến hết cải cách ruộng đất năm 1957*, Hà Nội.

15. Viện Nghiên cứu Hán Nôm (1981), *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX (thuộc các tỉnh từ Nghệ - Tĩnh trở ra)*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	5
MỞ ĐẦU: QUÊ HƯƠNG - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG	7
I. Quê hương	7
II. Con người và truyền thống	12
CHƯƠNG I: CHI BỘ (ĐẢNG BỘ) TRUNG THÀNH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1963 - 1975)	41
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội (1963 - 1965).....	41
II. Lãnh đạo vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ; chi viện chiến trường (1965 - 1975).....	44
CHƯƠNG II: ĐẢNG BỘ TRUNG THÀNH TRONG THỜI KÌ XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC (GIAI ĐOẠN 1975 - 1986)	61
I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, chi viện các tỉnh biên giới phía Bắc chiến đấu bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc (1975 - 1980)	61
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân (1981 - 1986).....	69
CHƯƠNG III: ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG THÀNH TRONG THỜI KÌ ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1986 - 1996)	80

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1990)	80
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới (1991 - 1996)	95
CHƯƠNG IV: ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TRUNG THÀNH TRONG THỜI KÌ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (GIAI ĐOẠN 1996 - 2020)	119
I. Lãnh đạo phát triển thương mại, dịch vụ, thủ công nghiệp, nông nghiệp, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân (1996 - 2000).....	119
II. Lãnh đạo phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại và nông nghiệp (2000 - 2005).....	131
III. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, phát triển kinh tế công - nông nghiệp - thương mại, dịch vụ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (2005 - 2010).....	148
IV. Lãnh đạo huy động mọi nguồn lực, tiếp tục đổi mới toàn diện, xây dựng phường Trung Thành phát triển nhanh và bền vững (2010 - 2015)	167
V. Lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng phường Trung Thành ngày càng giàu đẹp (2015 - 2020).....	190
KẾT LUẬN.....	204
PHỤ LỤC	216
MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ PHƯỜNG TRUNG THÀNH	255
TÀI LIỆU THAM KHẢO	268

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65.Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com. Điện thoại: 024.3 9260024 - 024.3 9392711

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TRUNG THÀNH
(1963 - 2020)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập

Lưu Xuân Lý

Trình bày, minh họa

Quốc Nam

Sửa bản in

Quốc Nam

*Liên kết xuất bản: Ban Chấp hành Đảng bộ phường Trung Thành
(Địa chỉ: phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên)*

In 100 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, Tại: Công ty TNHH sản xuất - TM Hưng Hà: số 9,
TT Điện tử Sao Mai, P.Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy, Hà Nội. Số XNĐKXB: 2798-
2022/CXBIPH/43 - 82/HĐ Số QĐXB của NXB: 999/QĐ-NXBHĐ. Mã số Quốc Tế:
ISBN: 978-604-380-466-9; In xong và nộp lưu chiểu năm 2022.